

SỐ 415

KINH ĐẠI TẬP ĐẠI PHƯƠNG ĐẰNG BỒ-TÁT TAM-MUỘI NIỆM PHẬT

Hán dịch:Đời nhà Tùy, Tam tạng Đạt-ma-cấp-đa, người Thiên Trúc.

QUYỂN 1

Phẩm 1: MỞ ĐẦU

Bấy giờ, Đức Bà-già-bà ở tại núi Kỳ-xà-quật, thuộc thành Vương xá, cùng với chúng đại Tỳ-kheo, gồm một ngàn hai trăm năm mươi vị, đều là bậc đại A-la-hán, các lậu đã hết, không còn phiền não, tâm hoàn toàn giải thoát, tuệ hoàn toàn giải thoát, đã điều phục tất cả, giống như rồng lớn, lìa bỏ gánh nặng, không còn tái sinh, việc làm đã xong, được chân tự lợi, trụ trí bình đẳng, nhập môn giải thoát, tự tại, vượt thoát các khổ, đến bờ bên kia, chỉ trừ một người là Tôn giả A-nan.

Lại có vô lượng các chúng Đại Bồ-tát đến từ mười phương thế giới, đều cùng tụ hội với hết thảy chúng Đại Bồ-tát.

Lại có vô lượng các Thiên tử ở cõi trời Tịnh cư, tên các vị ấy là Thiên tử Nan-đà, Thiên tử Tu-nan-đà, Thiên tử Chiên-đàn-na, Thiên tử Tu-ma-na, Thiên tử Tự Tại, Thiên tử Đại Tự Tại, Thiên tử Nan Thắng, Thiên tử Thiện Oai Quang. Các chúng Thiên tử này hơn quá nửa đêm phóng ra luồng ánh sáng lớn, chiếu thẳng đến núi Kỳ-xà-quật, cùng đi đến chỗ Đức Phật, đánh lễ dưới chân Phật. Họ liền lấy

hương thiên Đa-ma-la-bạt, hương thiên Trâm thủy, hương thiên Đa-già-la, hương thiên Mạt-chiên-đàn và hương Ngũ đầu chiên-đàn đủ các thứ hương thơm như vậy thành kính tung rải lên trên Đức Phật đến hai, ba lần, xong rồi lại dùng hoa thiên tán, hoa thiên Kê-bà-la, hoa Ma-ha kê-bà-la, hoa Mạn-đà-la, hoa Ma-ha mạn-đà-la, hoa Mạn-thù-sa, hoa Ma-ha Mạn-thù-sa, hoa A-địa-mục-đa dùng đủ các thứ hoa như vậy, cũng thành kính rải lên trên Đức Phật đến hai, ba lần, rồi lại từ từ tiến lên, đến trước Đức Phật, nhiễu quanh ba vòng, một lòng cung kính, chắp tay cúi đầu lạy Đức Phật, rồi đứng qua một bên.

Bấy giờ các chúng Thiên tử đều nghĩ: “Hôm nay, Bồ-tát này nghĩ đến pháp môn Tam-muội của tất cả Phật, các Bạc Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác thời quá khứ đã từng ở trong đại chúng trời, người kia mà tuyên dương, phân biệt, vì lợi ích cho hết thảy chúng sinh. Hôm nay, Đức Thế Tôn của ta lẽ nào lại không vì đại chúng Trời, Người, Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn, các bộ chúng Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân mà diễn nói, tuyên thuyết diệu pháp như vậy sao! Và vì lợi ích cho tất cả thế gian, trời, người trong đại chúng, cũng khiến cho các chúng sinh ở đời vị lai đều mong nhờ lợi ích.”

Bấy giờ, Thiên tử Nan-đà, Thiên tử Tu-nan-đà, Thiên tử Chiên-đàn-na, Thiên tử Tu-ma-na, Thiên tử Tự Tại, Thiên tử Đại Tự Tại, Thiên tử Nan Thắng, Thiên tử Thiện Oai Quang tất cả chúng Thiên tử này suy nghĩ như thế xong, liền bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn Bà-già-bà! Hôm nay Bồ-tát này nghĩ đến pháp môn Tam-muội của tất cả chư Phật, chư Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác quá khứ đã từng vì các hàng Trời, Người trong đại chúng, các hàng Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn, các loại Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, cho đến hết thảy Nhân phi nhân nêu bày diễn nói kinh điển như vậy để làm lợi ích cho các chúng sinh ở thế gian. Cúi mong Thế Tôn rủ lòng đại Từ thương xót, nay cũng vì hàng trời, người trong đại chúng, các hàng Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn cùng tất cả Nhân phi nhân này mà diễn nói pháp môn Đại

thừa như vậy, để khiến cho các thế gian được nhiều lợi ích, an ổn, diệu lạc.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn với lòng đại Bi, vì muốn làm lợi ích cho các chúng sinh ở tất cả thế gian, nên im lặng nhận lời thỉnh cầu các Thiên tử này.

Khi ấy, các Thiên tử thấy Đức Phật im lặng, biết Phật xót thương mà chấp thuận, nên đánh lễ dưới chân Đức Phật, nhiễu quanh ba vòng, liền ngay tại núi Kỳ-xà-quật các vị bỗng nhiên biến mất, trở về lại Thiên cung.

Lúc này, đêm sắp tàn, trời gần sáng, Đức Thế Tôn liền gầm lên tiếng gầm của đại sư tử chúa, rồi lại mỉm cười. Khi Đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác đã phát ra âm thanh kỳ lạ như vậy xong, trong khoảnh khắc có các chúng Tỳ-kheo ở tinh xá trong núi Kỳ-xà-quật này, nương theo oai thần của Phật, tất cả đều tập hợp tại chỗ Đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác.

Lại có các chúng Tỳ-kheo ở các trụ xứ A-lan-nhã khác, có đủ đại thần thông, đại oai đức, cũng đều nương theo oai thần của Phật, từ chỗ A-lan-nhã đi đến, vào núi Kỳ-xà-quật, tập trung tại chỗ Đức Như Lai. Lại có các Tỳ-kheo-ni, ở thành lớn Vương xá, cũng nương theo oai thần của Phật, đi vào núi Kỳ-xà-quật, tập trung tại chỗ Đức Như Lai.

Bấy giờ, có vua A-xà-thế, con của bà Vi-đề-hy, chủ nước Magià-đà, cùng vô lượng trăm ngàn quyến thuộc quây quần trước sau, cùng vào núi Kỳ-xà-quật, tập trung chỗ Đức Như Lai.

Khi ấy, lại có các Đại tướng Dạ-xoa là: Đại tướng Dạ-xoa A-tra-bà-ca Khoáng-dã-cư, Đại tướng Dạ-xoa Già-đà-bà-ca Lư Hình, Đại tướng Dạ-xoa Kim-tỳ-la Ma-kiệt Ngư, Đại tướng Dạ-xoa Tu-chỉ-lộ-ma Châm Mao, Đại tướng Dạ-xoa Ma-la-đà Lê Trì Hoa Man. Các Dạ-xoa này đứng đầu, cùng các nhóm Dạ-xoa khác có đại oai thần, đại uy lực, mỗi nhóm đều có vô lượng trăm ngàn quyến thuộc, trước sau vây quanh cùng vào núi Kỳ-xà-quật, tập trung ở chỗ Đức Như Lai.

Lại có các A-tu-la vương, các vị ấy là: A-tu-la vương Đại Khiếu La-hầu, A-tu-la vương Chủng Chủng Khả Úy Tỳ-ma-chất-đa,

A-tu-la vương Tu-bà-hầu Thiện Tý, A-tu-la vương Ba-ha-la Thứ-triển-đà, tất cả đều có đại oai thần, đầy đủ đại uy lực, nghe âm thanh của Phật, run sợ, lông nơi thân dựng đứng. Họ cũng cùng với vô lượng trăm ngàn quyến thuộc trước sau vây quanh, đi vào núi Kỳ-xà-quật, tập trung ở chỗ Đức Phật.

Lại có các đại Long vương ở trong tam thiên đại thiên thế giới, cũng cùng các quyến thuộc, nghe âm thanh của Đức Phật, sợ hãi, lông nơi thân dựng đứng, nương theo oai thần của Phật vào núi Kỳ-xà-quật, tụ tập tại chỗ Đức Phật.

Cùng lúc, Trưởng giả Cấp Cô Độc ở thành lớn Xá-bà-đề, cũng cùng với vô lượng trăm ngàn quyến thuộc vây quanh, từ Xá-bà-đề đi đến thành Vương xá, vào núi Kỳ-xà-quật, tụ tập chỗ Đức Phật, cung kính cúng dường Đức Như Lai, để nghe chánh pháp.

Lại nữa, ở thành lớn Tỳ-xá-ly, cũng có vô lượng con của các Lê-xa, đều sinh trong dòng họ Bà-la-môn Đại Tịnh, tên những vị ấy: Lê-xa Tử Thiện Tử, Lê-xa Tử Phục Oán Thiếu Tráng, Lê-xa Tử Công Đức Sinh, Lê-xa Tử Vô Biên Thủ, Lê-xa Tử Cử Thủ, Trưởng giả tử Nhiên Thủ, các vị này là hàng thượng thủ, đều đã sống lâu trong Đại thừa Vô thượng, cùng với vô lượng trăm ngàn quyến thuộc, trước sau vây quanh, từ thành Tỳ-xá-ly đi đến thành Vương xá, vào trong núi Kỳ-xà-quật, tập trung ở chỗ Đức Phật.

Lại nữa nơi thành lớn Chiêm-ba có vô lượng con của các Trưởng giả, vào thời quá khứ đã cúng dường vô lượng, vô biên các Đức Phật, trồng các căn lành, có đủ đại oai đức, đại uy lực. Tên các vị ấy là: Trưởng giả tử Thiện Trụ, Trưởng giả tử Lợi Ích, Bà-la-môn tử Vô Biên Tinh Tấn, các vị này là hàng thượng thủ và vô lượng Trưởng giả, Cư sĩ khác, cùng với vô lượng trăm ngàn quyến thuộc, trước sau vây quanh, từ thành Chiêm-ba đi đến thành Vương xá, vào trong núi Kỳ-xà-quật, tập trung ở chỗ Đức Phật, cung kính cúng dường Đức Như Lai, mong được nghe chánh pháp.

Lại nữa, ở thành Ba-la-nại có vô lượng nhân chúng khác loại, trong thời quá khứ đã cúng dường vô lượng trăm ngàn các Đức Phật, gieo trồng các căn lành, đã được thuần thục, từ thành Ba-la-nại đi đến thành Vương xá, vào núi Kỳ-xà-quật, tập hợp ở chỗ Đức Phật,

cung kính cúng dường Đức Như Lai, để được nghe chánh pháp.

Lại nữa, ở thành Câu-thi-na, có vô lượng con của các lực sĩ Mạt-la, cũng đã từng cúng dường vô lượng trăm ngàn các Đức Phật Thế Tôn, từ lâu đã huân tập, tu các căn lành, nên có đại oai đức, đầy đủ thế lực, cũng cùng với vô lượng quyến thuộc vây quanh, từ Câu-thi-na đi đến thành Vương xá, vào núi Kỳ-xà-quật, tập hợp ở chỗ Đức Phật, cung kính cúng dường Đức Như Lai, để mong được nghe chánh pháp.

Bấy giờ, ở phương Đông, trải qua vô lượng hằng hà sa thế giới, tất cả Đại phạm Thiên vương cùng các Thiên chúng khác, có đại oai đức, đầy đủ đại thần thông, nghe Đức Phật Thế Tôn là Bạc Đại Sư Tử Vương, cất tiếng gầm lớn, làm cho tất cả đều kinh ngạc, lông nơi thân dựng đứng, đều nương theo oai thần của Phật, cùng với vô lượng ngàn vạn Thiên chúng quyến thuộc vây quanh, đều từ chỗ ở của mình đi đến thành Vương xá của thế giới Ta-bà này, vào núi Kỳ-xà-quật, tập hợp ở chỗ Đức Phật.

Như vậy, các phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn hướng và phương trên, dưới đều có vô lượng hằng hà sa thế giới như vậy, đều có tất cả Đại phạm Thiên vương và các Thiên chúng khác, có đại oai đức và đại thần thông, khi nghe tiếng gầm Đại Sư Tử Vương của Đức Thế Tôn thấy đều kinh sợ, lông nơi thân dựng đứng, rồi đều nương theo oai thần của Phật, cùng với vô lượng ngàn vạn ức Thiên chúng quyến thuộc vây quanh, tất cả từ chỗ ở của mình đi đến thành Vương xá của thế giới Ta-bà này, vào núi Kỳ-xà-quật, tập trung ở chỗ Đức Phật.

Lúc này, trong núi Kỳ-xà-quật rộng lớn, đất đai bằng phẳng như tam thiên đại thiên thế giới này, đại chúng đông đủ, không còn có khoảng trống, đều chen chúc, song đại chúng này đều có vô lượng đại oai đức và đại thần thông, tất cả hàng Trời, Người, các loại Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân thấy đều cảm thấy hoan hỷ tự tại.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn biết thiên nhân, đại chúng ở các thế gian, tất cả đã tập trung đông đủ, liền phát ra âm thanh của Đại Sư Tử Vương, sau đấy từ tinh xá đi ra, đến một chỗ, lại mỉm cười.

Các đại chúng thiên nhân của thế gian thấy được việc ấy, rồi đều cõi những tấm y, các vòng hoa của mình, dùng các thứ hương rải trên Đức Phật để cúng dường, cung kính, chí tâm chiêm ngưỡng đức Thế Tôn.

Khi đó, trong đại chúng có các Tôn giả Xá-lợi-phất, Tôn giả Mục-kiền-liên, Tôn giả Đại Ca-diếp, Tôn giả Tu-bồ-đề, Tôn giả Phú-lâu-na Di-đa-la-ni Tử, Tôn giả La-hầu-la, Tôn giả Đại Kiếp-tân-na, Tôn giả Đại Ca-chiên-diên, Tôn giả A-nê-lâu-đà, Tôn giả Hộ Thế, Tôn giả Thủ-lung-na, Tôn giả Nan-đà, Tôn giả A-nan đều là những bậc thượng thủ và tất cả các đại Thanh văn khác cũng đều là những bậc Đại đức, có đầy đủ đại thần thông, tất cả đều đến tập hội tại đó.

Trong đại chúng còn có các Tôn giả: Đó là Đại Bồ-tát Di-lặc, Đại Bồ-tát Việt Tam Giới, Đại Bồ-tát Dũng Đại Bộ, Đại Bồ-tát Sơ Phát Tâm Tức Chuyển Pháp Luân, Đại Bồ-tát Thiện Tư, Đại Bồ-tát Đại Âm Thanh, Đại Bồ-tát Thiện Hành Bộ, Đại Bồ-tát Siêu Tam Thế, Đại Bồ-tát Trì Thế, Đại Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến. Tất cả đều là những bậc thượng thủ và vô lượng vô số Đại Bồ-tát khác, thời quá khứ đã ở chỗ vô lượng các Đức Như Lai gieo trồng các căn lành, dày công tu các hạnh, công đức thành tựu viên mãn, từ lâu đã an trụ nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, Tôn giả Đại Bồ-tát Bất Không Kiến thấy Đức Phật Thế Tôn mỉm cười, hiền từ tòa đứng dậy, sửa lại y phục, bày vai áo bên phải, quỳ gối phải xuống đất, chấp tay hướng về Đức Phật, nói kệ:

*Lưỡng Túc Tôn Vô thượng, tối thắng
Không duyên có sao lại mỉm cười
Tất cả thế gian không ai bằng
Cúi mong vì con nói nguyên nhân.
Thường thí kẻ nghèo vật cần dùng
Cũng nói pháp Đại thừa báu diệu
Thường ban mắt sáng cho kẻ mù
Nay Ngài mỉm cười do nhân gì?
Thế Tôn ba cõi không gì sánh*

*Hướng gì thế gian đạt luận thắng
Là Đại Đạo Sư của trời người
Hiện cười tất phải có duyên do?*

Đức Thế Tôn bảo Đại Bồ-tát Bất Không Kiến:

–Này Bất Không Kiến! Nay ông thấy các tướng trang nghiêm hai bên tả, hữu ở thắng địa này rất đáng được ưa thích phải không?

Bồ-tát Bất Không Kiến thưa:

–Đúng vậy, bạch Thế Tôn! Đúng vậy, bạch Đức Bà-già-bà!

Đức Phật lại bảo:

–Này Bất Không Kiến! Ông nên biết, nơi địa phương này, từ xưa các Đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác đã từng thọ dụng, giáo hóa, du hành và sống ở đây.

Bồ-tát Bất Không Kiến nghe Đức Phật bảo như vậy, liền cấp tốc đi đến chỗ ấy, đến rồi, liền nhập Tam-muội, khi trụ vào Tam-muội, tự nhiên thành tựu tòa báu thượng diệu, các thứ trang nghiêm thảy đều đầy đủ, trang nghiêm chỗ ngồi xong, quay trở về chỗ Đức Phật, đầu mặt đảnh lễ dưới chân Phật, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Chỗ này hôm nay đã trang nghiêm như vậy, cúi mong Đức Thế Tôn nên kịp thời tới thắng địa ấy.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn đến nơi đó, đến nơi, liền đứng như pháp mà thặng tòa. Khi Đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác thặng tòa rồi, tức thì tất cả đại địa nơi tam thiên đại thiên thế giới đều chấn động sáu cách. Đó là động, động khắp, cùng động khắp; rung, rung khắp, cùng rung khắp; vọt lên, vọt lên khắp, cùng vọt lên khắp; gầm, gầm khắp, cùng, gầm khắp; nổi, nổi khắp, cùng nổi khắp; lay, lay khắp, cùng lay khắp. Vọt lên phía Đông thì biến mất ở Tây, vọt lên ở Tây thì biến mất ở Đông, vọt lên ở Nam thì biến mất ở Bắc, vọt lên ở Bắc thì biến mất ở Nam, vọt lên ở giữa thì biến mất ở hai bên, vọt lên ở hai bên thì biến mất ở giữa.

Khi đại địa chấn động như vậy xong, nhờ thần lực của Phật nêu khắp thế giới này có được một luồng ánh sáng lớn, khiến cho các chúng sinh đều cảm nhận sự an vui. Bên dưới thì chiếu đến đại địa ngục A-tỳ, các chúng sinh ở đây nhờ hào quang chiếu vào thân nên

các điều khổ được tiêu diệt, cùng cảm nhận sự an vui. Như vậy, các chúng sinh đang thọ khổ nơi các địa ngục, các loại súc sinh sắp bị tàn hại, các naga quỷ đang ở trong cõi của Diêm-la vương, hễ gặp được ánh sáng này rồi thì tất cả khổ đau đều tiêu trừ, đói khát thì được no đủ, không có chúng sinh nào là không cảm nhận sự an lạc. Ngay lúc ấy, tất cả chúng sinh đều bỏ niệm ác, đều khởi tâm Từ, lần lượt yêu thích nhau, đều có tâm thương xót, giống như những người thân thuộc nhìn nhau vui vẻ, chan hòa, cùng chung chỗ ngồi. Bấy giờ họ cùng nhau khen ngợi:

*Thế Tôn ngồi tòa này
Phóng ra ánh sáng lớn
Đại địa sáu cách động
Khiến chúng sinh vui vẻ.
Như Lai ngồi tòa này
Pháp vương phóng hào quang
Nên biết ngay khi ấy
Chúng sinh được an lạc.
Chánh giác ngồi tòa này
Chỗ quy y đại trí
Hào quang lợi thế gian
Chiếu khắp cõi Phật này.
Lạ thay! Đại thừa ấy
Thừa tối thắng, vô thượng
Như Lai ngồi tòa này
Lợi ích khó nghĩ bàn.
Lạ thay! Đại thừa này
Thừa tối thắng, vô thượng
Sa-môn, Bà-la-môn
Nơi đây nhiều vô lượng.*

Bấy giờ, Đức Thế Tôn hiện tướng lưới rộng dài bao trùm cả tam thiên đại thiên thế giới, hiện xong, Ngài bảo các Đại Bồ-tát và các chúng đại Thanh văn:

–Này các thiện nam! Các vị nên biết, sau nửa đêm hôm qua có

các vị trời cõi Tịnh cư là Thiên tử Nan-đà, Thiên tử Tu-nan-đà, Thiên tử Chiên-đàn, Thiên tử Tu-ma-na, Thiên tử Nan Thắng, cho đến Thiên tử Tu-đa-ba cùng vô lượng các Thiên tử khác, chư vị đó đều có đại oai đức, đầy đủ đại thần thông, phóng luồng ánh sáng rực rỡ, chiếu thẳng đến núi Kỳ-xà-quật, đi đến chỗ ta, còn lấy liền dùng đủ các thứ hương tốt nhất ở cõi trời, như là thiên Mật chiên-đàn, cho đến hương thiên Đa-ma-la-bạt rải lên trên ta. Lại dùng vô số các thứ hoa trời, như Ưu-bát-la, cho đến hoa Đại mạn-thù-sa cúng dường Như Lai, nhiễu quanh bên phải ba vòng, đánh lễ dưới chân ta, đứng qua một bên, đối với Như Lai tâm họ cùng cung kính bội phần, chấp tay im lặng mà đứng. Khi đó, họ suy nghĩ: “Hôm nay đây, pháp môn niệm Phật của tất cả Bồ-tát mà các Đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác thời quá khứ đã từng vì đại chúng trời, người tuyên dương, giải thích, là chỉ muốn cho các chúng sinh ấy được an lạc. Nay Đức Thế Tôn của ta chắc cũng sẽ vì đại chúng cõi trời, người này mà diễn nói pháp môn niệm Phật như vậy, khiến cho các chúng sinh được lợi ích an lạc.” Các Thiên tử ấy nghĩ như vậy xong, liền xin Như Lai nói pháp môn này. Bấy giờ, ta im lặng nhận lời, chư Thiên biết ta nhận lời liền đánh lễ biến mất.

Đức Thế Tôn liền nói kệ:

*Này Tỳ-kheo, cuối đêm hôm qua
Thiên vương Tịnh cư Ma-hê-la
Đẫn các Thiên chúng và quyến thuộc
Nan-đà cùng với Tu-nan-đà.
Trời Tu-ma-na và Chiên-đàn
Cho đến Nan Thắng, Tu-đa-ba
Phóng ánh sáng lớn khắp thế gian
Chiếu thẳng đến núi Kỳ-xà-quật.
Các vị trời ấy đến chỗ ta
Dùng hương hoa trời mà cúng dường
Trước tiên nhiễu quanh ta ba vòng
Đánh lễ, cung kính, đứng một bên.
Các Thiên tử lặng yên suy nghĩ:
“Nay Tu-đa-la niệm Phật này*

Tối thẳng quá khứ từng tuyên giảng
Vì xót thương chúng sinh thế gian.
Nay Đấng Thế Tôn đủ mười Lực
Sao không diễn thuyết pháp môn ấy
Lợi ích quần sinh ở thế gian
Để làm an ổn cho trời, người?”
Chư Thiên nghĩ xong liền thưa thỉnh
Ta thì im lặng và đồng ý
Vì ta muốn ở núi Kỳ-xà
Như trước kia chư Phật đã nói.
Các trời biết ta chấp nhận rồi
Sinh tâm tôn kính và vui sướng
Hết thấy một lòng đánh lễ ta
Nhiều quanh ba vòng rồi biến mất.
Này các Tỳ-kheo hãy nhớ kỹ
Ta nghe các Phật quá khứ nói
Đừng nên sinh nghi sợ pháp này
Trí các Như Lai khó nghĩ lường.
Các Phật xưa kia đã hành đạo
Ta trước biết hết không còn nghi
Tất cả Nhân Trung Tôn hiện tại
Đã được Bồ-đề mà ta chứng.
Đại bi đương lai xót thương đời
Pháp thân an nhiên ta hiểu biết
Nay ta đầy đủ trí vô ngại
Đây là trí lớn khó lường tính.
Vượt khỏi thế gian không ai bằng
Tất cả chúng sinh không thể lường.

Phẩm 2: BẢN SỰ CỦA BÁT KHÔNG KIẾN (Phần 1)

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo các Tôn giả Xá-lợi-phất, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, Tôn giả Đại Ca-diếp, Tôn giả Tu-bồ-đề, Tôn giả Phú-lâu-na Di-đa-la-ni Tử, các đại đệ tử này đều có đại oai đức, đầy đủ thần thông:

–Này các Tỳ-kheo! Dựa vào cảnh giới và những gì đã biết của các vị, đang ở trước ta, các vị hãy gầm lên tiếng gầm sư tử. Vì sao? Vì nếu các vị có thuyết pháp thì sẽ khiến cho tất cả các Thanh văn, tất cả đại chúng trời, người này được tin hiểu.

Đức Thế Tôn lại bảo các Đại Bồ-tát Di-lặc, Đại Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, Đại Bồ-tát Việt Tam Giới, Đại Bồ-tát Siêu Bất Tư Nghị, Đại Bồ-tát Thiện Hành Bội, Đại Bồ-tát Sơ Phát Tâm Tức Chuyển Pháp Luân, Đại Bồ-tát Thiện Tư Duy, Đại Bồ-tát Đại Âm Thanh, Đại Bồ-tát Trì Thế, Đại Bồ-tát Bát Không Kiến:

–Này Bát Không Kiến! Hôm nay, ông nên gầm lên tiếng gầm lớn của sư tử, để quyết định thỉnh Phật nói về tướng mạo chân thật nơi công đức đạt được của chư Phật Thế Tôn. Nếu ông thỉnh cầu như vậy thì có thể làm lợi ích cho các loại chúng sinh nơi tất cả thế gian. Cho nên hôm nay, ta đích thân khuyến ông.

Bồ-tát Bát Không Kiến nghe bậc Thánh dạy như vậy rồi, liền ở trước Đức Phật, dùng kệ khen ngợi:

*Thế Tôn sắc thân vàng, trăm phước
Từ bi, Diệu giác, Đệ nhất nghĩa
Công đức trí tuệ không hề giảm
Do duyên gì bỗng khiến con hỏi.
Không ai bằng Phật, Nhân Trung Tôn
Thế gian thắng trí vượt qua hết
Công đức Pháp vương là tột cùng
Có gì hôm nay bảo con thỉnh?
Phật tinh, thanh tịnh, thiên bậc nhất
Trí tuệ nhiệm mầu thật giải thoát*

Giải thoát tri kiến, sáng tròn đầy
Cớ gì hôm nay bảo con nói?
Oai nghi Pháp Vương đầy đủ khắp
Bậc Đại Hùng của cả thế gian
Đã được lợi mình lại lợi người
Đại sư vì sao bảo con thỉnh?
Từ bi Thế Tôn thuần từ lâu
Nhiều kiếp hành không oán không thân
Biện tài vô ngại khó kể lường
Vì sao Thế Tôn bảo con hỏi?
Hay đem của cải cho kẻ nghèo
Cũng mở mắt mù cho thế gian
Cũng hay làm kẻ sợ được yên
Vì sao Thế Tôn bảo con hỏi?
Thân Phật, cấu uế không thể nhiễm
Y phục xưa nay không bụi trần
Sinh ở vương cung thuộc nhà Thánh
Vì sao nay bảo con nên thỉnh?
Y Thánh cách thân bốn lóng tay
Tuy không sát thân nhưng không rớt
Lốc xoáy cực lớn thổi chẳng bay
Việc gì Thánh Tôn bảo con thỉnh?
Thế Tôn bình thường khi đi đường
Dù đường lồi lõm tự phẳng bằng
Hoặc lên đồi cao cũng thản nhiên
Vì sao hôm nay bảo con thỉnh?
Thân tướng Thế Tôn đều tròn đầy
Bước đi các khớp không lay động
Do được không hoại khó nghĩ bàn
Vì sao hôm nay khiến con thỉnh.
Con xem Thế Tôn lúc xoay người
Đại địa tức thì sáu chấn động
Không ai thân tức bằng Như Lai

Nhân Trung Tôn tự tại như vậy.
 Hào quang Thế Tôn đã chiếu đến
 Khiến cho kẻ điên không mất tâm
 Chỉ cần tạm thấy hào quang Phật
 Hoặc khi mất niệm liền nhớ lại.
 Khi Thế Tôn đi chân đạp đất
 Chúng sinh bước qua bảy ngày vui
 Cho đến mạng chung tùy ý sinh
 Nên con quy mạng và ưa thích.
 Nếu người gặp bệnh bị thống khổ
 Đớn đau khổ não không chịu nổi
 Chỉ nhờ Thế Tôn lấy tay sờ
 Liền được an ổn không thể nói.
 Pháp thân Thế Tôn đủ thần lực
 Là nhờ nhiều kiếp luôn tu trì
 Điều đó hoàn toàn không nghi hoặc
 Đạo sư đừng bảo con thưa hỏi.
 Riêng quý giữa người đủ diệu lực
 Đại tiên điều phục độ tất cả
 Nay con lại bạch Thiên Nhân Sư
 Cho nên đừng bảo con thưa hỏi.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại bảo Bồ-tát Bất Không Kiến:

–Lành thay, lành thay! Nay Bồ-tát Bất Không Kiến! Ông muốn ta giảng nói việc này, hãy khéo nhớ nghĩ, ta sẽ giảng giải cho.

Bồ-tát Bất Không Kiến thưa:

–Đúng vậy! Thưa Thế Tôn! Cúi mong Thế Tôn trình bày, nay con xin lắng nghe.

Đức Phật bảo:

–Nay Bồ-tát Bất Không Kiến! Ta nhớ thời quá khứ, cách đây vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ kiếp, lúc ấy, có một vị vua tên là Vô Biên Tinh Tấn, có đại thần thông, đủ oai đức, dùng chánh pháp giáo hóa muôn dân, sống trong một thành lớn tên là Thiện trụ, phía Đông, phía Tây đến ngót mười hai do-tuần; phía Nam, phía Bắc chỉ có bảy

do-tuần rưỡi. Thành này có bảy lớp, riêng mỗi lớp thành đều có bảy báu, đó là vàng, bạc, lưu ly, pha lê, mã não, xà cừ, chân châu, san hô, toàn dùng các báu như vậy để chạm trở xen kẽ.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nên biết thành ấy có bốn mặt, mỗi mặt có ba cửa, mỗi cửa đều có hai lầu canh đối nhau. Lầu gác cao rộng, trang nghiêm, tráng lệ, dùng đủ các loại báu tốt hợp thành. Ngay trong cửa dựng ngọn cờ Thắng tràng của Đế Thích để làm giới hạn. Cho đến các thứ xà nhà, bậc cửa cũng đều chạm bằng các loại châu báu.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến, các cửa thành ấy đều có hai thứ vàng và bạc đan thành lưới che phủ ở trên. Ở trên lưới có các thứ trang sức như lưới vàng, linh bạc, lưới bạc, linh vàng, gió nhẹ thổi lay động các thứ ấy, phát ra những âm thanh vi diệu, hòa nhã, giống như nhạc trời.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Thành có bảy lớp, trong bảy lớp thành có các bậc cấp đều làm bằng châu báu, có lan can, mái hiên chạm trở, the lụa thêu dệt hiện rõ, bảy báu xen lẫn thành màu sắc rất đáng ưa thích. Ở lan can vàng thì treo sừng bằng bạc trắng, ở lan can bằng bạc thì treo sừng bằng chân châu, ở lan can bằng ngọc thì treo sừng bằng lưu ly. Cho đến các thứ tơ năm màu đan xen, khoảng giữa các châu báu đang treo, ánh sáng phản chiếu lẫn nhau.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Chung quanh bảy lớp thành ấy đều có hào báu vây quanh. Các thứ báu này được dùng để xây hào, trông rất trang nghiêm, mỗi hào đều có tam cấp bằng bảy báu đủ màu sắc, chia nhau chiếu sáng, trông rất đẹp mắt.

Lại nữa, Bồ-tát Bất Không Kiến! Vua Tinh Tấn ấy cho trồng trong các hào nước những hoa đẹp chen chúc. Đó là hoa: Ưu-đàm-bát, hoa Bát-đầu-ma, hoa Câu-vật-đầu, hoa Phân-đà-lợi, các loại hoa này sáng rỡ, tươi sạch, mềm mại, hương thơm phảng phất khắp nơi. Chúng sinh được sử dụng tùy thích, không cần người giữ canh.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vua Tinh Tấn kia còn trồng các loại hoa ở trên bờ hào ấy, đó là hoa Ni-văn-ca-đa, hoa Bát-đế-kiếm, hoa A-địa-mục-đa-ca, hoa Chiêm-ba-ca, hoa Bà-lợi-sư-ca, hoa Câu-tỳ-la-đà, hoa Đạt-nô-ca-lợi-ca. Các loại hoa này hương thơm thanh

khiết, thật đáng ưa thích, giống như hoa trời, chúng sinh cứ lấy mà dùng chẳng có ai cản trở.

Này Bồ-tát Bồ-tát Bất Không Kiến! Thành kia mỗi lớp đều có bảy lối đi riêng biệt, có cây báu Đa-la bao bọc chung quanh, tươi sáng, do bảy báu hợp thành. Cây bằng vàng ròng thì lá bằng bạc trắng và hoa quả cũng vậy; cây bằng bạc trắng thì lá và hoa quả bằng chân châu; cây bằng chân châu thì lá và hoa quả bằng lưu ly; cây bằng lưu ly thì lá và hoa quả bằng pha lê; cây bằng pha lê thì lá và hoa quả bằng mã não; cây bằng mã não thì lá và hoa quả bằng xa cừ; cây bằng xa cừ thì lá và hoa quả bằng xích chân châu; cây bằng xích chân châu thì lá và hoa quả bằng san hô; cây bằng san hô thì lá và hoa quả bằng chân kim.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Các cây Đa-la ấy chiếu sáng rất tươi đẹp, gió thổi nhẹ phát ra âm thanh vi diệu, nếu ai nghe được tâm an vui. Như người chơi nhạc có thể tấu lên đủ các loại âm thanh vi diệu, nếu có người được nghe, không ai là không thích thú. Những cây Đa-la ấy, khi gió thổi vào sẽ phát ra những âm thanh vi diệu khiến người thích nghe cũng lại như vậy.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Trong thành của nhà vua thường có đủ các loại tiếng, không phút nào dừng. Đó là tiếng xe, tiếng ngựa, tiếng voi, tiếng bước chân, tiếng rống, tiếng tù và, tiếng đàn không hầu; tiếng đàn cầm, đàn sắt, đàn tỳ bà, đàn tranh; tiếng ống sáo, ống tiêu. Tất cả âm thanh đó luôn nối tiếp vang khắp, nhà vua thường ra lệnh cho muôn dân trong nước: Ai có chỗ cần dùng về ăn uống, y phục, voi, ngựa, xe cộ thì tùy ý nêu bày, nhà vua đều cấp cho.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Rừng cây Đa-la ngoài thành của nhà vua, giúp người đi đường đến đó nghỉ bên gốc cây, hoặc ăn, hoặc uống, hoặc nằm, hoặc ngồi, nghe các âm thanh vi diệu của cây, mọi người đều thọ hưởng diệu lạc của năm dục.

Lại nữa, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vua Tinh Tấn ấy, ở trong thành lớn chỗ cách xa gần đều khoảng một mũi tên bay, cho đào một ao trồng hoa, bốn bờ và đáy ao đều làm bằng bốn báu, bốn bên bậc cấp đi có bảy báu trang sức, nghĩa là: Bậc cấp đi bằng

vàng ròng thì trang sức bằng bạc trắng; bạc cấp đi bằng bạc trắng thì trang sức bằng lưu ly; bạc cấp đi bằng lưu ly thì trang sức bằng pha lê; bạc cấp đi bằng pha lê thì trang sức bằng mã não; bạc cấp đi bằng mã não thì trang sức bằng san hô; bạc cấp đi bằng san hô thì trang sức bằng hổ phách, các thứ ngọc báu ấy xen lẫn, ai trông thấy cũng đều vui thích.

Này Bất Không Kiến! Trong ao ấy lại có các thứ hoa quý đẹp như là hoa Ưu-bát-la, hoa Bát-đầu-ma, hoa Câu-vật-đầu, hoa Phân-đà-lợi. Các loại hoa này hương thơm ngào ngạt, chúng sinh người được đều rất ưa thích. Trên bờ ao cũng trồng các loại hoa, đó là hoa Y-ni-ma-ca, cho đến hoa Đạt-nậu-ca-lợi, đều tươi đẹp, giống như hoa trời. Cửa của ao ấy thường mở không đóng, muôn dân đi lại không bị ngăn cấm.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vua Tinh Tấn ấy, ở trong thành lớn còn tạo khu vườn để dạo chơi ngắm cảnh. Nơi các vườn lại có các loại cây rừng bảy báu, luôn có hoa quả. Nhà vua cùng phu nhân. Các người hầu thường đi đến đó vui chơi thỏa thích. Cửa của vườn dạo chơi ngắm cảnh, này cũng không ngăn cấm dân chúng đến xem, vui chơi thọ hưởng hoan lạc.

Này Bồ-tát Bồ-tát Bất Không Kiến! Mặt trong của khu vườn ấy, cách nhau chừng một mũi tên bắn cũng có ao trồng hoa, cũng dùng bốn báu như vậy tạo thành. Lại dùng bảy báu để trang hoàng bạc cấp, bệ. Các màu sắc tráng lệ khiến ai thấy cũng thích nhìn ngắm. Ao này cũng có nhiều loại hoa, đó là hoa Ưu-bát-la, cho đến hoa Phân-đà-lợi. Tất cả loại hoa này đều thơm, tươi. Trên bờ ao lại có nhiều thứ cây rừng và các hoa quả, đó là hoa Bà-ni-chước-ca, Đà-ma-na-già, cho đến hoa Đạt-nậu-ca-lợi. Các loại hoa quả này hương thơm tươi dịu, đáng ưa thích, muôn dân lấy dùng không bị cấm ngăn.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vua Tinh Tấn ấy bảm tánh nhân ái, suy nghĩ lo lắng cho chúng sinh như mẹ thương con, cũng hết lòng kính thờ Sa-môn, Bà-la-môn, Sát-đế-lợi, Trưởng giả, như con thờ cha.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Thân hình nhà vua cao lớn khoan

thai, đỉnh đặc khác thường, thân thể tròn đầy, đủ các tướng tốt, mặt, mắt, đoan nghiêm, sắc diện tươi sáng rạng, oai đức rộng lớn, trời, người yêu kính.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nhà vua ấy đời trước đã gieo trồng gốc đức nên được sinh ở tộc họ Sát-đế-lợi, dòng dõi tôn quý, thế gian không ai bằng, cha mẹ bảy đời thanh tịnh, vợ con quyến thuộc phước vui đoàn tụ, không có người nào làm điều sai trái.

Bất Không Kiến Vua ấy vì nhờ phước nghiệp nên muôn dân trong nước đều giàu, thức ăn có cả trăm vị, gấm vóc, châu báu để đầy cả kho.



KINH ĐẠI TẬP ĐẠI PHƯƠNG ĐẲNG BỒ-TÁT TAM-MUỘI NIỆM PHẬT

QUYỂN 2

Phẩm 2: BẢN SỰ CỦA BÁT KHÔNG KIẾN (Phần 2)

Lại nữa, này Bồ-tát Bát Không Kiến! Vua Tinh Tấn ấy có lòng Từ bi, thương xót mọi người, rất thích bố thí, thường làm thí chủ mở đại hội vô ngại, có những Sa-môn, Bà-la-môn, các kẻ bần cùng, tật bệnh trong thiên hạ đến xin, tùy theo nhu cầu nơi từng người mà đều cấp cho, không bao giờ dừng.

Này Bồ-tát Bát Không Kiến! Vua Tinh Tấn ấy đã thống lãnh tám vạn bốn ngàn thành ấp, xóm làng, đều nhờ vào nghiệp thanh tịnh, nhân tốt chiêu cảm, bảy báu hợp thành. Ở trên các thành, mỗi mỗi lại tạo tám vạn bốn ngàn lầu, quán bằng chiên-đàn, có các cửa bên trái bên phải, thứ lớp dẫn ra đường, nhà cửa đều có các báu trang nghiêm. Cửa ra vào mở cả ngày lẫn đêm để mọi người nghỉ ngơi, cảm thấy được sự an lành, đầy đủ. Ở những ngã tư và các đường lớn nhỏ trong thành, luôn luôn thấp đèn đuốc, ánh sáng rực rỡ, khiến dân chúng đều có điều kiện để làm việc, cùng được thọ hưởng sự yên ổn, diệu lạc này.

Này Bồ-tát Bát Không Kiến! Vua Tinh Tấn ấy có hai người con: Một là Sư Tử, hai là Sư Tử Ý, các căn trong sáng, lanh lợi, thân tướng tròn đầy, có đại oai đức, đầy đủ thần thông, đời trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Bồ-tát Bát Không Kiến! Bấy giờ, có Đức Phật-Thế Tôn, tên là Bảo Tụ, gồm đủ mười tôn hiệu: Như Lai Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn xuất hiện ở đời. Đức Phật thường vì Trời, Người, Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn,

các loại Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, cho đến tất cả Nhân phi nhân mà nêu giảng chánh pháp, phần đầu, phần giữa và phần cuối đều thiện, nghĩa lý sâu kín, lời văn cũng rất khéo, thuần thực không xen tạp, phạm hạnh thanh bạch.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Đức Như Lai Bảo Tụ, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác ấy thường cùng với bảy mươi hai ức trăm ngàn các đại Thanh văn đều là bậc A-la-hán, có đầy đủ thần thông, có đại oai đức, ở gần thành Thiện trụ để thuyết pháp giáo hóa.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Bây giờ Đức Như Lai Bảo Tụ, Bạc Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác, đứng giờ thọ thực, mang y cầm bát, cùng với bảy mươi hai ức trăm ngàn chúng đại Thanh văn, trước sau vây quanh, dung mạo oai nghi trang nhã, vào thành Thiện trụ thứ lớp khát thực. Khi ấy, vua Tinh Tấn cùng với hai người con đang ở trên lầu cao, từ xa trông thấy Đức Như Lai Bảo Tụ có đại chúng vây quanh, đoan nghiêm thù thắng, oai đức vòi vọi, những người đi đường trông thấy ai cũng thích nhìn. Các căn của Đức Phật thanh tịnh, tâm ý an nhiên, trên dưới, thuận hợp hơn cả bậc hành thiện công đức bậc nhất đạt đến bờ giác viên mãn tất cả các địa. Nhà vua thấy rồi, sinh tâm đặc biệt kỳ lạ, vui mừng vô lượng, liền cùng với hai người con, mang các vòng hoa, hương xoa, hương bột và các danh hương khác, cùng ra khỏi cửa cung, đem các thứ ấy, đến chỗ Đức Như Lai Bảo Tụ, Bạc Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác, phụng dâng cúng dường cho Phật và đại chúng, đảnh lễ dưới chân Phật, rồi đứng qua một bên.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vua Tinh Tấn và hai người con tha thiết thưa với Đức Như Lai Bảo Tụ cùng các đại chúng, nguyện được suốt đời cúng dường về y phục, vật dụng, ẩm thực, thuốc men. Phàm những gì cần dùng, nhà vua đều dâng cúng đầy đủ, để Thánh chúng được an ổn. Vua Tinh Tấn và hai người con này, ngày xưa đã gieo trồng gốc đức, thường cầu pháp Phật, ngày nay đã được gặp gỡ, lại mong thọ thỉnh, tâm sinh hoan hỷ, vui thích khôn xiết.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Lúc đó Đức Như Lai Bảo Tụ, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác, ở trong cõi trời, người thuyết pháp, giáo hóa đã hoàn tất, nên vào lúc nửa đêm Đức Phật nhập Niết-bàn

vô dư.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vua Tinh Tấn nghe tin Đức Thế Tôn đã nhập Niết-bàn rồi, liền cùng với phu nhân và hai người con đốc suất quần thần và dân chúng đi đến chỗ Thế Tôn Bát-niết-bàn. Đến rồi, họ kính lễ dưới chân Phật, thương cảm khóc lóc toàn thân ngã nhào xuống đất như cây bị đổ, ngắt xủ, xót xa than thở: Đức Thế Tôn diệt độ sao mà nhanh như vậy! Đức Đại Thánh Niết-bàn đã bỏ rơi chúng con! Thế gian bị mù tối vì Bạc Đạo Sư đã diệt độ! Chúng sinh bị cùng khổ vì thương chủ đã mạng chung! Thế gian sắp tối tăm vì đèn tuệ vụt tắt!

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vua Tinh Tấn than khóc hết sức bi ai, rồi cùng hai người con đi đến chỗ Đức Thế Tôn, dùng các thứ nước hương tắm gội thân bậc Thánh, lại dùng các loại hương xoa khắp thân, dùng các vòng hoa quý, âm nhạc vi diệu, dâng cúng dường. Rồi dùng áo Ca-thi-ca, quý đẹp quấn quanh thân nhiều lớp, đặt trong kim quan và quách sắt. Kim quan ấy lại dùng bảy báu xen lẫn, chất đầy lên trên rồi chất Chiên-đàn xích diệu thanh tịnh cao đến một do-tuần, rộng khoảng một câu-lô-xá, rải các thứ hoa và vòng hoa, xông các thứ hương bột, hương xoa, rưới dầu Tô-du, sau đó mới dùng lửa hỏa thiêu sắc thân của Đức Như Lai Bảo Tụ.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Khi vương tử của vua tên là Sư Tử thấy Đức Như Lai Bát-niết-bàn rồi, tự mình: “Bạc Đạo Sư của cõi trời và người đã bỏ ta mà diệt độ, ta hôm nay còn ý nghĩa gì mà sống ở đời? Nay ta nên theo Đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác mà diệt độ, lẽ nào không an lạc sao?”

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vương tử nghĩ như vậy xong, liền lấy các thứ hương thơm tự xoa vào thân mình, lại dùng các thứ hương xông ướp y phục, lấy giạ quấn quanh người, sau đó đốt lửa để tự thiêu. Khi lửa cháy mạnh, vương tử Sư Tử ở trong ngọn lửa ấy phát nguyện rộng lớn, cứu độ chúng sinh, ca tụng công đức và quy y Đức Như Lai bằng kệ:

Bạc báu Tối thượng trong thế gian

Hôm nay bỏ thân nhập Vô dư

Đại sư, trời, người chuyển pháp luân

Từ đây chúng con không còn thấy.
 Pháp vương lợi ích cho muôn loài
 Nay đã từ bỏ, nhập Niết-bàn
 Tuyên giảng đại Bồ-đề như vậy
 Không còn thấy nữa chúng vây quanh.
 Đại Đạo Sư không thể nghĩ bàn
 Nói pháp khiến người nghe vui sướng
 Hết thấy Trời, Người, cùng Ma, Phạm
 Từ nay vĩnh viễn không nghe tiếng.
 Cho kẻ bần cùng của báu pháp
 Vì khi diễn nói chúng thích nghe
 Chư Thiên, Rồng, Quỷ, Nhân phi nhân
 Từ nay mãi mãi không nẻo về.
 Bây giờ thế gian chẳng chỗ nương
 Riêng thương vua cha ai che chở?
 Cùng Sư Tử Ý, ai bảo vệ?
 Mãi mãi không nghe Phật thuyết pháp.
 Ta thà bỏ mình để mạng chung
 Riêng sống thế gian có ích gì?
 Nay ta bỏ thân đáng yêu này
 Nhân đây mà phát nguyện rộng lớn
 Con trông căn lành nơi chỗ Phật
 Phụ vương thường kính ngôi Tam bảo
 Trước nguyện đem các công đức này
 Khiến vua và con chúng Pháp thân.
 Nơi chỗ các Phật không nghĩ bàn
 Cúng dường tu hành các nghiệp thiện
 Nguyện khắp quần sinh được phước này
 Để lời con thề không hư vọng.
 Thế Tôn diệt độ con đốt thân
 Nếu ai được nghe hay mắt thấy
 Tất cả đều đồng Đẳng chánh giác
 Chẳng phải hiện tại được thân chứng.

Nếu ai giác ngộ hay trong mộng
Chỉ cần thấy con nay đang làm
Họ liền thành Phật không nghi ngờ
Chẳng phải hiện tại được thân chứng.
Thân con đáng yêu rồi cũng mất
Giống như bọt nước, nào bền chắc
Mong các loại trùng ăn thân con
Đều mau thành được đạo Bồ-đề.
Nay con thể tu hành tinh tấn
Dù bị mắng nhiếc hay khinh chê
Cho con mau thành Điều Ngự Sư
Chẳng phải hiện tại được thân chứng.
Khi con cầu Vô thượng Chánh giác
Nếu ai tâm Từ cùng nhìn nhau
Tức tại thế gian mau thành Phật
Chẳng phải hiện tại được thân chứng.
Nay con đã nguyện và chừa nguyện
Chính là thiêu đốt thân đáng yêu
Nếu lời thề này không hư vọng
Khiến con lại thấy Phật diệt độ.
Như con vừa được thấy Thế Tôn
Khác nào Thiên sư lại xuất thế
Nay con tuy bị thiêu cháy hết
Vẫn mong thân sống được thấy Phật.
Trí tuệ Thế Tôn không chướng ngại
Thường chuyển xe thanh tịnh ba đời
Như xưa lợi lạc các chúng sinh
Khiến con thấy Phật từ trong lửa.
Đại sư cứu đời tạm đứng dậy
Như Đức Phổ Nhân oai lực xưa
Phật biết tâm Sư Tử chí thành
Nên tạm đứng dậy hiện thân lực.
Rộng vì chúng sinh tạo biến hóa

Khiến vô lượng chúng nhàm chán thân
 Rốt ráo lợi ích các chúng sinh
 Trở lại đốt thân nhập tịch xứ.
 Đại chúng thấy Phật nhiều thân biến
 Lấy ý thanh tịnh diệu âm khen
 Diệu pháp chư Phật khó nghĩ bàn
 Giới và thiền định cũng như vậy.
 Trí tuệ giải thoát khó lường tính
 Thân thông biến hóa cũng khó xét
 Tuy đã diệt độ con thanh tịnh
 Nay con quy mạng, đốt thân mình.
 Thế Tôn oai đức không ai bằng
 Thân thông đã đạt đến bờ giác
 Diệt độ khiến người sinh chán bỏ
 Nay con quy y Đấng Phổ Nhãn.
 Tất cả tối tôn thắng: Từ bi
 Hay dùng tâm mình biết tâm người
 Cứu độ chúng sinh vô biên cõi
 Quy mạng Bạc Thiện Thệ vô đẳng.
 Trong các thầy thuốc, Phật bậc nhất
 Thường lấy thuốc hay cứu chúng sinh
 Trừ diệt vô lượng các bệnh khổ
 Quy mạng xót thương cứu giúp người.
 Con nay khen ngợi các căn lành
 Cung kính cúng dường các công đức
 Bỏ thân đáng yêu để được phước
 Trước nguyện lợi ích các chúng sinh.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Khi vương tử Sư Tử phát đại nguyện này trước là để tự trang nghiêm, sau đó nhờ ngọn lửa bốc cao để xả bỏ thân mạng. Bấy giờ, hết thấy các pháp Trời, Người, Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn, cho đến tất cả Nhân phi nhân thấy sự việc này rồi đều sinh tâm chán bỏ đối với thế gian.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Khi vương tử đã bỏ thân mạng

rồi, liền được sinh lên trời Phạm thiên làm Đại phạm vương, là bậc tối tôn, tối thắng trong các Phạm thiên, có đại oai đức, đầy đủ thần thông.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Khi vương tử ấy đã sinh ở cõi trời Phạm thiên, tự mình suy nghĩ: “Ta từ đâu đến? Đã tạo căn lành gì mà sinh đến đây, có được quả báo công đức, đại oai đức thần lực như vậy?” Nghĩ như vậy rồi, vương tử tự mình thấy biết phân minh: “Ta ở nhân gian làm con của vua Tinh Tấn. Ta và vua cha cung kính cúng dường đầy đủ các thứ và khen ngợi Đức Thế Tôn Bảo Tụ. Khi Đức Thế Tôn diệt độ, ta liền thiêu thân trong một ngọn lửa lớn tại đó, phát đại thệ nguyện, khen ngợi công đức của Phật. Nhờ căn lành ấy mà nay sinh ở Phạm cung. Vậy nay ta nên trở lại nhân gian, an ủi cha ta để báo đáp ân sinh thành và đến cúng dường chỗ Đức Như Lai Bảo Tụ, đã trà-tỳ nhập Niết-bàn.”

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Khi Đại phạm vương nghĩ như vậy rồi, liền cùng với các quyến thuộc nơi cõi trời biến mất khỏi cảnh giới Phạm thiên, giống như thời gian tráng sĩ co duỗi cánh tay, xuống tới nhân gian, đến chỗ Đức Như Lai Bảo Tụ, Bạc Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác đã hỏa thiêu, dùng các thứ hương trời như hương bột chiên-đàn cõi trời và ngư đầu trầm thủy, hương đa-ma-la-bạt để cúng dường. Lại rải các thứ hoa trời thượng diệu. Hoa như bánh xe, như mây biến đầy khắp để cúng dường. Phạm thiên Sư Tử cúng dường Đức Phật xong, mới an ủi phụ vương là vua Tinh Tấn: “Đại vương nên biết! Vương tử Sư Tử thiêu thân bỏ mạng ấy, nay chính là con đây. Lúc ấy, con được sinh vào cõi Phạm thiên. Mong vua chớ có u sầu đau khổ nữa, mà nên vui mừng sung sướng? Vì nay vua đã được đại lợi bậc nhất. Vì sao? Vì các Phật Thế Tôn khó được gặp gỡ, vậy mà vua đã được gặp Đức Thế Tôn Như Lai Bảo Tụ, Bạc Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác để tôn trọng, cung kính, cúng dường đầy đủ. Đó là lợi lớn hiếm có bậc nhất. Cho nên, đại vương từ nay về sau chỉ nên một lòng thọ trì pháp này. Và vương đệ Sư Tử Ý cũng nên như vậy, thọ trì pháp ấy, cũng cúng dường xá-lợi của Thế Tôn, lưu hành và ban bố cho khắp nơi, xây dựng tháp miếu để thờ. Con ở trên Phạm cung cũng thường làm như vậy,

thọ trì diệu pháp này, tôn kính phụng thờ xá-lợi.”

Nói như vậy xong liền biến mất.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vua Tinh Tấn nghe vị Phạm thiên nói, bèn cùng với con là Sư Tử Ý đi đến chỗ cất giữ xá-lợi của Đức Như Lai Bảo Tụ, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác để cung kính lễ bái, ca tụng, khen ngợi. Dem tất cả hương, tất cả vòng hoa cùng các thứ âm nhạc, các thứ cờ phướn, lọng báu để dâng hiến cúng dường. Trong một thời gian ngắn, ở tám vạn bốn ngàn các thành, đã dựng lên tám vạn bốn ngàn tháp làm toàn bảy báu, cao một do-tuần, mỗi tháp bề mặt dài rộng một câu-lô-xá, hết mực đặc biệt, trang nghiêm, sáng rạng, rất đáng quý, đều đặt xá-lợi trong đó để cúng thờ. Trong mỗi bảo tháp luôn đốt lên tám vạn bốn ngàn ngọn đèn, cứ mỗi ngọn tháp lại dùng tất cả danh hương, tất cả hoa đẹp, tất cả vòng hoa quý, tất cả cờ phướn, tất cả lọng báu, tất cả âm nhạc, các thứ trống, ốc, sừng, tù và, chuông, linh, khánh, chuông lắc, đầy đủ chẳng thiếu thứ gì để cúng dường. Cúng dường như vậy cũng thọ trì chánh pháp. Vua Tinh Tấn nhờ căn lành ấy nên tám vạn bốn ngàn kiếp không sinh nơi cõi ác và Sư Tử Ý cũng được quả báo như vậy. Đại phu nhân của vua tên là Thiện Ý, vị đại thần lớn nhất của vua tên là Vô Sân, cũng trong tám vạn bốn ngàn kiếp được thọ quả báo thù thắng. Cứ như vậy, nhà vua ở trong các kiếp tuần tự cúng dường sáu vạn các Phật, nên lúc sinh ra thường được làm Chuyển luân vương, lấy chánh pháp để giáo hóa, làm lợi ích cho chúng sinh.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Sau khi Đức Phật Bảo Tụ diệt độ, thời sau cùng lại có một Đại Bồ-tát tên là Phổ Mật Vương, hiện sinh ở thế gian, vì nhằm độ sinh nên bỏ nhà xuất gia, thực hành việc tu khổ hạnh, đi đến cây Bồ-đề, ngồi nơi đạo tràng dùng một niệm tuệ đoạn trừ mọi tạp khí của vô minh phiền não, liền chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Bấy giờ, Đại phạm Thiên vương Sư Tử kia dùng Thiên nhãn quán thấy Đức Như Lai Phổ Mật Vương, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác xuất hiện ở thế gian, liền trở lại, đứng trong hư không, dùng các thứ hương trời và hoa đẹp rải lên trên Đức Phật. Sau đó, xuống mặt đất, nhiễu quanh bên phải Phật ba vòng,

cung kính chấp tay, đầu mặt lễ bái, thỉnh cầu Đức Thế Tôn chuyển đại pháp luân.

Phạm vương Sư Tử ấy đứng trước Đức Phật, dùng kệ thỉnh cầu:

*Nay Thế Tôn nên nói diệu pháp
Chúng sinh chúng con rất thích nghe
Trí tuệ trừ ma nay mới phát
Tất cả thế gian không thể hoại.
Như Lai, Bạc Điều Ngự vô thượng
Đầy đủ chí chân mười tôn hiệu
Đại sư lợi đời nay đã hiện
Tự nhiên Chánh giác diệu Bồ-đề.
Công đức viên mãn trên loài người
Thánh trí tu lâu, đâu phải mới
Thế Tôn nên giảng pháp ấm diệu
Đại chúng hôm nay vui lắng nghe.
Thệ lớn vốn vì độ thế gian
Không nơi nương tựa được che chở
Như lời nguyện xưa nay đã mãn
Đã đến chỗ tịch tĩnh vô vi.
Nay nên sớm mở cửa cam lồ
Phá ba dây trói khỏi các não
Pháp vương thừa thỉnh nghĩa đã tròn
Bấy giờ, Như Lai im lặng nhận.
Trong khoảnh khắc Đức Phật Phổ Mật
Khiến cho Phạm vương rất vui mừng
Và vô lượng ức chúng trời, người
Lắng nghe Thiện Thệ chuyển pháp luân.
Khi Phạm vương kia mong Phật thuyết
Rộng đem các vật để báo ân
Bấy giờ lại phát lời nguyện lớn
Để cầu đạo Bồ-đề vô thượng.
Nay ở trước Thế Tôn Phổ Mật
Nêu bày công đức mình đã làm*

*Nhờ căn lành ấy sinh ở đâu
Luôn thờ mười phương các Thế Tôn.
Xưa ở đạo tràng cúng dường Phật
Xin nghe Phật thuyết pháp lợi sinh
Nhờ chút lành ấy dù ở đâu*

Nguyện ở trước Phật thường khen ngợi.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Đại Bồ-tát Bất Không Kiến:

–Này Bất Không Kiến! Phạm thiên Sư Tử: Vương tử của vua Tinh Tấn, nhờ căn lành thiêu thân mà sinh ở Phạm cung, thứ lớp cúng dường năm ngàn các Đức Phật, lắng nghe chánh pháp nên căn lành tăng trưởng, thường phát nguyện rộng lớn không nghĩ bàn.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nay ông nên biết, vua Vô Biên Tinh Tấn lúc ấy đâu phải là ai khác, chính là thân ta.

Khi ấy, Bồ-tát Bất Không Kiến lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Hai vị vương tử là Sư Tử và Sư Tử Ý nay ở cõi nào? Đang ở đời hiện tại cúng dường các Đức Phật, hay đã diệt độ ở đời khác rồi?

Đức Phật nói:

–Này Bất Không Kiến! Ông nên biết, vương tử Sư Tử Ý lúc đó nay chính là Đại Bồ-tát Di-lặc. Còn vương tử Sư Tử lúc ấy nay chính là Bồ-tát Bất Không Kiến. Vì ông ở trong pháp của Đức Như Lai Bảo Tụ phát thệ nguyện rộng lớn, một lần bỏ thân nên khiến cho ba vạn đại chúng trời, người phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Các người ấy, cuối cùng sẽ được chứng đắc đại Bồ-đề, không có gì để nghi ngờ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn vì nói rõ lại nghĩa ấy nên dùng kệ:

*Ta xem quá khứ kiếp lâu xa
Phật hiệu Bảo Tụ, Vô Thượng Tôn
Không thấy, tự giác, hiện ở đời
Ích lợi trời, người, quần sinh loại.
Đầy đủ trăm phước, sắc tướng vàng
Lòng từ hiển phát cửa thật nghĩa
Khai thị chúng sinh đạo Bồ-đề*

Lời dạy dứt sạch nguồn gốc khổ.
Bảo Tụ đĩnh đạc hơn mọi người
Bảy mươi hai ức chúng Hiền thánh
Ba minh, sáu thông, đầy tám giải
Theo Phật vào thành để khát thực.
Lúc đó ta là vua tối thượng
Vô Biên Tinh Tấn oai lực lớn
Thường dẫn hai con theo hai bên
Nhân tuần du ở tại lầu cao.
Xa thấy điều phục Đại Tiên Thần
Chúng đại Tỳ-kheo đều vây quanh
Ta cùng hai con gấp xuống đó
Chạy đến trước vô đẳng Tôn Thắng.
Đến được chỗ Đại sư Thiện Thệ
Bày biện vật tốt để cúng dường
Đảnh lễ chân Phật và miệng nói:
Cung thỉnh Như Lai cùng Tăng chúng.
Cho con suốt đời dâng y thực
Đầy đủ tám vạn bốn ngàn năm
Cùng với hai con, tâm tịnh tín
Vì cầu đạo Bồ-đề vô thượng.
Bạc Nhân Trung Tôn đã Niết-bàn
Tạo dựng tám vạn bốn ngàn tháp
Các báu xen kẽ chiếu ánh sáng
Chỉ vì người báu để thân lại.
Tại chỗ tháp báu trong mỗi thành
Đều thấp vô lượng trăm ngàn đên
Hương hoa, âm nhạc, rống, chuông, linh
Nhà vua cúng dường cho Đức Phật.
Nhân trông căn lành thù thắng ấy
Thứ lớp gặp được sáu vạn Phật
Đều đến cúng dường và thừa sự
Để cầu vô thượng đạo Bồ-đề.

Đây Bất Không Kiến! Chớ có nghi
 Xưa kia thống lãnh đại địa này
 Vua trí sâu ấy là thân ta
 Hiệu là Vô Biên Tinh Tấn lực.
 Thường dùng hoa hương để cúng dường
 Giáo hóa tất cả các chúng sinh
 Thấp đến vô lượng trăm ngàn đèn
 Trừ tối cho đời bằng ánh sáng.
 Đem cho cửa cõi không hề dừng
 Lắng nghe chánh pháp cũng không chán
 Tinh tấn khổ hạnh không phút ngưng
 Vì chúng Vô thượng đại Niết-bàn.
 Ông đến chỗ Như Lai Bảo Tụ
 Dùng y quán thân, lấy lửa đốt
 Giống như tim đèn thắp dầu mỡ
 Phút chốc lửa cháy tiêu sạch hết.
 Lúc đó thân người lửa cháy mạnh
 Sắc thân không động, thần không kinh
 Vào ngày ông báu ấy diệt độ
 Ông làm như vậy vì thế gian.
 Lúc lửa lớn cháy gấp như vậy
 Ông còn dùng phương tiện cầu xin
 Nguyên thấy Thế Tôn từ lửa dậy
 Đại bi cứu đời hiện thân hình.
 Nguyên con hôm nay nếu thành tựu
 Mới được như ý bỏ thân mạng
 Chỉ cần tạm thấy như xưa kia
 Công đức đạt được không nghĩ bàn.
 Nếu con có các lời thệ nguyện
 Mong cho tất cả đều hòa hợp
 Đương lai nếu con thành quả Phật
 Mong nơi lửa lớn thấy Thế Tôn.
 Trí Phật thanh tịnh không chướng ngại

Ở ba đời ấy vẫn thản nhiên
Sư Tử chiếu sáng tâm thuần tịnh
Phật nhờ tinh thành từ lửa hiện.
Bất Không Kiến giữ nguyện lực này
Giúp đời khoảnh khắc nên niệm khởi
Nhân đó phát lời thề trang nghiêm
Nguyện không nghĩ bàn thật khó lường.
Từ lúc Thế Tôn hỏa thiêu này
Tất cả đều được tâm chán lìa
Lại dùng ý tịnh phát lời khen
Oai Phật hiếm có lại khó lường.
Tướng tốt vô biên, lửa cháy mạnh
Pháp vương ứng niệm bỗng khởi lên
Do Phật Thế Tôn hiện thần biến
Vô số chúng được tâm giải thoát.
Này Bất Không Kiến, biết Sư Tử
Đại từ ứng cảm bỗng ngồi lại
Do thấy thần biến của Thế Tôn
Ngàn số chúng phát tâm Bồ-đề.
Đại bi lợi ích cho đời xong
Trở lại nằm yên trong lửa dữ
Lúc đó Sư Tử bỏ thân mạng
Một niệm vãng sinh trời Đại phạm.
Liên từ Phạm cung về chỗ Phật
Cúng dường đầy đủ Nhân Trung Tôn
Phụng trì hương hoa trời vi diệu
Rải lên trên chỗ Phật Bảo Tràng.
Sau khi Phật Bảo Tụ nhập diệt
Thời gian như vậy chẳng bao lâu
Lại có Phổ Mật Thiên Nhân Sư
Vì lợi thế gian nên xuất hiện.
Ngồi nơi đạo thọ Đẳng chí chân
Là Thiên Trung Thiên, hiệu Đại Giác

Đại phạm Thiên vương đến cúng dường
 Cung kính đánh lễ Lương Túc Tôn.
 Thỉnh chuyển pháp luân lợi thế gian
 Phật biết tâm tịnh, im lặng nhận
 Phạm vương nghe xong rất vui mừng
 Thân được tâm an lạc, thư thái.
 Lại phát nguyện lớn rất dị thường
 Trông các căn lành không nghĩ bàn
 Một kiếp được gặp năm ngàn Phật
 Đều được thân cận để cúng dường.
 Kể trí không nên có nghi ngờ
 Sư Tử lúc đó chính là ông
 Bất Không Kiến là con của ta
 Sau ông thờ Phật năm ngàn vị.
 Ta thấy rõ lúc ông thiêu thân
 Cầu đạo Bồ-đề vô thượng này
 Ông lại ở chỗ vô lượng Phật
 Tại đó khi diệt độ, xá-lợi.
 Cũng thiêu vô lượng thân yêu quý
 Vì muốn người vui mình chịu khổ
 Ta biết ông đời này và sau
 Vô lượng ngàn đời tu mãi mãi.
 Hoặc Phật hiện tại, hoặc Niết-bàn
 Ông thường thưa nói lời thành thật
 Trải qua vô lượng trăm ngàn đời
 Thần lực của ta mới biết người.
 Bất Không đã phát nguyện từ lâu
 Phước báo bấy giờ đều hiện rõ
 Ông ở trước các Phật, Đại sư
 Hành không nghĩ bàn đều viên mãn.
 Thường hay ca ngợi Lương Túc Tôn
 Khổ hạnh huân tu các đại thế
 Nay đặt kệ khen Đại Pháp Vương

Là do nhân duyên tốt kiếp trước.
Lại ở trước Phật Phổ Mật Vương
Gìn giữ vô biên nguyện tối thượng
Nay ông được phước báo như vậy
Nhờ Phật Như Lai hiện oai thần.
Khi Bất Không Kiến ở trong chúng
Cung kính chấp tay đánh lễ Phật
Thưa hỏi Thiên Tôn Điều Ngự Sư
Từ bi lợi ích cho chúng sinh:
Đại Tiên, con đã thệ nguyện gì?
Mà nay xả bỏ vô lượng kiếp
Cúi xin Thế Tôn nêu tóm lược
Con mong Thánh nói để hiểu rõ.
Bất Không! Việc ông làm đời trước
Nay ta vì ông nói đơn giản
Ông ở chỗ Như Lai Vân Âm
Đã phát nguyện rộng lớn như vậy:
“Nếu như chư Phật chúng Bồ-đề
Bấy giờ thân con thường thờ phụng”
Ở chỗ Phật Đế Tràng Phổ Nhãn
Lúc ấy cũng phát thệ nguyện lớn:
“Thế gian nếu có tối Đạo sư
Bấy giờ con liền theo đạo ấy.”
Ông ở chỗ Như Lai Nhật Đăng
Cũng phát các hạnh nguyện thắng diệu.
Này Bất Không Kiến! Chỉ ta biết
Tạo dựng các báu chỗ kinh hành
Hoặc xây tinh xá Phật trang nghiêm
Hoặc tạo cảnh lạ Tăng già lam.
Đều dùng bảy báu tốt mà làm
Dâng lên chư Phật các đồ dùng
Là bậc tôn kính không nghĩ bàn
Nhân Trung Sư Tử Phật Thiện Sinh.

Cầm lọng bảy báu và đồ dùng
 Cung phụng Thiên Trung Thiên Siêu Thế
 Ở chỗ Đức Như Lai Phổ Nhãn
 Bấy giờ lại phát diệu hạnh nguyện.
 Rộng thí đèn sáng, vật cúng dường
 Phụng hiến thế gian thầy, trời, người
 Ông đối vô lượng Phật như vậy
 Qua ngàn vạn ức na-do-tha.
 Chuyên cần chịu khổ, chúng sinh yên
 Phát nguyện rộng lớn trang nghiêm này
 Ông ở trước Phật Phổ Mật Vương
 Đã phát nguyện thành, nay ta nói.
 Như xưa tu hành mà thành Phật
 Chỗ ta rải hoa khắp mặt đất
 Ông ở chỗ Phật Vân Lô Âm
 Vì thế gian nên phát nguyện này.
 Nếu có chúng sinh nghe tên ta
 Mong họ liền thành Phật tức khắc
 Lại ở trước Phật Đế Thích Tràn
 Rộng rãi cúng dường rồi thệ nguyện:
 “Phàm tôi ở đâu, nếu thấy nghe
 Tất cả đều được thành Phật đạo.”
 Ông ở chỗ Như Lai Phật Đấng
 Nguyện cúng bảy báu chỗ kinh hành.
 Phật Vô Biên Oai Sở Đại Minh
 Lúc đó ông phát lời nguyện rằng:
 “Thường cho chỗ tốt đẹp trang nghiêm
 Nguyện cõi Phật con cũng như vậy.”
 Ông ở chỗ Như Lai Nguyệt Thượng
 Nguyện được Thiên cung đẹp bậc nhất
 Đức Phật ở đó mà du hóa
 Chúng sinh vào đấy đều thành Phật.
 Ông ở trước Thiện Thế tháo dục

Thật làm như vậy nguyện chí thành
Nếu lúc ngày hè trời oi ả
Thân tâm chúng sinh lìa nhiệt não.
Ông ở chỗ Phật Ương-kỳ-la
Nguyện phát ra cũng vậy, tăng thêm
Khi ở trong đêm dài tối tăm
Nguyện cũng đèn sáng trừ mê hoặc.
Nếu chỗ người xả thí thân mạng
Có các loại ăn thịt chúng sinh
Thấy đều thành Phật không còn nghi
Chẳng phải họ hiện tại thân chúng.
Dù trong lúc tỉnh hay nằm mộng
Nếu có chúng sinh nghe tên tôi
Tất cả thành Phật không còn nghi
Chẳng phải họ hiện tại thân chúng.
Khi ông đã tinh tấn dững mãi
Nếu ai ghét thương đối với ông
Tất cả đều sẽ thành Pháp vương
Chẳng phải họ hiện tại được chứng.
Vô lượng đời trước người sinh ra
Với họ luôn nguyện cầu Bồ-đề
Nay ta nói ông công đức thật
Đương lai chắc được Vô Thượng Tôn.
Nếu có cầm thú và chúng khác
Chắc sẽ thành Phật chẳng còn nghi
Các loại ăn thịt của thân người
Tất cả tự nhiên chúng Pháp thân.
Ta biết ông có đến ngàn hạnh
Đều làm lợi ích các chúng sinh
Nếu ai nghe được mà sinh nghi
Thời đó chưa đến, ta không nói.
Phàm ta đã nói các việc ông
Nếu có chúng sinh mong thích nghe

*Thấy đều thành Phật không còn nghi
Chẳng phải họ hiện tại thân chứng.
Nếu ai muốn thấy Thế Tôn độ
Chuyển thắng pháp luân thanh tịnh này
Nghe xong, trừ sạch các khổ não
Vì chúng Bồ-đề nên thích nghe.
Nếu ai muốn thấy Phật ba đời
Cung kính cúng dường ruộng phước tốt
Các công đức tích tụ đầy đủ
Trước phải thọ trì Tam-muội này.
Vì lợi thế gian, chúng trời, người
Thế Tôn tuyên thuyết việc này xong
Liên xuống pháp tòa đi thông thả
Trở về tịnh tọa ở phòng mình.*



KINH ĐẠI TẬP ĐẠI PHƯƠNG ĐẲNG BỒ-TÁT TAM-MUỘI NIỆM PHẬT

QUYỂN 3

Phẩm 3: THẦN BIẾN (Phần 1)

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, Tôn giả Đại Ca-diếp, Tôn giả A-nan và các hàng Trời, Người, Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn đều có suy nghĩ: “Do nhân gì, duyên gì, nay Đức Thế Tôn Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác của chúng ta ở trong đại chúng Trời, Người, vì các Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn, các loại Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la cho đến Nhân phi nhân, tuyên thuyết pháp môn gọi là Tam-muội Niệm Phật, xong rồi, vẫn chưa giải thích, lại từ tòa đứng dậy, trở về chỗ cũ, im lặng tĩnh tọa?”

Khi Đại Bồ-tát Bất Không Kiến lại suy nghĩ: “Nay các chúng Trời, Người, Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn, các loại Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà kia tất cả đại chúng đều tập hợp tại đây, nhưng Đức Thế Tôn lại trở về chỗ cũ nhập định. Nay ta cũng nên hiện một chút thần thông. Khi hiện thần thông xong, sẽ khiến cho tất cả chúng hội đều xưng tụng tán thán công đức đại Từ của Thế Tôn.”

Đại Bồ-tát Bất Không Kiến suy nghĩ như vậy rồi, liền nhập Tam-muội. Nhờ năng lực của Tam-muội nên khiến cho tam thiên đại thiên thế giới này được trang nghiêm thật tốt đẹp, tất cả vật dụng đều làm bằng bảy báu. Đó là vàng, bạc, lưu ly, pha lê, mã não, xa cừ, san hô và chân châu. Lại các báu như vậy để trang sức. Mặt đất bằng phẳng như lòng bàn tay, tất cả đại địa đều có các châu báu. Các cây Đa-la có tám đường xen kẽ, lưới giăng bên trong. Thấy đều hài hòa tươi đẹp. Cây Đa-la bằng vàng thì lá và hoa bằng bạc trắng. Cây Đa-la bằng bạc thì lá và hoa bằng lưu ly. Cây Đa-la bằng lưu ly thì lá và hoa bằng pha lê. Cây Đa-la bằng pha lê thì lá và hoa bằng

mã não. Cây Đa-la bằng mã não thì lá và hoa bằng xa cừ. Cây Đa-la bằng xa cừ thì lá và hoa bằng san hô. Cây Đa-la bằng san hô thì lá và hoa bằng chân châu. Cây Đa-la bằng chân châu đỏ thì lá và hoa bằng vàng ròng. Như vậy ở mọi nơi đều treo lọng tơ năm màu, treo các linh vàng, lưới báu, cờ phướn, tất cả đều làm bằng các báu xen kẽ nhau. Lại đem các thứ ấy bao bọc chung quanh chỗ ở của Đức Thế Tôn. Có rất nhiều loại hoa quý, tươi tốt, như là hoa Ưu-bát-la, hoa Ba-đâu-ma, hoa Câu-vật-đâu, hoa Phân-đà-lợi, đều có đầy khắp ở trong thế giới này, ở đây cũng có đầy đủ các sự việc trang nghiêm thanh tịnh, vi diệu như vậy.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến nhờ diệu lực của Tam-muội nên hiện được các sự việc như vậy, khiến cho hết thảy đại chúng trong tam thiên đại thiên thế giới này, cho đến tám chúng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân đều hóa ra tòa hoa sen báu rất lớn. Hoa sen ấy có đủ vô lượng ngàn cánh, mềm mại, trong lành giống như áo trời Ca-da-lân-ni, khiến cho chúng sinh đều thấy, biết lẫn nhau và đều được ngồi trên tòa hoa đó.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến ở trong định, lại hiện đại thân thông như vậy lần nữa, khiến cho tất cả đại địa của tam thiên đại thiên thế giới này có sáu cách chấn động. Đó là động, động khắp, cùng động khắp; rung, rung khắp, cùng rung khắp; vọt lên, vọt lên khắp, cùng vọt lên khắp; gập, gập khắp, cùng, gập khắp; nổi, nổi khắp, cùng nổi khắp; lay, lay khắp, cùng lay khắp.

Mỗi cách có ba thứ chấn động, hợp lại thành mười tám tướng. Như vậy cho đến vọt lên ở giữa thì biến mất ở hai bên, vọt lên ở hai bên thì biến mất ở giữa. Giống như cái bát đồng tròn đỏ ở nước Magià-đà, đặt trên tảng đá, nghiêng chuyển không định, tự nhiên phát ra âm thanh. Như nơi tam thiên đại thiên thế giới này, không đánh, không gõ tự nhiên phát ra tiếng, việc này cũng như vậy, ngay khi chấn động vang lên, các chúng sinh nghe tiếng ấy mà giác ngộ, tất cả đều nhận được sự tiếp xúc an vui thượng diệu. Giống như thế giới Bất động ở phương Đông, cũng như quốc độ An lạc ở phương Tây, các chúng sinh ở hai cõi đó đều thọ nhận mọi sự diệu lạc. Việc nghe

tiếng mà được an lạc cũng lại như vậy.

Khi ấy, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến ở trong Tam-muội, tâm trở nên thanh tịnh, không có cấu đục, tùy thuận điều hòa, dịu dàng, xa lìa hung dữ, vắng lặng không biến động, tâm sâu mát thấm đượm khắp nơi khiến mọi người được an lạc. Sau đó lại hiện thần thông như vậy: Khiến khắp hư không nơi tam thiên đại thiên thế giới này, tuôn xuống vô số lửa bốc cháy, nhưng không làm cho thân tâm chúng sinh bị hủy hoại, mà các chúng sinh ấy lại mong lửa chạm vào thân mình. Tất cả đều được nhận sự an lạc thù thắng vi diệu, giống như Tỳ-kheo nhập hỏa Tam-muội, an nhiên thọ lạc, chúng sinh xúc chạm lửa ấy, vui thích cũng như vậy.

Đại Bồ-tát Bất Không Kiến dùng diệu lực của Tam-muội, lại hiện đại thần thông nữa, khiến cho tam thiên đại thiên thế giới này mưa xuống hương bột chiên-đàn của cõi trời, mùi thơm bay khắp cả mọi nơi chốn. Nếu có chúng sinh ngửi mùi hương này, liền được sự an vui thượng diệu bậc nhất, giống như Đức Như Lai Thích-ca Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác thời xa xưa, lúc hành hạnh Bồ-tát, ở trước Đức Phật Nhiên Đăng thọ ký đạo quả Bồ-đề xong, đạt được niềm vui hiếm có, không thể nghĩ bàn; cho nên khi các chúng sinh ngửi được diệu hương của cõi trời này thì thân tâm được niềm vui không thể nghĩ bàn cũng lại như vậy.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan ở trong chúng tự nghĩ: “Hôm nay vì nhân duyên gì ta bỗng thấy các sự việc trang nghiêm hiếm có, không thể nghĩ bàn như vậy? Sự đại thần biến này do ai làm ra? Đức Thế Tôn của ta đã trở về phòng tĩnh tọa nên không làm ra sự đại thần biến ấy. Lẽ nào lại do các đại Thanh văn trong chúng hội có thể tạo ra? Vì trong chúng hội này có rất nhiều bậc đại nhân thuộc hàng voi quý. Người làm ra được việc ấy, không ngoài các Đại Bồ-tát Di-lặc, Văn-thù-sư-lợi, Việt Tam Giới, cho đến Đại Bồ-tát Bất Không Kiến hoặc là do các Đại Bồ-tát khác có đầy đủ oai quang nên hiện ra việc này chăng?”

Tôn giả A-nan nghĩ như vậy xong, liền bạch với Tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

–Thưa Đại đức! Tôi nghe Đức Thế Tôn thường nói: “Người đạt

thần thông bậc nhất trong các đệ tử của ta, đó là Mục-kiền-liên.”
Nay các điềm lành này hiện ra có phải do Đại đức tạo nên chăng?

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đáp:

–Này Nhân giả! Điềm lành lạ thường ấy chẳng phải là tôi có thể làm ra được. Vì sao? Tôi nhớ lại thuở xưa, một thời tôi đã lấy tam thiên đại thiên thế giới này đem ngậm trong miệng, mà chúng sinh không có một chút gì là kinh sợ, thậm chí cũng không có cảm giác đến, đi.

Tôi lại nhớ thuở xưa, ở tại cung điện của Phạm thiên phát ra một âm thanh thật lớn, vang khắp tam thiên đại thiên thế giới này.

Tôi lại nhớ thuở xưa, ở trước Đức Thế Tôn, cũng đã gầm lên tiếng gầm của sư tử, có thể ngậm núi Tu-di ở trong miệng, có thể trải qua hơn một kiếp hoặc ít hơn một kiếp, như vậy là chuyện thường.

Tôi lại nhớ thuở xưa, đi đến thế giới Dương diễm, tại đó tôi đã phát ra âm thanh trùm khắp cả thế giới ấy, làm cho ai nấy cũng đều nghe biết.

Tôi lại nhớ thuở xưa, ở tại cõi Diêm-phù-đề mà có thể lay động đại điện Nan thắng ở cung trời Đao-lợi.

Tôi lại nhớ thuở xưa, đi đến chỗ ở các Long vương Nan-đà, Ưu-ba-nan-đà. Các loại rồng này phun lửa rất độc, mà lúc ấy tôi đã hàng phục được, khiến cho chúng an trụ nơi giới lành, đồng thời tôi cũng từng khiến ma ác Ba-tuần phải khuất phục.

Tôi lại nhớ thuở xưa, đi đến phương Đông, đứng nơi tam thiên đại thiên thế giới kia, tại đó có một thành lớn tên Bảo môn, gồm tới sáu vạn ức ngàn gia đình. Tôi đã ở trong sáu vạn ức ngàn gia đình ấy, mỗi mỗi nhà đều hiện thân Mục-liên, vì các chúng sinh ấy diễn nói các pháp vô thường, khổ, không, vô ngã, khiến cho họ được an trụ nơi chánh pháp.

Này A-nan! Trước kia tôi tuy có thể tạo những biến hóa như vậy, nhưng từ xưa đến giờ, chưa từng thấy những thần biến như thế này, làm sao tôi tạo ra được!

Này A-nan, nay tôi ở trên tòa hoa sen lớn này xem xét mười phương, vô lượng, vô biên các cõi Phật, nơi mỗi mỗi cõi Phật đều

thấy Đức Thế Tôn của tôi là Thích-ca đã trở về phòng mình, im lặng tĩnh tọa, tôi thấy các quốc độ của chư Phật kia cũng như xem thế giới Ta-bà này.

Này A-nan! Vừa rồi tôi cũng dùng Thiên nhãn quan sát khắp nơi để tìm ra nhân duyên của thần biến này nhưng rốt cuộc vẫn không biết từ đâu đến.

Bấy giờ, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, vì muốn nêu lại cho rõ nghĩa này, nên nói kệ:

*Tôi đã thành tựu bốn Thần túc
Cùng hàng không ai sánh bằng mình
Chỉ có Thế Tôn, Thiên Nhân Sư
Người khác thần thông không thể hơn.
Tôi từng nuốt gọn cõi Phật này
Chúng sinh đại địa chẳng hay biết
Tôi lại từng đến cung Phạm thiên
Nói một tiếng vang khắp thế giới.
Tôi lại từng ở trước Thế Tôn
Nuốt núi Tu-di vượt cả kiếp
Tôi phát tiếng lớn ở cõi Diêm
Khiến cõi Phật này ai cũng nghe.
Tôi làm chấn động cung Đế Thích
Nơi ấy chúng Thiên nữ đang ngồi
Lại đến chỗ Long vương Nan-đà
Hàng phục đại độc long như vậy.
Tôi nhớ thuở xưa tạo thần biến
Thân ở nơi đây hiện phương Đông
Tôi khiến sáu vạn ức ngàn nhà
Ai ai cũng đều thấy thân tôi.
A-nan! Nay tôi đã quán khắp
Chưa từng thấy đại thần thông này
Riêng tôi cho là rất hiếm có
Nhưng thần biến này tôi không tạo.
Nay tôi ngồi tòa hoa sen lớn*

*Cũng thấy chúng sinh ngồi trong hoa
 Lại thấy chư Phật đại oai vương
 Quan sát khắp cả mười phương cõi.
 Nhất định bậc trời Tự tại tạo
 Hay là Bồ-tát nào đã làm
 Thần thông biến hóa thật khác thường
 Xưa nay chưa thấy nay mới thấy.*

Lúc Tôn giả Đại Mục-kiền-liên gằm lên những tiếng gằm sư tử thì có mười ngàn trời, người trong đại chúng đối với các pháp, được mất thanh tịnh.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan lại thưa với Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Thưa Đại đức! Tôi đích thân nghe Đức Phật nói: “Bậc trí tuệ thứ nhất trong các đệ tử Thanh văn lớn của ta, chính là Xá-lợi-phất.” Nay sự thần biến này há không phải là do Đại đức tạo ra sao?

Tôn giả Xá-lợi-phất nói với Tôn giả A-nan:

–Này A-nan! Điềm lành dị thường ấy sức tôi không thể bì kịp. Vì sao? Tôi nhớ từ hai mươi năm trở lại đây, dù tinh cần tu tập Tỳ-bà-xá-na (quán), một lòng quan sát cầu đạt được thật tướng của pháp, nhưng vẫn không thể biết được biên vực nơi các pháp.

Này A-nan! Tôi lại nhớ thuở xưa, khi lấy một tấm ca-sa đặt trên mặt đất, lúc ấy, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên là Thượng tọa bậc nhất, thần thông như vậy, vẫn không thể lấy tấm y đó được. Thậm chí không thể gỡ tấm y ấy lên khỏi mặt đất, nói gì đến việc lấy tay cầm giơ lên cao.

Tôi lại nhớ thuở xưa, ở trước Đức Thế Tôn gằm lên tiếng gằm sư tử, ở trước tất cả các vị cũng có đầy đủ thần thông, đó là các đại Thanh văn và hàng Hữu học, Vô học, Trời, Người, Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn, cho đến tất cả các loại Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la. Trước các đại chúng, khi ấy có ngoại đạo Ba-lê-ba-xà đi đến chỗ tôi, cùng tôi tranh luận về việc nhập thiền định, rồi lại muốn cùng tôi so sánh về việc ẩn thân không hiện, tranh nhau về tiếng gằm sư tử. Ngay lúc đó, tôi nêu cao chí trượng phu, làm việc của bậc

trượng phu, mới nói đó là các việc không thể nghĩ bàn, chỉ trừ Đức Thế Tôn là bậc thầy biết tất cả và Đại Bồ-tát Di-lặc, cùng các vị Nhất sinh bổ xứ, lại trừ các vị Đại Bồ-tát thành tựu pháp nhẫn sâu xa, lại trừ các Đại Bồ-tát đã được Tam-muội Hải đức, lại trừ các vị Đại Bồ-tát khéo trụ nơi Tam-muội, lại trừ các Đại Bồ-tát được Tam-muội chư Phật hiện tiền, trừ các Đại Bồ-tát này ra, còn tất cả các đại đệ tử Thanh văn của Đức Thế Tôn đều đến hỏi tôi về việc ẩn giấu thân, cho đến ngoại đạo Ba-lê-ba-xà cũng lại hỏi tôi khi ẩn mất thân thì trụ ở nơi nào?

Này A-nan! Khi đó tôi tạo đại thần biến như vậy: Làm cho tất cả Thanh văn hoặc Bích-chi-phật đều không thể biết thân của tôi ở chỗ nào. Từ lúc nghe tiếng tôi nói trong hư không thì hoàn toàn không ai có thể biết thân tôi ở đâu.

Này A-nan! Tôi thường siêng năng thực hành hạnh đại trượng phu, cũng thành tựu việc của người đại trí. Này A-nan! Tâm tôi tùy theo hành động của mình, chẳng phải tôi tùy theo tâm hành.

Này A-nan! Nay tôi tự biết thân ngồi ở tòa sen lớn này, cũng thấy được tất cả đại chúng trời, người, đều ngồi nơi tòa hoa sen lớn này.

Này A-nan! Tôi lại thấy trong các thế giới ở tất cả mười phương vô lượng, vô biên không thể nghĩ bàn kia đều có các Đức Phật Thế Tôn, đều ngồi bên cây Bồ-đề nơi đạo tràng thành Chánh đẳng Chánh giác, thành tựu đầy đủ vô lượng, vô biên sức oai đức lớn, chư Thiên đại chúng cung kính vây quanh. Có Đại phạm Thiên vương thỉnh Phật chuyển pháp luân và thưa: “Bạch Thế Tôn! Nếu bây giờ ngài chuyển pháp luân, chúng con xin tùy thuận.”

Này A-nan! Tôi nghe tiếng nói ấy, tôi thấy việc ấy ở ngay đây, các quốc độ của chư Phật vô lượng, vô biên như vậy, đều làm bằng bảy báu, tơ lụa đủ màu, treo các linh vàng, lưới phủ lên trên, đủ các thứ cung điện được trang nghiêm vi diệu như thế giới Ta-bà này.

Này A-nan! Vừa rồi tôi cũng tự nghĩ: “Hiện nay, việc đại trang nghiêm không thể nghĩ bàn này không phải là do đại thần thông của Đức Thế Tôn tạo ra sao? Hay là các vị Đại Bồ-tát tu tập

căn lành sâu dày, đầy đủ phước đức trí tuệ mới có thể hiện đại thần biến như thế này chăng? Hay là các đại đệ tử trong chúng Thanh văn của Đức Thế Tôn đã trồng căn lành từ lâu, có đầy đủ oai đức lớn đã tạo nên chăng?

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất vì muốn nêu rõ lại nghĩa này nên nói kệ tụng:

*Thần lực Thế Tôn khó nghĩ bàn
 Công đức Như Lai cũng như vậy
 Tất cả đại đệ tử Thanh văn
 Hữu học, Vô học đầy cõi Phật.
 Trong các người trí, tôi bậc nhất
 Làm gì có người lại hơn tôi
 Chỉ trừ chư Phật, các Như Lai
 Và các Bồ-tát hành Bồ-đề.
 Tôi tự quan sát các pháp tướng
 Đầy đủ hơn cả hai mươi năm
 Cầu nền móng pháp không tới đích
 Trí tuệ của tôi hơn mọi người.
 Nay tôi ở trước Phật Thế Tôn
 Muốn dùng trí: Sư tử gầm này
 Làm cho tất cả các ngoại đạo
 Cùng đại Thanh văn muốn thấy tôi.
 Hoàn toàn không thể thấy thân tôi
 Và các thần biến tôi tạo ra
 Chỉ trừ Như Lai Đẳng Chánh Giác
 Và các Phật tử Đại Bồ-tát.
 Mới biết thân tôi ở chỗ nào
 Không phải ngoại đạo và Thanh văn
 Thiền định giải thoát khó nghĩ bàn
 Tâm này theo tôi mà hồi chuyển.
 Trượng phu tôi, tu hạnh chân không
 Nhân giả! Nghiệp tôi thường như vậy
 Tôi có thần thông thù thắng này*

*Tất cả Thanh văn không thể vào.
Nhưng nay tôi thấy khắp mười phương
Thần lực như thế tôi không bằng
Nay tôi ngồi tòa hoa sen lớn
Thấy khắp mười phương vô lượng cõi.
Trong vô lượng cõi đều có Phật
Đều đến cây Phật ngồi đạo tràng
Cõi ấy các báu trang nghiêm lạ
Ngay thẳng rất đẹp, rất đáng thích.
Khi ấy tôi cũng nghĩ như vậy:
Đúng Như Lai đã hiện thân thông
Hoặc đại đệ tử Phật làm ra
Hoặc của Bồ-tát Bất Không Kiến.*

Khi Tôn giả Xá-lợi-phất gầm tiếng gầm sư tử như vậy thì trong chúng có một vạn ba ngàn người xa lìa mọi trần cấu, đạt được Pháp nhãn thanh tịnh.

Bấy giờ Tôn giả A-nan lại nghĩ: “Đại Ca-diếp có oai đức lớn, đầy đủ thần thông, nay sự biến hóa này có thể do Tôn giả làm ra chăng? Vậy ta cũng nên hỏi thử xem thế nào.”

Tôn giả A-nan liền thưa Tôn giả Ma-ha Ca-diếp:

–Thưa Đại đức! Tôi đích thân nghe Đức Như Lai nói: Người hành Đầu-đà bậc nhất trong các đệ tử của ta chính là Đại Ca-diếp. Vậy sự đại thần biến không thể nghĩ bàn này có phải do Đại đức tạo ra không?

Tôn giả Đại Ca-diếp trả lời Tôn giả A-nan:

–Này Nhân giả! Sự biến hóa lạ thường ấy không phải sức tôi có thể làm ra được. Vì sao? Vì tôi nhớ có một thời đã không tự lượng được mình mà ở trước Đức Thế Tôn lại gầm lên tiếng gầm sư tử.

Lúc ấy, đối với núi chúa Tu-di và Đại thiết vi, cho đến các núi khác thuộc Hắc sơn ở trong tam thiên đại thiên thế giới này, tôi chỉ dùng miệng thổi một hơi là có thể làm cho tất cả các thứ ấy tiêu tan, khiến không còn lấy một hạt bụi nhỏ. Nếu có chúng sinh đứng trên

núi ấy chẳng những không bị tổn hại, mà họ cũng chẳng biết gì về việc các ngọn núi đều bị hủy diệt hoàn toàn ấy.

Này A-nan! Lại có một thời, tất cả biển lớn, sông lớn, sông nhỏ, ao đầm, các vũng nước, cho đến vô lượng ức na-do-tha trăm ngàn vũng nước trong tam thiên đại thiên thế giới này, tôi chỉ lấy miệng thổi một cái, khiến cho tất cả đều khô cạn, mà các chúng sinh trong đó đều không hay, không biết, cũng không khổ não gì cả.

Lại có một thời, tôi ở chỗ Đức Như Lai và các Trời, Người, Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn, tất cả thế gian, trước các đại chúng, gầm lên tiếng gầm sư tử, hiện sự thần biến rộng lớn. Này A-nan! Nay tôi chỉ có oai lực như vậy, có thể hiện những thần thông tự tại như thế.

Tôi nhớ có một thời, ở trước Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, vì các thế gian, Trời, Người, Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn, tất cả đại chúng, tôi đã gầm vang tiếng gầm sư tử, bạch với Thế Tôn: Con có thể ở trong tam thiên đại thiên thế giới này, dùng miệng thổi liền một cái, khiến cho luồng lửa lớn cháy thiêu đốt sạch tất cả, giống như ở vào kiếp thiêu, nhưng vẫn không làm cho chúng sinh nào bị tổn hại, cũng khiến cho chúng sinh hoàn toàn không hay, không biết gì cả.

Tôi quả thật có đủ các thần thông như vậy. Này A-nan! Tôi nhớ có một thời, tôi dùng Thiên nhãn xem thấy ở phương Đông, trải qua ức trăm ngàn thế giới, có một cõi Phật lửa cháy dữ dội. Khi thấy như thế, tôi liền suy nghĩ: “Ta nên thị hiện thần thông.” Nghĩ như vậy rồi, tôi liền nhập Tam-muội, ở trong Tam-muội tôi dùng miệng thổi một cái, qua đến ngàn ức thế giới tới phương Đông, làm cho ngọn lửa ấy vụt tắt tức thì. Khi ngọn lửa ấy tắt rồi tôi xuất định, liền thấy cõi ấy trở lại như xưa.

Này A-nan! Bây giờ tôi chỉ có thần lực như vậy, nay ở trong chúng này có các chúng sinh, hoặc Trời, hoặc Người, hoặc Phạm, hoặc Ma, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn phần nhiều có tâm nghi, cho tôi nói dối, nên họ không tin. Vậy hãy chờ Đức Thế Tôn sau khi từ Tam-muội đứng dậy, họ cứ tự ý đến hỏi Đức Thế Tôn. Nhưng nay Đức Thế Tôn tuy đang nhập Tam-muội nhưng vẫn biết rõ việc này,

cũng như nghe tiếng tôi nói.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn vẫn ngồi ở chỗ cũ, trụ trong Tam-muội, từ xa bảo Tôn giả A-nan:

–Đúng như vậy, đúng như vậy! Đúng như Tôn giả Đại Ca-diếp đã nói về tiếng gầm sư tử là chân thật không hư dối. Tôn giả nên nhớ mà thọ trì.

Lúc này chư Thiên, nhân, tất cả đại chúng nghe Đức Phật bảo như thế, nên đối với Tôn giả Ca-diếp phát sinh tâm chưa từng có, khởi lên tư tưởng cho là điều khó gặp được.

Khi Tôn giả Ma-ha Ca-diếp gầm lên những tiếng gầm sư tử như vậy có ba ức người ở trong các pháp xa lìa mọi trần cấu. Lại có tám mươi lăm na-do-tha trăm ngàn chư Thiên cũng xa lìa mọi trần cấu, chứng được Pháp nhãn thanh tịnh.

Bấy giờ, Bồ-tát Bất Không Kiến, Bồ-tát Di-lặc, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, Bồ-tát Việt Tam Giới, các Bồ-tát này cùng vô lượng, vô biên các Đại Bồ-tát khác từ xưa đến nay đã trang phục bằng áo giáp thế nguyện rộng lớn, nghe Tôn giả Đại Ca-diếp gầm lên tiếng gầm sư tử, liền hóa ra bó hoa lớn như núi Tu-di, tung lên chỗ Tôn giả Ca-diếp đến hai, ba lần. Lại hóa làm nhiều lọng bảy báu to lớn đứng giữa hư không, che trên đỉnh đầu Tôn giả Đại Ca-diếp và che phủ tất cả chúng đại Thanh văn.

Tôn giả Đại Ca-diếp thấy các lọng bảy báu như vậy liền bảo Tôn giả A-nan:

–Này Tôn giả A-nan! Nay trong chúng này nhất định có vị Đại thừa cao hạnh Đại Bồ-tát mới có thể tạo ra đại thần thông như thế, nên hiện được đại thần biến ấy.

Này A-nan! Nay tôi ngồi ở tòa sen lớn này đã thấy chư Phật Thế Tôn nơi vô lượng, vô biên không thể kể xiết ở các phương, lại thấy các cõi ấy đều do bảy báu tạo thành, trang nghiêm, tráng lệ lạ thường, rất đáng yêu thích. Các chúng sinh ở đó lại được các quả báo thù thắng, tốt đẹp nhất. Nay tôi thấy khắp nơi giống như ở cõi trời Đao-lợi, tất cả chư Thiên ham thích mào hoa, thường mang chuỗi ngọc, thân sắc của chư Thiên như mặt trăng sáng, ở trên hư không hóa ra lọng báu, làm cho mỗi đỉnh đầu của chúng sinh đều có lọng

báu, giống như trên đầu của tôi đang được lọng bẫy báu che, không có sai khác.

Này A-nan! Tôi lại thấy ở cõi nước của các Đức Phật ấy, có các Bồ-tát từ cõi trời Đâu-suất xuống nhập vào thai mẹ. Này A-nan! Khi tôi thấy các việc thần thông như vậy thì hết sức hoan hỷ và sung sướng vô hạn.

Này A-nan! Tôi lại nhớ nghĩ sự kỳ lạ, sự hiếm có như thế, lẽ nào lại do sự tùy nghi của hàng chúng sinh thấp kém găm lên được tiếng đại sư tử? Có thể hiện ra những việc thần biến như vậy sao?

Bấy giờ Tôn giả Đại Ca-diếp vì nhằm làm sáng rõ nghĩa này, nêu nói kệ tụng:

*A-nan! Mười phương hồ nước lớn
Biển cả, sông to, các dòng chảy
Tôi dùng miệng thổi một hơi gió
Làm chúng khô cạn không còn gì.
Từng ở chỗ Thế Tôn Chánh Giác
Trong cõi đó tôi, tạo thần biến
Khi tôi làm khô tất cả nước
Chúng sinh không hại cũng không biết.
Tất cả núi non nơi cõi này
Tu-di, Thiết vi, cả Hắc sơn
Chỉ thổi một hơi khiến tiêu sạch
Nhân giả! Tôi trụ thần thông ấy.
Tất cả chúng sinh ở Tu-di
Ở các núi khác vẫn bất động
Vẫn không hay biết, không tổn hại
Trí giả! Tôi có thần thông ấy.
Tôi dùng nó thiêu đốt cõi này
Miệng thổi một hơi thổi đều cháy
Các chúng sinh kia chẳng hay biết
Ngay trong lúc ấy không hủy hoại.
Xưa tôi ở trong cõi Phật này
Từ xa thấy phương Đông lửa cháy*

*Miệng thổi một hơi khiến tắt liền
Thần thông tôi vậy, khó nghĩ bàn.
Nay tôi lại thấy thần biến ấy
Tâm nghĩ kỳ lạ, rất hiếm có
Đệ tử chư Phật không nghĩ bàn
Tất cả các hành cũng như vậy.
Tôi nay ngồi trên hoa sen này
Quán thấy các cõi trang nghiêm, đẹp
Bồ-tát xuống từ trời Đâu-suất
Nhập vào thai mẹ tận nẻo sinh.
Điều đó chắc là các Thanh văn
Bậc thần thông tâm được tự tại
Hay là Bồ-tát Bất Không Kiến
Hay Bồ-tát Di-lặc, Văn-thù?*

Bấy giờ, Tôn giả A-nan lại suy nghĩ: “Tôn giả Phú-lâu-na Di-đa-la-ni Tử, đối với tất cả pháp đã đạt đến chỗ rốt ráo, có đại oai đức, đầy đủ thần thông, Tôn giả có thể làm việc đại sự này, nay ta cũng nên hỏi thử có phải Tôn giả làm ra chăng?”

Tôn giả A-nan suy nghĩ như vậy rồi, liền thưa Tôn giả Phú-lâu-na:

–Thưa Đại đức! Tôi thân cận Đức Phật, được nghe: Người thuyết pháp bậc nhất trong các đại đệ tử Thanh văn của Đức Phật, chính là Phú-lâu-na Di-đa-la-ni Tử. Vậy việc thần biến trang nghiêm không thể nghĩ bàn này có phải do Tôn giả tạo ra chăng?

Tôn giả Phú-lâu-na đáp:

–Này Tôn giả A-nan! Điềm lành dị thường đó sức tôi chẳng thể làm được. Vì sao? Tôi nhớ thuở xưa, đối với các chúng sinh cần phải dùng thần thông để giáo hóa họ, tôi liền vì họ mà nắm lấy tam thiên đại thiên thế giới này, lấy tay sờ chạm để khai thị cho họ. Ngay khi ấy, không chúng sinh nào có ý tưởng kinh sợ, họ cũng chẳng hay biết gì cả. Chỉ có các chúng sinh cần sự giáo hóa do thần thông ấy mới có thể thấy tay tôi sờ chạm vào thế giới.

Này Tôn giả A-nan! Ví như tráng sĩ dùng cánh tay mặt nắm lấy

bốn trăm đồng tiền vàng, tay trái xoay ngược lại chẳng khó khăn gì. Cũng như vậy, A-nan! Tôi nắm lấy tam thiên đại thiên thế giới này dùng tay xoay ngược lại chẳng khó khăn gì.

Này Tôn giả A-nan! Tôi nhớ có một thời ở trước Đức Thế Tôn, tôi chỉ dùng một lóng tay, lấy được tất cả nước của tam thiên đại thiên thế giới này, khiến chúng chảy vào giữa lòng tay tôi mà không có một chúng sinh nào có ý tưởng bị tổn giảm.

Này Tôn giả A-nan! Vào một thuở xưa, trong lúc đầu đêm, tôi dùng Thiên nhãn thanh tịnh thấy xa hơn mắt người thường, quán xem tam thiên đại thiên thế giới này, rồi tự suy nghĩ: “Trong thế giới ấy có những loại chúng sinh nào, đối với các pháp, tâm sinh nghi hoặc? Ta nên giải thích để trừ bỏ mối nghi ấy.” Tôi liền xem xét khắp tam thiên đại thiên thế giới, thấy vô lượng chúng sinh ở trong tất cả bốn cõi đều nghi hoặc các pháp. Tôi lại sinh ý nghĩ: “Ta nay không nên rời chỗ ngồi này, không lìa định này, phải vì các chúng sinh, đoạn trừ lưới nghi cho họ.”

Này Tôn giả A-nan! Khi nghĩ như vậy, tôi liền nhập định, tâm được thanh tịnh, sáng suốt, thành tựu vắng lặng, bất động, vì các chúng sinh đó mà tuyên nói các pháp, quyết đoạn trừ lưới nghi, không còn chướng ngại, khiến cho các chúng sinh ấy đều nghĩ: “Hôm nay, chúng ta đều nhờ Tôn giả Phú-lâu-na Di-đa-la-ni Tử, riêng ở trước ta, vì ta mà thuyết giảng.”

Này Tôn giả A-nan! Vào lúc đầu đêm, khi tôi thuyết pháp, tức thời có một vạn bốn ngàn chúng sinh được an trụ trong chánh pháp của Phật. Lại có ba vạn chúng sinh nguyện hộ trì giới cấm. Lại khiến cho sáu vạn chúng sinh tin Phật, Pháp, Tăng, quy y Tam bảo. Mọi sự tốt đẹp, sau đó mới từ Tam-muội đứng dậy.

Này Tôn giả A-nan! Tôi chỉ có sự thuyết pháp, khéo léo cắt đứt các sự nghi ngờ khác cho chúng sinh vậy thôi.

Này Tôn giả A-nan! Tôi lại nhớ ở thế giới này, tôi dùng Thiên nhãn quán xem về phương Bắc, qua ba vạn cõi Phật, có một thế giới tên là Phục oán. Trong thế giới ấy, có một chúng sinh, phần nhiều nghi ngờ đối với các pháp. Chúng sinh ấy có căn tánh Thanh văn, cũng dễ thọ hóa, nhưng Đức Thế Tôn ở cõi đó đã Niết-bàn. Lúc ấy,

tôi liền nghĩ: “Nay tôi cũng không nên đứng dậy khỏi chỗ này, cũng không đến đó, nhưng vì chúng sinh ấy phải giải thích chỗ nghi cho họ.”

Nghĩ như vậy rồi, tôi liền nhập Tam-muội, ở trong Tam-muội, vì thế giới ấy, vì vô lượng, vô biên không thể tính kể a-tăng-kỳ các chúng sinh mà diễn nói chánh pháp, khiến họ được sáng tỏ các pháp.

Này Tôn giả A-nan! Tôi chỉ có đầy đủ sự thần thông của hàng Thanh văn. Nay ở trong chúng này nếu có người nghi ngờ, hãy chờ Đức Thế Tôn xuất hiện, thưa hỏi thì tự biết.

Khi Tôn giả nói như vậy, nhờ thần lực của Phật nên từ trên hư không phát ra tiếng nói, bảo Tôn giả A-nan:

–Này Tôn giả A-nan! Đúng như vậy! Đúng như vậy! Đúng như tiếng gầm sấm sủ của Phú-lâu-na. Ông nên nhớ mà thọ trì.

Bấy giờ, các chư Thiên, người đời, chúng A-tu-la tất cả đại chúng nghe việc này xong đều khởi tâm hiềm có, sinh suy nghĩ đặc biệt, cùng nhau nói:

–Thật là hy hữu! Hy hữu! Bậc Thanh văn mà có thể kiến lập được việc lớn ấy, huống chi là Bồ-tát, chư Phật Thế Tôn?

Bấy giờ, Tôn giả Phú-lâu-na Di-đa-la-ni Tử, muốn nói rõ lại nghĩa này, nên nói kệ tụng:

*Việc thuyết giảng, tôi đều thông đạt
Các lậu sinh ra đều diệt trừ
Nhờ Phật Như Lai dứt sạch cả
Đại tôn thần biến vượt thế gian.
Tôi nắm cõi này và các núi
Dùng tay xoay chuyển hay sờ chạm
Lúc ấy không động một chúng sinh
Tôi chỉ có sức thần thông này.
Các dòng nước tam thiên thế giới
Có người hoặc thấy hoặc không nghe
Nước ấy nằm trong kẽ tay tôi
Nhưng các chúng sinh không tổn giảm.
Đầu đêm tôi dùng Thiên nhãn xem*

Những chúng sinh nào tâm nghi hoặc
 Mong cầu căn lành và các pháp
 Muốn dùng thần lực để trừ nghi.
 Khi tôi sinh ý nghĩ như vậy
 Không lia chỗ ngồi, cũng không đến
 Tôi đã tuyên thuyết pháp chánh đạo
 Khiến họ nghe rồi dứt tâm nghi.
 Khi tôi thuyết pháp như vậy rồi
 Khiến bốn vạn ngàn trụ chánh pháp
 Ba vạn người gìn giữ giới cấm
 Sáu vạn chánh tín thọ tam quy.
 Tôi lại nhớ vào lúc đầu đêm
 Phóng xuất thần thông thật vi diệu
 Quán xem ba vạn cõi phương Bắc
 Thấy một cõi Phật tên Phục oán.
 Các chúng sinh trong cõi Phật ấy
 Chỉ có một người rất nghi hoặc
 Tôi tuy không đến chỉ tuyên thuyết
 Khiến người ấy bảo: Riêng mình nghe.
 A-nan! Trí tôi chân chánh thế
 Thần thông như vậy Phật tự biết
 Chúng sinh nếu có ai nghi hoặc
 Thì nên quyết định hỏi Thế Tôn.
 Nay tôi ngồi trên tòa sen này
 Thấy một Thế Tôn Bát-niết-bàn
 Phật đó dùng lửa để hóa thiêu
 Từ ngoài các phương cũng như vậy.
 Quán Phật tâm tôi sinh hiếm có
 Là không thể lường, ai làm được
 Chính là Thế Tôn hay Thanh văn
 Mà tôi thấy Phật đang tĩnh tọa!

Bấy giờ Tôn giả A-nan lại nghĩ: “Tôn giả La-hầu-la là con của Đức Thế Tôn, đối với tất cả pháp đã được rớt ráo, có đại oai đức,

đầy đủ đại thần thông, có khi làm ra việc lớn này chăng?”

Tôn giả A-nan nghĩ vậy, liền thưa:

–Thưa Đại đức! Tôi đích thân nghe Đức Phật nói như vậy: “Trong số các đại đệ tử Thanh văn của ta, người trì giới bậc nhất chính là La-hầu-la.” Vậy sự thần biến trang nghiêm không thể nghĩ bàn này há chẳng phải do Đại đức làm ra sao?

Tôn giả La-hầu-la trả lời Tôn giả A-nan:

–Này Tôn giả A-nan! Đức Thế Tôn đại Bi che chở tất cả, tuy khen ngợi tôi là người siêng năng trì giới, đầy đủ thần thông, nhưng việc thị hiện thần biến hôm nay thật là phi thường, không thể lường xét được. Từ lúc sinh ra đến nay tôi chưa từng thấy bao giờ, cũng chưa từng nghĩ tới, lại cũng không phân biệt, làm sao có thể hiện được sự thần biến như vậy.

Này Tôn giả A-nan! Sự đại trang nghiêm ấy thật chẳng phải do tôi làm ra. Vì sao? Tôi nhớ thuở xưa, chỉ có tam thiên đại thiên thế giới này là rộng lớn như vậy, bao gồm trăm ức bốn thiên hạ, trăm ức mặt trời, mặt trăng, trăm ức biển lớn, trăm ức núi Tu-di, trăm ức núi Đại thiết vi. Ngoài ra còn có các loại Hắc sơn khác, đem tất cả đều để trên đầu một sợi lông, lúc ấy thân tôi vẫn như xưa, chúng sinh cũng không khác. Tất cả đại địa, Tu-di, các núi, cho đến biển lớn và các dòng nước chảy, thủy đều yên ổn, không bị va chạm, chấn động, tất cả đều không có sự bức bách, tổn thương lẫn nhau.

Này Tôn giả A-nan! Tôi chỉ có thần lực tự tại như vậy thôi.

Này Tôn giả A-nan! Thuở xưa, có một thời tôi lấy biển lớn, các biển nhỏ, sông lớn, sông nhỏ, cho đến các khe nước nhỏ ở trong tam thiên đại thiên thế giới này, đem tất cả bỏ trong một lỗ chân lông. Ngay lúc đó, thân tôi không bị tổn, chúng sinh cũng không bị hại, nước ở các biển lớn và các dòng sông, cho đến nước ở các khe suối nhỏ, thủy đều như trước, không xô đẩy lẫn nhau, những người sống nơi đó đều biết thân mình ở trong nước.

Này A-nan! Thuở xưa, có một thời tôi ở đây nhập thiền định xong, tức thì đến một thế giới ở phía Đông bắc, là chỗ Phật Thế Tôn tên là Nan Thắng Oai gồm đủ mười tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải,

Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Tôi hiện thân đến lễ kính. Khi lễ kính xong liền trở về, đứng trước vua Tịnh Phạn thuộc thành Ca-duy-la của thế giới này, xin một nắm hương bột chiên-đàn. Xin được hương rồi, liền đem đến cúng dường Đức Thế Tôn ở cõi Phật ấy, mùi hương bay khắp. Ngay khi đó, vì Đức Phật Nan Thắng Oai kia, tôi hóa làm một lầu quán, hình tướng cao thẳng đồ sộ, phân minh, cao một vạn do-tuần, tất cả được trang nghiêm bằng các châu báu tốt đẹp nhất. Lại dùng hương trời làm lọng bảy báu, che lên trên Đức Phật, cao một vạn ức tám ngàn do-tuần, rộng tám ngàn do-tuần. Ở thế giới ấy, vì tất cả chúng sinh, mỗi mỗi người lại hóa làm lầu quán chiên-đàn, hình tướng cao thẳng, cao một trăm do-tuần, rộng năm mươi do-tuần, bốn trụ vuông vức, tùy ý vui thích, khiến cho các chúng sinh kia cảm thấy đầy đủ sự trang nghiêm, mọi người đều không xô đẩy làm chướng ngại nhau.

Thưa Tôn giả A-nan! Tôi chỉ có thần thông Thanh văn, rất ráo đạt đến bờ giác như vậy. Nay ở trong chúng, nếu có người đối với tôi lòng sinh nghi hoặc thì cứ tùy ý thưa hỏi Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn tuy ở chỗ tịch định, nhưng vẫn chứng biết việc ấy.

Bấy giờ, Tôn giả La-hầu-la muốn nêu rõ lại nghĩa này nên nói kệ:

*Tôi từng nắm tam thiên thế giới
Trăm ức bốn thiên cùng Thiết vi
Để tất cả vào lỗ chân lông
A-nan! Tôi có sức như vậy.
Diêm-phù-đề này lớn như thế
Tất cả ở nhưng không biết nhau
Tất cả đều vào lỗ chân lông
A-nan, tôi hiện sức thần thông.
Núi Tu-di này rất cao rộng
Thiết vi, các núi không tùy nghi
Thấy đều để vào lỗ chân lông
A-nan, biết sức thần thông tôi.
Tất cả thấy đều không bức bách*

Mà thấy vào trong một sợi lông
Lúc đó thân tôi không biết mỗi
Chúng cũng không biết ở sợi lông.
Các hồ nước tam thiên đại thiên
Các rãnh, các sông và biển lớn
Một hơi hút hết đặt trên lông
Tôi chỉ có đại thần thông ấy.
Các vùng nước như vậy cõi này
Biển lớn, các sông và rạch nhỏ
Tất cả thấy đều chẳng hay biết
Khi tôi để chúng lỗ chân lông.
A-nan! Tôi tạo thần thông này
Xưa, nhiều lần hiện ở trước Phật
Trong chúng nếu có người nghi hoặc
Nên hỏi Như Lai sẽ tỏ tường.
A-nan! Tôi tại hoa sen này
Thấy mười phương các Bồ-tát ấy
Thí bỏ đầu, mắt và vợ con
Chỉ cầu đạo Bồ-đề vô thượng.
Thần biến này tôi thấy hiếm có
Chắc là Thế Tôn đã làm ra
Hoặc Bất Không Kiến hay Di-lặc
Hoặc là đại đệ tử Thanh văn.

Lúc Tôn giả La-hầu-la gầm lên những tiếng sư tử như vậy có tám mươi bảy ức một trăm ngàn na-do-tha các trời, người ở trong đại chúng xa lìa trần cấu, được mắt pháp sáng trong. Các trời, người ấy đạt được pháp rồi, dùng bột hương chiên-đàn cõi trời, thành kính tung lên trên Tôn giả La-hầu-la đến hai, ba lần. Cúng dường như vậy xong, đồng thanh nói:

–Thật là hiếm có! Thật hiếm có! Phật tử thanh tịnh thực hành Đại thừa chân chánh, trông các căn lành đối với các pháp, nay mới có thể gầm lên tiếng gầm đại sư tử như vậy!



KINH ĐẠI TẬP ĐẠI PHƯƠNG ĐẲNG BỒ-TÁT TAM-MUỘI NIỆM PHẬT

QUYỂN 4

Phẩm 3: THẦN BIẾN (Phần 2)

Bấy giờ, Tôn giả A-nan lại suy nghĩ: “Tôn giả Tu-bồ-đề khéo tu hạnh không tranh cãi, đối với tất cả pháp đã đạt đến chỗ rốt ráo, có đại oai đức, đầy đủ thần thông. Có thể sự biến hóa không thể nghĩ bàn này do Tôn giả làm ra chăng? Nay ta nên hỏi thử xem.”

Nghĩ như vậy xong, A-nan thưa Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Thưa Đại đức! Tôi đích thân nghe Đức Phật nói như vậy: “Trong các đại đệ tử Thanh văn của ta, người hiểu nghĩa Không bậc nhất chính là Tu-bồ-đề”, vậy việc trang nghiêm không nghĩ bàn này há không phải là do Đại đức làm ra sao?

Tôn giả Tu-bồ-đề trả lời:

–Này Tôn giả A-nan! Đức Thế Tôn tuy nói tôi tu tập về nghĩa Không, hành không tranh cãi là bậc nhất, nhưng sự thần biến này không phải sức tôi có thể làm được. Vì sao? Tôi nhớ một thời nhập Tam-muội, với sự rộng lớn của tam thiên đại thiên thế giới này, tôi đem đặt lên đầu một sợi lông, xoay vần qua lại như bánh xe của người thợ làm đồ gốm, nhưng ngay lúc ấy không một chúng sinh nào có tâm kinh sợ, cũng không hay biết chỗ ở của chính mình. Này Tôn giả A-nan! Tôi nhớ thuở xưa ở trước Đức Như Lai, muốn gầm lên tiếng sư tử, nên tôi thưa: Bạch Thế Tôn! Với sự rộng lớn của tam thiên đại thiên thế giới này, con có thể dùng miệng thổi một hơi nhỏ khiến nó bị tan mất. Lại khiến cho các chúng sinh ở trong đó không kinh, không sợ, không có cảm giác bị chao đảo. Tôn giả A-nan! Ngay lúc đó, tôi ở trước Đức Thế Tôn đã hiện ra những thần biến như vậy.

Này Tôn giả A-nan! Tôi nhớ một thời ở trước Đức Phật lại gầm lên tiếng sư tử và tôi cũng thưa: Bạch Thế Tôn! Nay con có thể lấy tam thiên đại thiên thế giới như thế này, tất cả chúng sinh đều ở trong đó, đặt trên một ngón chân, đưa lên tới cõi trời Hữu đảnh. Sau đó đưa họ trở về chỗ cũ, mà các chúng sinh ấy hoàn toàn yên ổn không có tiếng động, không bị bức bách nhau, không có cảm giác đi, về.

Này Tôn giả A-nan! Tôi nhớ một thời an trụ trong Tam-muội, tôi thấy hiện ở phía trước, về phương Đông có sáu vạn các Đức Phật. Cũng như vậy ở phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn phương phụ, trên và dưới, có vô lượng, vô biên trăm ngàn thế giới, mỗi phương đều có sáu vạn các Đức Phật Thế Tôn, trước đây tôi chưa từng thấy, nay đều thấy biết tất cả.

Này Tôn giả A-nan! Lúc đó tôi ở cõi Diêm-phù-đề, nhờ định tâm này phát ra thần lực, đi đến bên trời Đế Thích, trên đỉnh núi Tu-di, cầm một chén hương bột chiên-đàn, đến vô lượng các thế giới đó cúng dường các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác. Các loại chúng sinh ở hết thấy các thế giới đó đều thấy tôi rõ ràng, đứng trong cõi Diêm-phù-đề này mà cúng dường, thừa sự các Đức Thế Tôn ấy. Họ biết tôi là Thượng tọa Tu-bồ-đề, đại đệ tử Thanh văn của Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác ở cõi Ta-bà, đối với các pháp môn Tam-muội Không Vô tránh, tôi là bậc nhất.

Này A-nan! Tôi đã đạt được thần thông rốt ráo này, thành tựu đầy đủ thần thông Ba-la-mật.

Này Tôn giả A-nan! Nay hoặc trời, hoặc người, hoặc Phạm, hoặc Ma, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn ở trong chúng này, đối với điều tôi đã nói mà có lòng nghi, các vị ấy có thể đến hỏi Đức Thế Tôn là thầy của tôi, hiện đang tĩnh tọa, sẽ chứng biết cho tôi.

Bấy giờ, nhờ thần lực của Phật, ở trong không trung phát ra âm thanh lớn, bảo Tôn giả A-nan:

–Này A-nan! Đúng như vậy! Đúng như vậy! Đúng như Thượng tọa Tu-bồ-đề vừa rồi gầm lên tiếng sư tử, Tôn giả nên thọ trì như vậy.

Khi ấy, các Trời, Người, Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn thấy, nghe việc ấy xong, lông nơi thân đều dựng đứng, phát tâm hy hữu, đạt được điều chưa từng có, cùng nhau nói:

–Thật là hiếm có! Thật là chưa từng thấy việc lớn như vậy bao giờ! Cho đến các đệ tử của Đức Thế Tôn, còn có thần thông thù thắng vi diệu, sức đại oai đức, huống gì là cảnh giới thần thông Tam-muội của chư Phật mà có thể suy lường, có thể tuyên thuyết được sao!

Bấy giờ, Tôn giả Tu-bồ-đề thấy các hàng Trời, Người, Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn nơi thế gian đã sinh tâm hy hữu, để nói rõ lại nghĩa này, nói kệ:

*Tôi trụ thiên định, môn giải thoát
Tam-muội Vô tránh thuộc bậc nhất
Xưa tôi từng ở chỗ Thế Tôn
Hiện sức thần thông, không biên giới.
Tôi chuyển đại địa thế giới này
Tất cả dồn vào lỗ chân lông
Như bánh xe thợ gốm xoay tròn
Chúng sinh an nhiên không hay biết.
Xưa tôi ở trước Đức Như Lai
Phân tán các núi và đại địa
Nhưng chúng sinh ấy không tổn giảm
Nhờ trụ ở thần thông như vậy.
Tôi lấy cõi này và chúng sinh
Để trong tay, đưa lên Hữu danh
Đến khi đưa xuống, chúng không biết
Tất cả đều nhờ thần thông ấy.
Tôi từng nhập định quán phương Đông
Thấy có sáu vạn các Thế Tôn
Phương Nam, Tây, Bắc cũng như vậy
Sáu vạn Như Lai không hề thiếu,
Lại bốn phương phụ và trên dưới
Chư Phật cũng đủ sáu mươi ngàn*

*Thân tướng sắc vàng đều như nhau
 Tôi lấy hương trời tung rải khắp,
 Khiến các chúng sinh đều thấy biết
 Đều nói: Ta có Tu-bồ-đề
 Cũng khiến Thế Tôn Mâu-ni này
 Trong thiền Thanh văn là bậc nhất,
 Nay tôi gầm lên tiếng sư tử
 Nếu ai có nghi xin hỏi Phật
 Phật phát tiếng lớn mới bảo rằng:
 Đúng vậy, A-nan nên thọ trì,
 Tôi diệt tâm ngã và chúng sinh
 Cho đến tướng Phật không còn sót
 Hạnh không, vô tránh không ai bằng
 Tôi thật trụ Tam-ma-đề này.*

M

Phẩm 4: THẦN THÔNG CỦA BỒ-TÁT DI-LẶC

Bấy giờ Bồ-tát Di-lặc tự suy nghĩ: “Các chúng đệ tử đại Thanh văn của Đức Thế Tôn có oai đức lớn, đầy đủ thần thông, ai cũng tự trình bày tiếng gầm sư tử của mình. Nay ta cũng nên đối với các hàng Trời, Người, Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn, trước các đại chúng của tất cả thế gian này, hiện một chút thần thông của Bồ-tát.”

Bồ-tát Di-lặc nghĩ như vậy rồi liền nói với Tôn giả A-nan:

–Tôi nhớ thuở xưa, có lần vào lúc sáng sớm, mặc y, ôm bát đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân Phật và thưa: Bạch Thế Tôn! Nay con muốn vào thành Vương xá này như pháp khất thực.

Thưa như vậy xong, tôi liền ra đi.

Này Tôn giả A-nan! Hôm đó tôi lại nghĩ: “Hôm nay nhà nào thí đồ ăn cho ta trước tiên, ta cần phải làm cho người ấy an trụ nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác trước, sau đó mới nhận các món ăn của người ấy.

Này Tôn giả A-nan! Khi nghĩ như vậy rồi, tôi liền vào đại thành thứ tự đi khát thực. Đi đến một nhà đại tánh Bà-la-môn, đứng im lặng trước cửa.

Này Tôn giả A-nan! Vị đại tánh Bà-la-môn ấy biết tôi đi khát thực, thấy tôi đứng im lặng, liền thưa: Lành thay, A-dật-đa! Thánh giả A-dật-đa! Hôm nay vì cớ gì mà hạ cố đến đây? Thánh giả cần gì? Mong Thánh giả thọ nhận đồ ăn của con.

Tôi liền bảo Bà-la-môn ấy: Này đại Bà-la-môn! Hôm nay nếu ông có thể gieo trồng căn lành nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì sau đó ta mới thọ nhận đồ dâng cúng của ông.

Bà-la-môn liền thưa với tôi: Thưa Nhân giả! Nếu Nhân giả có thể đem đồ ăn này phân cúng khắp mười phương hằng hà sa tất cả Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, sau đó con sẽ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, hết lòng siêng tu các hạnh Bồ-tát. Vì sao? Vì con trước đây ở chỗ các Đức Như Lai, cũng đã gieo trồng tất cả các căn lành.

Này Tôn giả A-nan! Lúc ấy tôi lại nói với Bà-la-môn ấy: Này đại Bà-la-môn! Nay ông đã có thể tạo lập chí nguyện như vậy, ta sẽ thọ thức ăn và phân bố cúng dường hằng hà sa Đức Như Lai, A-la-ha Tam-miệu Tam-phật-đà, không còn nghi gì nữa.

Bấy giờ Bà-la-môn lại thưa với tôi: Thưa Thánh giả A-dật-đa! Thánh giả thọ nhận món ăn của con, đem phân chia cúng dâng hằng hà sa Đức Như Lai, con sẽ tức thời phát lời thệ nguyện và nguyện làm như lời thệ ấy.

Tôi lại nói tiếp với Bà-la-môn ấy

–Này đại Bà-la-môn! Nay ông đã có thể phát ra lời thệ chắc thật như thế và hành động như lời thệ ấy, ta chính thức nhận thức ăn của ông, phân chia cúng dường cho hằng hà sa Đức Như Lai.

Này Tôn giả A-nan! Bà-la-môn ấy cúng dường cho tôi đến lần thứ ba. Tôi cũng Từ bi khuyên ông ta phát tâm như thế.

Này Tôn giả A-nan! Lúc ấy tôi và Bà-la-môn cùng nhau trao đổi qua lại như vậy xong, sau đó tôi bảo Bà-la-môn: Này đại Bà-la-môn! Như lời ông nói, hãy mau đem đồ ăn uống đến đây để ta sẽ vì ông phân bố cúng dường hằng hà sa Đức Thế Tôn.

Bà-la-môn nghe tôi nói như vậy, liền trao thức ăn cho tôi, tôi liền thọ nhận, ở trước mặt ông, trong thời gian khảy móng tay, tôi phân bố cúng dường cho hằng hà sa Đức Như Lai.

Này Tôn giả A-nan! Sau khi tôi phân chia thức ăn của ông ta để cúng dường cho hằng hà sa Đức Như Lai, tôi trở lại nhà Bà-la-môn ấy.

Này Tôn giả A-nan! Khi Bà-la-môn ấy thấy thần thông vô ngại như vậy của tôi, tâm sinh kính sợ, lông nơi thân dựng đứng, sau đó thì hết sức vui mừng, rồi mang các thức ăn uống ngon nhất dâng cúng cho tôi, mong tôi được no đủ. Khi tôi thọ nhận rồi, họ mới bắt đầu ăn uống. Rồi người Bà-la-môn ấy mới đem tất cả châu báu, tất cả các thứ hương, tất cả các thứ hoa, tất cả vòng hoa, đều là những thứ tốt đẹp nhất và đủ các chuỗi ngọc báu... đi theo tôi, đến chỗ Đức Thế Tôn cung kính chấp tay, đánh lễ dưới chân Phật, ở trước Đức Phật phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Rồi nói lời thệ nguyện: Nếu có chúng sinh nào nghe tôi dâng cúng một bát cơm căn lành này, tức thời được trụ nơi quả vị Bất thoái chuyển. Bạch Thế Tôn, nếu lời nguyện của con chắc chắn thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì nhờ căn lành này, khiến cho con ở đời vị lai lúc thành đạo Bồ-đề cũng có vô lượng, vô biên các chúng Thanh văn như vậy, đều là bậc đại A-la-hán thanh tịnh như hôm nay không khác. Nếu lời thệ nguyện của con chân thật không hư dối thì nhờ nhân duyên ấy khiến cho tất cả đại địa của tam thiên đại thiên thế giới chấn động đủ sáu cách.

Khi đại Bà-la-môn ấy phát nguyện này, nhờ thần lực của Đức Phật, tức thì tất cả đại địa của tam thiên đại thiên thế giới chấn động đủ sáu cách.

Này Tôn giả A-nan! Hôm nay hoặc có trời, hoặc có người ở trong chúng này, đối với điều tôi nói sinh tâm nghi ngờ thì xin chờ lúc Đức Thế Tôn xuất định hãy đến thưa hỏi.

Này Tôn giả A-nan! Nay tôi chưa thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng đã có đủ sức oai đức lớn như vậy, đối với tất cả thần thông cũng đã đạt đến cứu cánh.

Này Tôn giả A-nan! Tôi nhớ thuở xưa, trải qua vô lượng, vô

biên a-tăng-kỳ kiếp có Đức Phật Thế Tôn hiệu là Nhiên Đăng Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác xuất hiện ở thế gian. Lúc đó, tôi ở trước Đức Phật Nhiên Đăng, đạt được Tam-muội Niệm Phật của tất cả Bồ-tát. Khi đạt được Tam-muội rồi, tất cả chư Phật ở các phương đều hiện ra thuyết pháp, các Đức Phật Thế Tôn ấy thường hiện ở trước tôi.

Lại nữa, khi tôi được Tam-muội ấy rồi, ở trong vô lượng, vô biên kiếp, tôi dùng thần thông này giáo hóa vô lượng, vô biên chúng sinh, khiến cho tất cả đều an trụ trong đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cũng giống như Đại Bà-la-môn ở thành Vương xá hiện nay.

Này Tôn giả A-nan! Tôi lại nhớ thuở xưa ở chỗ Đức Như Lai Liên Hoa Thượng, Bạc Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, chỉ dùng một thần thông mà giáo hóa thành thực ba vạn ức trăm ngàn chúng sinh, đều khiến họ được an trụ trong đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Tôn giả A-nan! Tôi lại thường ở chỗ Phật Thế Tôn Tối Thượng Bất thoái chuyển Hạnh đạt được Tam-muội tên là Phổ minh. Khi được Tam-muội ấy, tôi giáo hóa thành thực cho sáu vạn tám ngàn chư Thiên của cõi Dục, khiến họ đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Tôn giả A-nan! Nên biết các Đại Bồ-tát, tất cả đều có sức đại thần thông bậc nhất rất ráo không thể nghĩ bàn như vậy.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Di-lặc vì muốn nêu rõ lại nghĩa này, nên nói tụng:

*Sáng sớm tôi thường mang y bát
Thưa hỏi Thích Sư dạy hạnh sáng
Trong lúc đánh lễ, chào Như Lai
“Thưa Thế Tôn, con đi khát thực.”
Đại sư rắn dạy tôi thế này:
“Ông đi, nhớ nghĩ lợi chúng sinh
Ta Niết-bàn rồi, ông thành Phật
Trông các công đức cho tròn đầy.”*

*A-nan! Lúc ấy tôi suy nghĩ:
 Chưa biết nay xin đi đâu trước
 Đối với nhà nào thọ thực trước
 Ta nên dạy họ trụ Bồ-đề.
 Lúc đi khát thực tôi ngang qua
 Gặp nhà đại tánh Bà-la-môn
 Với tâm cung kính, khen: “Thiện lai”
 Hy hữu! A-dật-đa, xa đến.
 Nay con tự hối ngài đến muôn
 Mong ngài ngồi xuống nhận thức ăn
 Diệu pháp Đại sĩ khó nghĩ bàn
 Nay con dâng cúng món ăn ngon.
 Lúc ấy tôi nói Bà-la-môn
 Ông hãy phát tâm Bồ-đề trước
 Lợi ích trời, người các đại chúng
 Sau đó ta mới nhận thức ăn.
 Bà-la-môn ấy lại thưa thỉnh:
 “Này A-dật-đa, nếu bây giờ
 Vì tôi ngài cúng vô số Phật
 Như thế, tôi phát tâm Bồ-đề.”
 Tôi lại hứa với Bà-la-môn:
 “Ông đối với Bồ-đề chớ thoái lui
 Ta đem cơm ông dâng chư Phật
 Khiến thân ông được quả báo lớn.”
 Bà-la-môn ấy lại thề rằng:
 “Xin vì con, cúng dường Như Lai
 Chư Phật bậc Tối thượng nếu nhận
 Con hành Bồ-đề không còn nghi.”
 Bà-la-môn ấy tin tôi nói
 Phát tâm chí thành cúng dường tôi
 Tôi đem vật cúng dâng chư Phật
 Khiến Bà-la-môn trong phút chốc
 Đã thấy được đại thân thông của tôi*

Vừa sợ, vừa mừng thêm đồ ngon
Cúng dường tôi rồi đến chỗ Phật
Lại phát tâm Bồ-đề vô thượng.
Khi Bà-la-môn phát tâm xong
Lại thể rộng lớn khó nghĩ bàn:
Nếu có Bồ-tát nào nghe được
Đối với thế giới mau thành Phật.
Xưa tôi ở trước Phật Nhiên Đăng
Đạt được Tam-muội thắng vi diệu
Gọi là Bồ-tát niệm chú Phật
Hay ban diệu lạc khó nêu lường.
Xưa tôi ở chỗ Phật Nhiên Đăng
Khi được Tam-muội Thắng niệm này
Tôi liền được thấy Phật mười phương
Nhờ oai Đức Phật nên thấy được.
Nếu ai trụ trong Tam-muội ấy
Hay hiện vô biên các thần biến
Các việc làm trăm táng kỳ kiếp
Đều vì lợi ích cho chúng sinh.
Tôi ở chỗ Phật Liên Hoa Thượng
Nhờ được Tam-muội, hiện thần thông
Đầy đủ bảy vạn các chúng sinh
Do tôi mà trụ đạo Bồ-đề.
Tôi ở trước Như Lai Tối Thượng
Siêng năng tinh tấn tu phạm hạnh
Đã được Tam-muội sinh thật tốt
Hay cho sự vui khó kể lường.
Tôi ở chỗ Phật Tối Thượng Hạnh
Được một Tam-muội tên Phổ minh
Khi Phật Nguyệt Thượng trụ thắng thiên
Trước Phật Ca-diếp được định sâu.
A-nan, đại thần thông như vậy
Đều là thuở xưa tôi thành tựu

*Dùng sức thần thông tự tại ấy
 Tôi đã tu, thấy các Như Lai.
 Nếu ai muốn thấy các Thế Tôn
 Muốn chuyển bánh xe pháp vô thượng
 Muốn cứu chúng sinh khỏi biển khổ
 Người ấy nên học diệu định này.*

Bấy giờ ở trong chúng hội, các hàng Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn, Trời, Người, A-tu-la, nơi tất cả thế gian đều được nghe tiếng gấm sũ tử của Đại Bồ-tát Di-lặc, thấy vui mừng, sinh tâm kỳ lạ đặc biệt, đều khen là chưa từng có.

M

Phẩm 5: KHEN ÂM THANH VI DIỆU, BIỆN TÀI THÙ THẮNG CỦA PHẬT (Phần 1)

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến thấy các đại chúng Trời, Người, Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn, các loại Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la đạt được điều chưa từng có, sinh tâm kỳ lạ đặc biệt, hoặc có lúc kinh sợ, lông nơi thân dựng đứng, hoặc vì thấy được việc này mà nhất tâm an nhiên, nên từ Tam-muội đứng dậy, bảo Tôn giả A-nan:

–Này Đại đức! Lành thay, lành thay! Chư Phật Thế Tôn thật là hiếm có, rất là hiếm có. Vì sao? Vì các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác đều luôn có tâm đại Từ, đại Bi, đầy đủ vô lượng các công đức.

Này Tôn giả A-nan! Các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác khi đã thực chứng đạo quả Bồ-đề các vị đều hiểu rõ tất cả pháp không có sinh, thấy tất cả pháp không tạo ra, biết các pháp không thể nắm bắt được, sau đó ở tại thành Ba-la-nại, trong rừng Lộc uyển, chỗ ở của tiên ngày xưa, ba lần chuyển bánh xe mười hai hành diệu pháp vô thượng, nhưng pháp luân này, từ đầu tôi chưa hề thấy tất cả thế gian hoặc Trời, hoặc Người, hoặc Phạm, hoặc Ma, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn có thể như pháp mà

chuyển được như vậy! Những gì gọi là ba lần chuyển pháp? Sao lại gọi là mười hai hành? Đó là đây là khổ, đây là tập, đây là khổ diệt, đây là khổ diệt đạo. Cho đến: khổ này đã biết, tập này đã đoạn, diệt này đã chứng, đạo này đã tu. Đó là ba lần chuyển. Ba lần chuyển như vậy gọi là mười hai hành.

Lại nữa, đây là tám Thánh đạo phần, trong đó có vô lượng chữ viết, vô lượng tên câu, vô lượng ngôn ngữ âm thanh, vô lượng nghĩa lý sâu xa, vô lượng giải thích, song nói nghĩa này chỉ nhằm để khai thị, để luận nghĩa, để phân biệt, để hiển bày nghĩa thâm diệu, để dễ biết, để được đầy đủ.

Bấy giờ Đại Bồ-tát Bất Không Kiến lại bảo Tôn giả A-nan:

–Này Tôn giả A-nan! Cho nên tôi nói: “Chư Phật Thế Tôn thật hết sức hiếm có. Các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác có tâm Từ bi rộng lớn, đầy đủ công đức. Các Đức Phật Thế Tôn đã chứng được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác rồi, sau đó vì các chúng Thanh văn ở trong không có giáo pháp ấy mới dùng giáo pháp để nói, trong pháp không lời mới dùng lời để nói, ở trong pháp không tướng mới dùng tướng để nói, ở trong các pháp không chứng đắc đó chỉ dạy chứng đắc. Tuy không có ngôn ngữ để nói, tướng mạo để đạt được, nhưng các bậc trí đều đã giác ngộ, các Bậc hiền thiện cũng được chứng biết, các A-la-hán đều được giải thoát, đối với sinh tử từ vô thỉ.”

Lại nữa, này Tôn giả A-nan! Ví như có người ôm một bó cỏ rồi nói:

–Muốn dùng nó chặn đứng dòng nước lớn của sông Hằng. Ý Tôn giả thế nào? Người ấy có làm được chăng?

Tôn giả A-nan đáp:

–Thưa Đại sĩ! Không được. Vì sao? Vì điều người ấy làm không đúng với sự đời, nói chi đến chuyện được hay không.

Bồ-tát Bất Không Kiến nói:

–Đúng vậy! Này Tôn giả A-nan! Đức Như Lai, Bậc Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, vì các Thanh văn nên đối với pháp không lời lại dùng lời để nói, đối với chỗ không danh tướng thì dùng danh tướng để nói, việc này cũng như vậy.

Lại nữa, này Tôn giả A-nan! Ví như có người vốn không có miệng lưỡi, mà muốn dùng một tiếng nói vang khắp các thế gian, để ai cũng đều nghe biết. Ý Tôn giả thế nào? Người ấy có làm được không?

Tôn giả A-nan đáp:

–Thưa Đại sĩ! Không được. Vì sao? Vì việc người ấy làm không hề có ở thế gian, nói chi đến chuyện được hay không.

Bồ-tát Bất Không Kiến nói:

–Đúng như vậy, Tôn giả A-nan! Đức Như Lai, Bạc Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác vì các Thanh văn, trong cái không lời để nói lại dùng lời mà nói, với pháp không danh tướng, dùng danh tướng để nói, việc ấy cũng như vậy.

Lại nữa, này Tôn giả A-nan! Ví như có người tay cầm cây bút đẹp, muốn viết lên hư không, mong thành chữ viết đẹp. Ý Tôn giả thế nào? Người ấy có làm được không?

Tôn giả A-nan đáp:

–Thưa Đại sĩ! Không được. Vì sao? Vì việc người ấy làm ngược với thế gian. Sao lại hỏi được hay không?

Bồ-tát Bất Không Kiến nói:

–Đúng như vậy, Tôn giả A-nan! Đức Như Lai, Bạc Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, vì các Thanh văn nên trong pháp không lời lại dùng lời để nói, với pháp không danh tướng dùng danh tướng để nói. Việc ấy cũng như vậy.

Lại nữa, này Tôn giả A-nan! Ví như có người vốn không có tay, chân từ lúc sinh ra, cũng không chú thuật, kỹ năng, mà nói to: Tôi có thể gánh núi chúa Tu-di. Ý Tôn giả thế nào? Người ấy có làm được chăng?

Tôn giả A-nan đáp:

–Thưa Đại sĩ! Không được. Điều người ấy nói ngược với thế gian. Sao lại hỏi được chăng?

Bồ-tát Bất Không Kiến nói:

–Đúng như vậy, Tôn giả A-nan! Đức Như Lai, Bạc Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, vì các Thanh văn nên trong pháp không lời, lại

dùng lời để nói, với pháp không danh tướng, lại dùng danh tướng để nói. Nghĩa ấy cũng như thế.

Lại nữa, này Tôn giả A-nan! Cũng như có người đến bên biển lớn, cầm một tấm ván, hoặc mang một chiếc bè con, hoặc muốn tự mình lội qua, hoặc muốn mình được nổi, nên kẻ ấy rộng bày phương tiện, nói như vậy: “Tôi qua biển cả, lên tới bờ bên kia.” Ý Tôn giả thế nào? Người đó có làm được chăng?

Tôn giả A-nan đáp:

–Thưa Đại sĩ! Không được. Vì tất cả thế gian vốn không có việc này. Sao lại nói được hay không?

Bồ-tát Bất Không Kiến nói:

–Đúng như vậy, A-nan! Đức Như Lai, Bạc Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, vì các Thanh văn nên đối với pháp không lời lại dùng lời để nói, với pháp không danh tướng lại dùng danh tướng để nói. Nghĩa ấy cũng vậy.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến muốn làm rõ lại nghĩa này, nói kệ tụng:

*Chư Phật đại Từ khó nghĩ bàn
Thường đem lòng thương soi tất cả
Vô lượng ức na-do-tha kiếp
Chánh giác, pháp môn sâu như vậy.
Bản tánh các pháp không chỗ sinh
Nhân duyên tập hội không đến, đi
Vô thượng Thiên Sư tuy khéo nói
Nhưng tự tánh thường là vắng lặng.
Chánh pháp chư Phật khó lường xét
Thế Tôn từ ái nên diễn nói
Hay mở pháp khó thấy như vậy
Lợi ích thế gian các trời, người.
Pháp không thể nói khó được nghe
Mười Lực dũng mãnh nên rộng thuyết
Chỉ rõ đạo thanh lương tối thượng
An ổn chúng trời, người thế gian.*

Thế Tôn khéo nói pháp vô tướng
 Không thấy tự nhiên mà giác tri
 Phá trừ tất cả các ngoại đạo
 Phàm phu chẳng biết sự thật này.
 Biển trí chư Phật khó lường tính
 Tuyên nói pháp giới cũng vô tận
 Tất cả Thanh văn đều đã chứng
 Khai thị chuyển biến không nghĩ bàn.
 Như người đem cỏ bít sông Hằng
 Tôn giả! Tôi cho chẳng làm được
 Chánh giác chuyển xe vô sinh kia
 Tôi cho việc ấy mới khó hơn.
 Nếu người tay cầm bút năm màu
 Họa hư không vô số màu sắc
 Trong không lời nói dùng lời nói
 Tôi cho điều ấy khó hơn kia.
 Có người không tay cũng không chân
 Mong công Tu-di qua biển cả
 Trong pháp không tướng chuyển sự tướng
 Tôi cho việc ấy khó hơn kia.
 Có người không lưỡi cũng không miệng
 Muốn một tiếng vang xa khắp cõi
 Trong pháp không chứng, khiến có chứng
 Tôi cho việc ấy khó hơn kia.

Bấy giờ, Tôn giả Đại Bồ-tát Bất Không Kiến bảo Tôn giả Anan:

–Này Tôn giả! Các Đức Phật Như Lai, Bạc Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, rất là hiếm có, đối với vô lượng a-tăng-kỳ kiếp, biết rõ, thông đạt tất cả các pháp rốt ráo đến bờ kia, hiệu là Phật Thế Tôn. Nhưng các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, lại tùy thuận các căn sai biệt của chúng sinh và tùy theo chỗ ưa thích, âm thanh vi diệu tự nhiên xuất hiện, tuyên nói rộng khắp, các thứ cú môn, đó là: Nếu chúng sinh thích làm bố thí, Đức Như Lai sẽ vì họ khen ngợi nói

pháp Bồ thí ba-la-mật. Kẻ ấy cũng hiểu là Đức Thế Tôn vì mình mà nói pháp thí. Nếu có chúng sinh ưa thích tu tập giới cấm, Đức Như Lai sẽ vì họ tán dương nói về Giới ba-la-mật. Kẻ ấy cũng hiểu là Đức Thế Tôn đã vì mình nói giới pháp. Nếu có chúng sinh ưa thích tu hành nhẫn nhục, Đức Như Lai sẽ vì họ tán dương nói về Nhẫn nhục ba-la-mật. Kẻ ấy cũng hiểu được là Đức Thế Tôn đã vì mình nói pháp nhẫn nhục. Nếu có chúng sinh ưa thích tu hành tinh tấn, Đức Như Lai sẽ vì họ tán dương nói Tinh tấn ba-la-mật. Kẻ ấy cũng hiểu được là Đức Thế Tôn đã vì mình nói pháp tinh tấn. Nếu có chúng sinh ưa thích tu tập thiền định, Đức Như Lai sẽ vì họ tán dương nói Thiền ba-la-mật. Kẻ ấy cũng hiểu được là Đức Thế Tôn đã vì mình mà nói pháp thiền. Nếu có chúng sinh ưa thích cầu trí tuệ, Đức Như Lai sẽ vì họ khen ngợi nói về Bát-nhã ba-la-mật. Kẻ ấy cũng hiểu được là Đức Thế Tôn đã vì mình mà nói trí tuệ. Nếu có chúng sinh ưa thích cầu giải thoát, Đức Như Lai sẽ vì họ khen ngợi sự giải thoát. Kẻ ấy cũng hiểu được là Đức Thế Tôn đã vì mình mà nói sự giải thoát. Nếu có chúng sinh ưa thích tu giải thoát tri kiến, Đức Như Lai sẽ vì họ khen ngợi về sự giải thoát tri kiến. Kẻ ấy cũng hiểu được là Đức Thế Tôn đã vì mình mà nói sự giải thoát tri kiến. Nếu có chúng sinh ưa thích sinh lên cõi trời, Đức Như Lai sẽ vì họ khen ngợi nói pháp sinh lên cõi trời. Kẻ ấy cũng hiểu được là Đức Thế Tôn đã vì mình mà nói về pháp sinh lên cõi trời. Nếu có chúng sinh ưa thích tu pháp vô thường, Đức Như Lai sẽ vì họ khen nói pháp vô thường. Kẻ ấy cũng hiểu được là Đức Thế Tôn đã vì mình mà nói về pháp vô thường. Hoặc có các chúng sinh thích tu về khổ hạnh, Đức Như Lai sẽ vì họ khen ngợi nói về khổ hạnh. Họ cũng hiểu được là Đức Thế Tôn đã vì mình mà nói về pháp khổ hạnh. Hoặc có các chúng sinh thích tu về vô ngã, Đức Như Lai sẽ vì họ khen ngợi nói về vô ngã. Kẻ ấy cũng hiểu được là Đức Thế Tôn đã vì mình mà nói về pháp vô ngã. Hoặc có các chúng sinh thích tu về sự vắng lặng, Đức Như Lai sẽ vì họ khen ngợi nói về pháp vắng lặng. Kẻ ấy cũng hiểu được là Đức Thế Tôn đã vì mình mà nói về pháp vắng lặng. Hoặc có các chúng sinh thích tu pháp bất tịnh, Đức Như Lai sẽ vì họ khen ngợi nói về pháp bất tịnh. Kẻ ấy cũng hiểu được là Đức Thế Tôn đã vì

mình mà nói về pháp bất tịnh. Hoặc có các chúng sinh ưa thích sinh lên cõi trời, Đức Như Lai sẽ vì họ nói về pháp sinh lên cõi trời. Họ cũng hiểu được là Đức Thế Tôn đã vì mình mà nói về pháp sinh lên cõi trời.

Này Tôn giả, cho đến có các chúng sinh thích đủ các thứ pháp, Đức Như Lai sẽ vì họ nói đủ các thứ pháp. Họ cũng hiểu được là Đức Thế Tôn đã vì mình giảng nói đủ các thứ pháp.

Bấy giờ Bồ-tát Bất Không Kiến muốn nêu rõ lại nghĩa này, nên nói kệ:

*Chư Phật Thế Tôn âm tròn đủ
 Tùy loại chúng sinh tự nhiên nói
 Vì họ muốn nghe theo ý thích
 Như Lai tùy thuận sẽ nói ra.
 Hoặc có chúng sinh thích bố thí
 Như Lai vì họ khen “Đàn độ”
 Hoặc có chúng sinh thích trì giới
 Như Lai vì họ khen “Thi-la”.
 Hoặc có chúng sinh thích nhẫn nhục
 Như Lai vì họ khen “Săn-đề”
 Hoặc có chúng sinh thích tinh tấn
 Như Lai vui nói “Tỳ-lê-da”.
 Hoặc có chúng sinh thích Tam-muội
 Như Lai vì họ khen “Thiền định”
 Hoặc có chúng sinh thích trí tuệ
 Như Lai vì họ khen “Bát-nhã”.
 Hoặc có chúng sinh thích giải thoát
 Như Lai vì họ khen “Giải thoát”
 Hoặc có chúng sinh tu vô thường
 Liền nói họ nghe pháp vô thường.
 Nếu họ muốn nghe khổ bất tịnh
 Liền khiến họ nghe khổ bất tịnh
 Hoặc họ thích nghe không, vô ngã
 Tiếng không nghĩ bàn khen vắng lặng.*

*Nếu họ thích nghe thừa Duyên giác
Diệu âm Thế Tôn nói Duyên giác
Nếu họ thích nghe các Phật thừa
Lưỡng Túc Tôn khen đạo Bồ-đề.
Cho đến họ thích sinh Thiên cung
Tiếng Phật chỉ rõ việc sinh Thiên
Diệu âm như vậy khó nghĩ bàn
Tùy loại chúng sinh đều ứng hiện.
Chúng sinh đã nghe âm thanh tịnh
Thấy đều hướng tới Bồ-đề.*

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến lại bảo Tôn giả A-nan:

–Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn thật là thù thắng và đặc biệt hiếm có, là Bạc Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, luôn có căn lành tòa sáng như vậy. Vì sao? Vì chư Phật Thế Tôn từ xa xưa đến nay hay cúng dường vô lượng, vô biên hằng hà sa số các Đức Như Lai.

Lại nữa, chư Phật thường hành các việc bố thí, nhẫn nhục, tinh tấn. Đó là xả bỏ thân mạng, đầu, mắt, tủy, não làm những việc khó làm, hành trì được đủ các thứ khổ hạnh, điều phục thân tâm, sau đó mới chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Khi chứng Bồ-đề rồi liền có đầy đủ vô lượng biện tài, thuyết pháp cho người khác. Những biện tài gì? Đó là: Biện tài không thể nghĩ bàn, biện tài vô thượng, biện tài không gì hơn, biện tài không chấp trước, biện tài giải thoát vi diệu, biện tài không chướng ngại, biện tài khéo hòa hợp, biện tài tương ứng, biện tài hưng khởi mạnh mẽ, biện tài nói về có không, biện tài dự biết, biện tài tạo ra tướng, biện tài không tạo ra tướng, biện tài tĩnh lặng, biện tài không khiếm nhược, biện tài trừ sân hận, biện tài với các thứ văn tự trang nghiêm, biện tài các thứ câu chữ trang nghiêm, biện tài với câu nghĩa trang nghiêm, biện tài với câu văn sâu rộng trang nghiêm, biện tài biểu hiện nghĩa thâm diệu, biện tài đối với điều sâu xa chỉ cho thấy chỗ cạn dễ hiểu, biện tài thí dụ vô biên, biện tài nhanh chóng, biện tài khéo giải thích trừ nghi, biện tài thành tựu không bờ giác, biện tài hay hỏi, biện tài hỏi lược đáp rộng, biện tài lợi ích, biện tài không hủy báng, biện tài khéo suy

lượng, biện tài không bế tắc, biện tài không sỉ nhục, biện tài thành tựu đầy đủ xa lìa mọi phỉ báng, biện tài thành tựu đầy đủ sự khen ngợi của người trí, biện tài đầy đủ tâm vô úy, biện tài đầy đủ sự không thấp kém, biện tài đầy đủ sự không sai lầm nơi câu văn, biện tài đầy đủ sự không quên, biện tài đầy đủ sự không mất, biện tài đầy đủ sự tùy tâm thuyết pháp, biện tài đầy đủ sự biết người khác chí tâm thuyết pháp, biện tài đầy đủ sự khai mở, sự không ướ trước; biện tài hay nói âm cú, đầy đủ sự trang nghiêm; biện tài đầy đủ sự hay nói về quá khứ, biện tài đầy đủ hay nói về hiện tại, biện tài đầy đủ hay nói về vị lai, biện tài đầy đủ về bậc Thánh, biện tài đầy đủ sự biết về diệu trí vô sinh, biện tài đầy đủ có thể khiến tất cả chúng sinh hoan hỷ.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến muốn nêu lại nghĩa này, nên nói kệ:

*Cúng dường bậc tối thắng
 Lượng vô số vô biên
 Hay chứng đạo Vô thượng
 Đại Đạo sư thế gian.
 Rộng tập các căn lành
 Được sự khó nghĩ bàn
 Vô chướng, lại vô ngại
 Vô lượng cũng vô biên.
 Hòa hợp nghĩa giải thoát
 Bậc tôn thắng vô thượng
 Khéo nói dứt lười nghỉ
 Tùy hỏi mà giải thích.
 Các thứ giáo bí mật
 Và dùng các ví dụ
 Đầy đủ biện trang nghiêm
 Tiếng hay khó lường xét.
 Thanh tịnh đều tương ứng
 Quyết rõ pháp an trụ
 Không nghĩ, không thể hoại*

Tâm cũng không sợ hãi.
Tiếng hay cùng trí đủ
Không kinh, không hủy tổn
Không làm câu trang nghiêm
An lạc, không quên mất.
Không làm các phương hướng
Được tâm tịnh không uế
Quá khứ cũng vị lai
Hiện tại không chướng ngại.
Phàm Thánh chuyển bình đẳng
Biện tài tự mình có
Xa gần cùng lúc nghe
Khi tiếng Phật nói ra.
Nước biển có thể lường
Giọt nước có thể đếm
Chư Phật đại danh xưng
Biện tài không biên vực.
Hư không đường biên tận
Tu-di dễ cân, tính
Thiên Nhân Sư vô thượng
Biện tài sâu khó lường.



KINH ĐẠI TẬP ĐẠI PHƯƠNG ĐẲNG BỒ-TÁT TAM-MUỘI NIỆM PHẬT QUYỂN 5

Phẩm 5: KHEN ÂM THANH VI DIỆU, BIỆN TÀI THÙ THẮNG CỦA PHẬT (Phần 2)

Bấy giờ Đại Bồ-tát Bất Không Kiến bảo Tôn giả A-nan:

–Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn là tiếng đại Phạm, là tiếng đại sư tử, là tiếng đại hùng sáng tỏ, là tiếng đại Long vương, là tiếng rống lớn vi diệu, là tiếng ca lớn vi diệu, là tiếng tuyệt hay, là tiếng gió lớn, là tiếng mây lớn, là tiếng sấm lớn.

Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn là tiếng đại thiện, là tiếng không nghĩ bàn, là tiếng vô lượng, là tiếng vô biên, là tiếng không thể ngợi khen, là tiếng đầy đủ, là tiếng vô ngại, là tiếng Ca-lăng-tần-già.

Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn là tiếng viên mãn, chư Như Lai là tiếng có thể chứng, chư Như Lai là tiếng có thể nhận biết, chư Như Lai là tiếng của trí sâu xa, chư Như Lai là tiếng thanh tịnh không thể hủy hoại, chư Như Lai là tiếng vô cấu, chư Như Lai là tiếng không chỉ trích, trách mắng, chư Như Lai là tiếng không thể phá tan, chư Như Lai là tiếng tuyệt hay, chư Như Lai là tiếng tuyệt hay hơn hết, chư Như Lai là tiếng không thiếu sót, chư Như Lai là tiếng không khiếm nhược, chư Như Lai là tiếng đầy đủ tất cả công đức.

Này A-nan! Chư Phật Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác khi phát ra tiếng nói, nếu muốn dùng một âm thanh lan khắp một cõi Phật, là có thể làm cho lan khắp. Nếu muốn lan khắp hai cõi Phật, hoặc ba, hoặc bốn, hoặc năm, hoặc mười, cho đến trăm ngàn cõi Phật, cho đến một ức na-do-tha, cho đến vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ

thế giới không thể tính biết được thì Đức Như Lai Thế Tôn lại xuất ra vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ không thể đếm, không thể biết những âm thanh khác thường như vậy, thấy đều lan khắp các thế giới ấy, khiến cho các chúng sinh được nghe tiếng nói của Đức Như Lai, đều tự suy nghĩ: “Nay Đức Thế Tôn chỉ vì ta mà chuyển pháp luân như thế.”

Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn có những âm thanh không thể nghĩ bàn như vậy... chư Phật Thế Tôn có những âm thanh tạo những lợi ích như vậy.

Này Tôn giả A-nan! Ví như sự chuyển động của mặt trời là vì các loại chúng sinh ở cõi Diêm-phù-đề, đem lợi ích lớn cho người có mắt. Lợi ích thế nào? Đó là ánh sáng chiếu rõ tất cả sự vật. Như vậy, này Tôn giả A-nan! Các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác với âm thanh thanh tịnh, nên khi tiếng ấy vang đến đâu, có thể vì tất cả tín căn của chúng sinh mà tùy nghi thuyết giảng, đem lại lợi ích lớn, ý nghĩa ấy cũng như vậy.

Lại nữa, này Tôn giả A-nan! Ví như trăng đêm rằm mùa thu, ánh sáng thanh tịnh tròn đầy, người ở cõi Diêm-phù-đề thấy ánh trăng rằm thì mừng vui. Cũng như vậy, này Tôn giả A-nan! Các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác tiếng nói cũng tròn đầy, có thể tạo nên tất cả pháp âm sáng tỏ, để người nghe vui vẻ, đạt được lợi ích lớn. Nghĩa ấy cũng như vậy.

Lại nữa, này Tôn giả A-nan! Ví như nước trong biển cả bình đẳng một vị, thường trụ an nhiên khó vào, khó qua, trong đó có nhiều châu báu kỳ quý, có thể đem lại lợi ích lớn cho tất cả chúng sinh, hoặc người, hoặc phi nhân. Cũng như vậy, này Tôn giả A-nan! Các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác tiếng nói cũng tròn đầy, bình đẳng một vị, an nhiên trong lặng, khó vào, khó lường, vi diệu, có thể đem lại an vui cho tất cả chúng sinh. Nghĩa ấy cũng như vậy.

Lại nữa, này Tôn giả A-nan! Ví như đại địa giữ vững tất cả núi rừng, sông biển, thành lớn của vua, làng xóm của dân chúng, lại có thể làm chỗ sinh trưởng cho các mầm, mộng, gốc, cành, hoa, quả, đem lại lợi ích an lạc cho tất cả chúng sinh. Cũng vậy, này Tôn giả

A-nan! Các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác chuyển âm thanh để che chở, gìn giữ tất cả, khiến cho hết thảy không bị tổn hại, còn làm cho căn lành tăng trưởng, đem đến cho chúng sinh nhiều hoa quả công đức vô cùng lợi ích nơi thế gian. Nghĩa ấy cũng như vậy.

Lại nữa, này Tôn giả A-nan! Ví như hư không dung chứa tất cả, khiến cho chúng sinh cùng các thứ được tạo ra qua lại du hành, làm lợi ích lớn. Cũng như vậy, này Tôn giả A-nan! các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác chuyển âm thanh to lớn, hiển bày khắp tất cả, có thể khiến cho chúng sinh có nhiều việc phải làm, qua lại sử dụng, không ai là không được lợi ích. Nghĩa ấy cũng như vậy.

Lại nữa, này Tôn giả A-nan! Ví như cây Ba-lợi-chất-đa-la ở cõi trời Tam thập tam, khi nở hoa có thể khiến cho chư Thiên ở cõi trời ấy đều sinh hoan hỷ, được nhiều vui thích. Cũng vậy, này A-nan! Các Đức Như Lai, Bạc Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác khi phát ra tiếng nói thường vì tất cả chúng sinh mà mở cửa cam lồ, khiến cho họ cùng chứng đạt thường lạc. Ý nghĩa ấy cũng như vậy.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến vì muốn làm sáng tỏ nghĩa này nên nói kệ:

*Đại phạm âm Thế Tôn chân thiện
 Diệu âm Sư tử, Ngưu vương gầm
 Long tối thượng, gầm vang thế giới
 Tiếng trượng phu độ lượng hùng, sáng.
 Tiếng hùng tráng như mây, sấm, gió
 Tiếng không nghĩ bàn thật vô lượng
 Chuyển khắp mười phương vô biên cõi
 Chỗ đến vô ngại, ai cũng nghe.
 Tiếng nói Như Lai rất hoàn hảo
 Thế gian không gì làm chướng ngại
 Cũng như tiếng Ca-lăng-tần-già
 Nghe rất trong suốt, rất vi diệu.
 Thánh không mong báo, người vật vui
 Dạy cho chúng được tiếng tối thắng
 Câu giải thoát sâu không ai bằng*

Thế gian không gì hủy hoại được.
Tiếng vi diệu không vỡ, không thiếu
Liên tục không dứt, hòa nhau phát
Cứu độ thế gian đều không cùng
Đầy đủ tất cả tiếng công đức.
Điều phục tượng phu, tiếng như ý
Tiếng Phật vang khắp cả ba cõi
Tất cả chúng sinh nghĩ vui mừng
Đều cho vì mình Phật nói pháp.
Nếu muốn tiếng vang một thế giới
Hoặc hai, ba, bốn cùng với năm
Hoặc mười, hai mươi, đến năm mươi
Trăm ngàn ức số lại hơn trước.
Hoặc lại hơn cả Hằng sa chốn
Đều làm tràn đầy tất cả cõi
Khiến chúng sinh kia không nghĩ khác
Đều nghĩ: Tiếng ấy chỉ vì mình.
Ví như mặt trời khi xuất hiện
Cả cõi Diêm-phù đều chiếu sáng
Thế Tôn, Thiên Nhân Sư cũng vậy
Tiếng pháp sáng rõ chiếu thế gian.
Giống trăng mùa thu giữa các sao
Tròn trịa, đầy đặn, trong sáng nhất
Tạo mọi lợi lớn cõi Diêm-phù
Chúng sinh đã thấy đều hoan hỷ.
Tiếng Thế Tôn cũng giống trăng rằm
Không nghĩ bàn tịnh thẳm thế gian
Nếu ai nghe được tâm không chán
Vì các chúng sinh tạo lợi ích.
Giống như nước biển cả vắng lặng
Sâu rộng vô biên khó đến đáy
Trong đó thường hiện các báu lạ
Vì làm lợi ích các thế gian.

Như vậy chư Phật đại danh xưng
 Tiếng Phật sâu xa và vô cùng
 Thường dạy chúng chúng âm thanh tịnh
 Cùng các sự vui không thể hoại.
 Hoặc với ba ngàn các đại địa
 Hay đem đến chúng sinh các loại
 Tiếng chư Phật vang khắp như vậy
 Sinh tạo lợi ích cho hết thấy.
 Ví như hư không dung chứa hết
 Chim bay, quần sinh đều lợi ích
 Như vậy tiếng tức tôn rộng chứa
 Thường tạo thắng thiện lợi chúng sinh.
 Giống cây Chát-đa-la, Đào-lợi
 Nở hoa khiến chư Thiên hoan lạc
 Tiếng cam lồ chư Phật cũng vậy
 Hay làm lợi ích các chúng sinh.
 Tôn giả! Nếu tôi mãn một kiếp
 Hay là trăm kiếp khen tiếng Phật
 Đời đời, không thể khen hết được
 Tiếng Phật không nghĩ bàn như vậy.
 Giả sử mười phương các chúng sinh
 Thấy đều dùng miệng luôn ca ngợi
 Rốt cuộc cũng chỉ đạt phần nhỏ
 Tiếng Phật khó nghĩ bàn như vậy.
 Giả sử hành trụ các chúng sinh
 Hoặc trong nhất thời đều thành Phật
 Chư Phật này nói cũng không hết
 Tiếng Phật như vậy, khó nghĩ bàn.
 Các diệu âm Thế Tôn như vậy
 Trang nghiêm đầy đủ không ai bằng
 Nếu ai hay sinh tâm vui vẻ
 Thì họ không sợ rơi cõi ác.
 Tiếng Phật khó nghĩ bàn như vậy

*Vi diệu đệ nhất không gì bằng
Nếu có Bồ-đề được vui này
Không lâu sẽ thành Phật Pháp vương.*

Bấy giờ, Tứ Thiên vương, Thiên chủ Đế Thích, Thiên vương Tu-dạ-ma, Thiên vương Đâu-suất-đà, Thiên vương Hóa lạc, Thiên vương Tha hóa tự tại, con của ma vương là Thái tử Đạo sư, Đại phạm Thiên vương là chủ thế giới Ta-bà, cho đến Thiên vương Tịnh cư và tất cả chư Thiên khác đều có đại oai đức, cùng với vô lượng các Thiên tử trong cõi Dục, cõi Sắc nghe Đại Bồ-tát Bất Không Kiến khen ngợi công đức nơi âm thanh của Đức Thế Tôn xong, tất cả đều sinh tâm tôn trọng đối với Bồ-tát Bất Không Kiến, vô cùng vui mừng, không thể kìm chế, nên dùng hương bột chiên-đàn tốt của cõi trời, những hoa trời và vòng hoa, y phục đẹp cõi trời, những tràng hoa, lọng báu, cờ phướn chạm trổ đủ màu, tung rải, che bên trên Đại Bồ-tát Bất Không Kiến.

Khi ấy, ở trong chúng hội có sáu vạn ức na-do-tha, trăm ngàn vị trời ở cõi Dục, cõi Sắc, nghe nói về công đức nơi âm thanh của Đức Như Lai, vì sắp chứng đắc nên liền phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, trông các căn lành.

Lại có năm ngàn Tỳ-kheo mặc áo giáp tinh tấn, trông các căn lành, đối với đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có bảy trăm ngàn vạn ức các Tỳ-kheo-ni phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác và thệ nguyện rộng lớn.

Lại có trăm ngàn Ưu-bà-tắc đều từ hoa sen báu đứng dậy, đi thẳng đến chỗ Đại Bồ-tát Bất Không Kiến.

Lại có hai ức na-do-tha, trăm ngàn người nữ đều tự cởi các chuỗi ngọc báu đang trang sức trên người, tung lên hư không, các vật báu ấy đều dừng lại bên trên Đại Bồ-tát Bất Không Kiến, tất cả đều trông các căn lành nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

M

Phẩm 6: KHEN NGỢI CÔNG ĐỨC CỦA NHƯ LAI

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến lại bảo Tôn giả A-nan:

–Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn thật là hy hữu. Vì công đức của các Đức Như Lai luôn đầy đủ: Từ cõi trời giáng xuống đầy đủ, nhập thai đầy đủ, trụ thai đầy đủ, xuất thai đầy đủ, mẹ sinh đầy đủ, căn lành đầy đủ, các tướng đầy đủ, các vẻ đẹp đầy đủ, trang nghiêm đầy đủ, xuất gia đầy đủ, nhập định đầy đủ, đại nhập định đầy đủ, thâm tâm đầy đủ, chí tâm đầy đủ, chân tín đầy đủ, vô úy đầy đủ, giới thân đầy đủ, định thân đầy đủ, tuệ thân đầy đủ, giải thoát thân đầy đủ, giải thoát trí kiến thân đầy đủ, các thần thông đầy đủ, chứng trí đầy đủ, đạt đến nhất thiết chủng trí rốt ráo đệ nhất, đạt đến Từ, đại Từ rốt ráo đệ nhất, đạt đến Bi, đại Bi rốt ráo đệ nhất, đạt đến Hỷ, đại Hỷ rốt ráo đệ nhất, đạt đến Xả, đại Xả rốt ráo đệ nhất, đạt đến tối thắng không gì sánh rốt ráo đệ nhất, đạt đến chư oai nghi rốt ráo đệ nhất, đạt đến chư thần thông rốt ráo đệ nhất, đạt đến hất thảy các pháp vô ngại rốt ráo đệ nhất, đạt đến thị xứ phi xứ lực rốt ráo đệ nhất, đạt đến sự mở bày dẫn dắt tạo lợi ích rốt ráo đệ nhất, đạt đến Xa-ma-tha, Tỳ-bà-xá-na rốt ráo đệ nhất, đạt đến tất cả thiên định giải thoát Tam-ma-bạt-đề rốt ráo đệ nhất; đạt đến không tham, không sân, không si, không mạn, không phóng dật, không ganh ghét, không sân hận, lia bỏ các sai lầm, giải thoát năm đường, đạt đến bốn vô úy rốt ráo đệ nhất; khiến cho tất cả chúng sinh trông các căn lành, thọ nghiệp quả báo, phát khởi giáo luận rốt ráo đệ nhất; khiến cho tất cả chúng sinh đối với các nhóm giới hạnh không đố vỡ, không thiếu sót, không ô trước, không xen tạp, thành tựu chí trượng phu, không bị xúc phạm, được người trí khen ngợi, không có lỗi lầm. Tất cả thế gian, hoặc Trời, hoặc Người, hoặc Phạm, hoặc Ma, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, cho đến không ai có thể như pháp mà chê trách, hủy báng một cách phi lý được.

Này Tôn giả A-nan! Công đức của chư Phật Thế Tôn với hết sức thù thắng, trong các loại chúng sinh nơi tất cả thế gian, không một ai có thể lường tính, nói về công đức của Như Lai như giới mà

biết được một phần nhỏ, vậy nơi nào có người lại có thể hơn Phật?

Này Tôn giả A-nan! Từ nay các vị phải nên như thế mà quán. Cõi hư không rộng lớn như vậy, bốn phương của hư không rộng lớn như thế, tôi đều biết rõ biên vực, hạn lượng của nó, nhưng công đức của chư Phật thì không thể lường tính được.

Như vậy Tôn giả A-nan! Tất cả không lượng về giới, định, tuệ giải thoát, giải thoát tri kiến, cho đến tất cả oai nghi, thần thông, lợi ích vô ngại hiện có của chư Phật Thế Tôn là không thể nói được, không thể hiện bày rõ ràng, không thể biết được, không thể vào được. Vì sao? Này Tôn giả A-nan! Vì các công đức hiện có của chư Phật Thế Tôn đều không có biên vực. Vì sao? Vì chư Phật Thế Tôn có vô lượng giới hạnh, có vô lượng định hạnh, có vô lượng tuệ hạnh, có vô lượng giải thoát hạnh, có vô lượng giải thoát tri kiến, cho đến có hết thảy mọi vô lượng công đức. Thế nên, này Tôn giả A-nan! Phải biết chư Phật Thế Tôn có đầy đủ các thứ như vậy.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến muốn làm rõ nghĩa này, nên nói kệ tụng:

*Khi Thế Tôn giáng trần nhập thai
Trụ không nghĩ bàn, xuất cũng vậy
Sinh nhà giàu sang, mẹ hơn người
Các công đức tối thượng bậc nhất.
Thân Phật có đủ ba hai tướng
Vẻ đẹp trang nghiêm đủ khắp thân
Việc làm chư Phật không nghĩ bàn
Do nơi nhiều kiếp mãi tu tập.
Thắng thượng hơn người cầu xuất gia
Thành tựu thiền định đại Tam-muội
Chánh tâm, nhuần tìn rất kiên cố
Tất cả phương tiện thảy biết rõ.
Giới hạnh Tam-muội đều đầy đủ
Trí tuệ đầy tròn không ai bằng
Giải thoát tri kiến cũng đã đạt
Thần thông oai đức đã rất ráo.*

Hay diệt khổ đau cứu chúng sinh
 Từ bi hạnh chính lấy làm đầu
 Hỷ xả diệu hạnh cũng bình đẳng
 Chư Phật Thế Tôn tự chứng biết.
 Thân, khẩu, thường hợp với ý hành
 Việc làm trí tuệ khó nghĩ lường
 Oai nghi siêu tuyệt hơn thế gian
 Thân lực Pháp vương đến bờ giác.
 Tam-muội không tránh, như thấy pháp
 Chỗ đúng, chỗ sai đều biết rõ
 Thiền định, giải thoát khó suy lường
 Hay làm lợi ích các chúng sinh.
 Định, tuệ, chỉ, quán đã thành tựu
 Hào quang chiếu rõ diệt tâm uế
 Không có tham, sân, các lỗi lầm
 Giải thoát vô úy đều khéo học.
 Giới hạnh không phá cũng không yếu
 Không trược, không tạp, rất thanh tịnh
 Chúng sinh gặp Phật không sân nã
 Không cầu quả báo khen ngợi trí.
 Trong không lỗi lầm, ngoài không hoại
 Giả sử Trời, Người và Phạm, Ma
 Hoặc lại Sa-môn, Bà-la-môn
 Không thể chê trách, thường thanh tịnh.
 Cõi hư không còn có thể tận
 Các phương cũng có thể rất rộng
 Vô Thượng Điều Ngự, Thiên Nhân Sư
 Giới hạnh thanh tịnh khó lường đượ.
 Biển cả có thể miệng uống khô
 Vô biên dòng nước cũng như vậy
 Hào quang chư Phật không thể biết
 Giới hạnh thanh tịnh ai đượ thấy.
 Tu-di miệng có thể thổi tan

*Đại, tiểu Thiết vi cũng như vậy
Diệu hạnh chư Phật không thể biết
Giới hạnh thanh tịnh khó cùng tận.*

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến tự suy nghĩ: “Hiện nay Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác nếu hạ oai thần đến với chúng hội này thì tốt đẹp biết bao. Nay ta cũng nên vì các Đại Bồ-tát, thưa hỏi Đức Thế Tôn về pháp môn Tam-muội Niệm Phật vi diệu của tất cả Bồ-tát, trước đây Đức Như Lai đã nêu tên, bây giờ Ngài cũng nên vì các đệ tử diễn giảng pháp này, nói rõ nghĩa lý. Bạch Thế Tôn! Thế Tôn có thể ra khỏi thiền tịch an ổn chăng?”

Lúc này, Đức Thế Tôn biết Đại Bồ-tát Bất Không Kiến suy nghĩ như vậy nên ngay tại chúng hội, do thần lực của Phật, đại địa của tam thiên đại thiên thế giới này bỗng chấn động đủ sáu cách, chấn động như vậy xong, Đức Thế Tôn lại dùng thần lực phóng ra ánh sáng lớn chiếu soi khắp tam thiên đại thiên thế giới, khiến cho ánh sáng của tất cả tinh tú ánh sáng của mặt trăng, mặt trời, cho đến cung điện của các trời nơi cõi Dục đều biến mất, không hiện.

Lại có vô lượng, vô biên, không thể nghĩ bàn, hằng hà sa số các cung điện của Phạm thiên cũng đều trở nên tăm tối, cho đến tất cả cung trời ở cõi Sắc cũng vì hào quang của Phật nên đều không hiện. Khi các ánh sáng đó không hiện thì chỉ có hào quang từ thần lực của Phật Thế Tôn là rực sáng.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn với tâm đại Từ luôn được un đúc, vì muốn làm lợi ích cho các chúng sinh nên từ thiền định đứng dậy, đi từ từ đến chỗ đại chúng đang vây quanh, quan sát Đại Bồ-tát Bất Không Kiến và tất cả chúng hội. Khi ấy chư Thiên và loài Người, hoặc Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn, các loại Rồng, Dạ-xoa, A-tu-la, của tất cả thế gian được thấy hào quang của Đức Phật, tất cả đều từ tòa sen đang ngồi đứng dậy, đến trước Đức Phật, cung kính chấp tay lễ bái Đức Thế Tôn rồi trở về chỗ cũ.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến từ xa trông thấy Đức Thế Tôn, thân tướng sáng tỏa, đoan nghiêm, thù thắng, các căn vắng lặng sạch trong như voi chúa được điều phục, tâm ý an nhiên như nước lắng trong, Nhất thiết chủng trí tròn đầy, tự tại đến đây, nên càng

sinh tâm vui mừng.

Khi ấy, Bồ-tát Bất Không Kiến liền nói với Tôn giả A-nan:

–Này Tôn giả A-nan! Ông xem Đức Thế Tôn từ thiền định đứng dậy, rồi từ đó đến đây chắc chắn Thế Tôn sẽ khai diễn lý lẽ chân thật đệ nhất, không hề hư vọng. Đức Như Lai Thế Tôn nói lời vi diệu, nói lời chân chánh, nói lời thành thật, nói lời như thật, nói lời không khác, nói lời khéo léo, tâm khéo suy nghĩ, thường làm việc lành, thân nghiệp không lỗi, khẩu nghiệp không lỗi, ý nghiệp không lỗi, tất cả công đức đều được đầy đủ. Đó là đầy đủ giới tụ tối thượng bậc nhất, đầy đủ định tụ tối thượng bậc nhất, đầy đủ tuệ tụ tối thượng bậc nhất, đầy đủ giải thoát tụ tối thượng bậc nhất, đầy đủ oai nghi tối thượng bậc nhất, đầy đủ thần thông tối thượng bậc nhất, đầy đủ lợi ích tối thượng bậc nhất, đầy đủ biện tài không nghĩ bàn tối thượng bậc nhất, đầy đủ thành tựu tối thượng bậc nhất, đầy đủ vi diệu tối thượng bậc nhất, đầy đủ bất thoái chuyển tối thượng bậc nhất, đầy đủ nhập thai tối thượng bậc nhất, đầy đủ sự trụ thai tối thượng bậc nhất, đầy đủ sự sinh ra trong gia đình tối thượng bậc nhất, đầy đủ công đức tròn đầy tối thượng bậc nhất, đầy đủ các tướng không nghĩ bàn tối thượng bậc nhất, đầy đủ các vẻ đẹp không nghĩ bàn tối thượng bậc nhất, đầy đủ nghiệp quá khứ tối thượng bậc nhất, đầy đủ căn lành tối thượng bậc nhất, đầy đủ sự phát tâm trọn vẹn tối thượng bậc nhất, đầy đủ tín tâm, đầy đủ sự dứt trừ phiền não, đầy đủ sức diệt trừ lớn các phiền não, đầy đủ sự từ bỏ gia đình, đầy đủ sự nhận biết về năm chủng loại... Đó là đầy đủ giới thân bậc nhất, đầy đủ định thân bậc nhất, đầy đủ tuệ thân bậc nhất, đầy đủ giải thoát thân bậc nhất, đầy đủ giải thoát tri kiến thân bậc nhất, đã đạt đến thần thông rất ráo bậc nhất, đã đạt đến trí chứng vô dư rất ráo bậc nhất, đã đạt đến phân chỗ biệt pháp rất ráo bậc nhất, đã đạt đến phân biệt nghĩa rất ráo bậc nhất, đã đạt đến phân biệt biện tài rất ráo bậc nhất, đã đạt đến sự vắng lặng rất ráo bậc nhất, đã đạt đến sự minh đạt rất ráo bậc nhất, đã đạt đến căn, lực, giác, đạo rất ráo bậc nhất, đã đạt đến tâm Từ và đại Từ rất ráo bậc nhất, đã đạt đến lòng Bi và đại Bi rất ráo bậc nhất, đã đạt đến tâm Hỷ và đại Hỷ rất ráo bậc nhất, đã đạt đến

tâm Xả và đại Xả rốt ráo bậc nhất, đã đạt đến oai nghi không nghi bàn rốt ráo bậc nhất, đã đạt đến sự hổ thẹn rốt ráo bậc nhất, đã đạt đến tự tại đối với tất cả pháp rốt ráo bậc nhất, đã đạt đến trí tri kiến quá khứ vô ngại rốt ráo bậc nhất, đã đạt đến trí tri kiến vị lai vô ngại rốt ráo bậc nhất, đã đạt đến trí tri kiến hiện tại vô ngại rốt ráo bậc nhất, đã đạt đến thân nghiệp tùy trí tuệ hành rốt ráo bậc nhất, đã đạt đến khẩu nghiệp tùy trí tuệ hành rốt ráo bậc nhất, đã đạt đến ý nghiệp tùy trí tuệ hành rốt ráo bậc nhất.

Này Tôn giả A-nan! Đức Như Lai, Bạc Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác trong một niệm có thể nhận biết một cách rõ ràng về tâm, tâm hành của tất cả chúng sinh, hoặc thiện, hoặc ác, hoặc sạch, hoặc nhơ.

Bấy giờ Đại Bồ-tát Bất Không Kiến lại bảo Tôn giả A-nan:

–Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn giống như biển cả, vì sự tích tụ của tịnh giới thăm thẳm như đáy biển.

Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn giống như núi Tu-di, vì sự tích tụ của Tam-muội không thể lay động.

Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn giống như hư không, vì sự tích tụ của trí tuệ không có biên vực.

Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn giống như hư không, vì thu lấy tất cả chúng sinh không hề chướng ngại.

Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn giống như mặt trời, vì các thế gian mà làm sáng rõ các pháp.

Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn giống như khối lửa lớn, vì thiêu đốt các củ phiền não của tất cả chúng sinh.

Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn giống như sóng, như hào, như ao, như suối, vì rửa sạch các thứ cấu uế sinh, lão, bệnh, tử của chúng sinh.

Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn như bạc lương y, vì trị lành tất cả bệnh tật khổ đau của tất cả chúng sinh.

Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn như đám mây mưa lớn, vì dùng nước pháp làm thấm ướt sự gầy mòn của chúng sinh.

Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn như vua sư tử, vì phá

trừ sự tự cao tự mãn của tất cả chúng sinh.

Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn giống như chiếc thuyền lớn, vì đưa chúng sinh qua sông sinh tử.

Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn giống như lực sĩ cõi trời, vì hàng phục được tất cả lực sĩ của thế gian.

Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn giống như hoa Ưu-đàm, vì tất cả thế gian khó được thấy.

Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn giống như cây hoa Ba-lợi-chất-đa, vì có ba mươi hai tướng của bậc đại nhân, rất đáng yêu thích.

Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn giống như cha mẹ, vì đem lại lợi ích an lạc cho tất cả chúng sinh.

Này Tôn giả A-nan! Chư Phật Thế Tôn luôn làm lợi ích, an lạc để có thể khiến cho tất cả chúng sinh được an trú.

Này Tôn giả A-nan! Nếu có người nói: “Đức Như Lai xuất thế có vô lượng biện tài.” Người nói như vậy gọi là khéo nói về Đức Như Lai.

Hoặc nói: “Đức Như Lai xuất thế có biện tài không thể nghĩ bàn”, đó gọi là khéo nói.

Này Tôn giả A-nan! có thể nói một cách tóm lược: “Đức Như Lai xuất thế có biện tài vô biên, Đức Như Lai xuất thế có biện tài vô ngại, Đức Như Lai xuất thế có biện tài không nắm giữ, tham chấp, Đức Như Lai xuất thế có biện tài thắng giải thoát, Đức Như Lai xuất thế có biện tài tùy thuận nghĩa, biện tài tương ưng nghĩa, biện tài thanh tịnh vi diệu, biện tài khéo hỏi, biện tài không hỏi, biện tài bậc thượng, biện tài vô thượng, biện tài Từ, biện tài đại Từ, biện tài Bi, biện tài đại Bi, biện tài Hỷ, biện tài đại Hỷ, biện tài Xả, biện tài đại Xả. Đức Phật xuất thế có biện tài lợi ích.”

Này Tôn giả A-nan! nếu có người nói: “Đức Như Lai xuất thế tạo đầy đủ lợi ích cho tất cả chúng sinh” thì gọi người ấy là khéo nói về Đức Như Lai.

Này Tôn giả A-nan! Nếu có người nói một cách chân chánh: “Đồng nghĩa với sự biện tài, tạo lợi ích cho chúng sinh, chính là sự

xuất hiện của Đức Như Lai ở thế gian.” Rồi lại nói: “Biện tài tạo lợi ích của Như Lai là vì tất cả chúng sinh đều được lợi ích, nên ngôn âm chân chánh của Như Lai đều khiến cho khắp nơi chốn được đầy đủ, vì vậy nên Đức Như Lai xuất hiện ở thế gian”, người ấy cũng được gọi là khéo nói về Đức Như Lai.

Này Tôn giả A-nan! Nếu có người nói: “Chúng sinh không chỗ nương, chúng sinh không chỗ dựa, chúng sinh không ai cứu độ chúng sinh không ai che chở, chúng sinh không ai xót thương. Đức Như Lai xuất thế là chỗ nương, chỗ dựa, là sự cứu độ che chở, vì xót thương chúng sinh.” Như vậy gọi là khéo nói về Đức Như Lai.

Này Tôn giả A-nan! Giả sử nay tôi trải qua một kiếp hay ít hơn một kiếp, mãi ca ngợi công đức biện tài của chư Phật Thế Tôn, rốt cuộc cũng không nói được một phần. Lại trải qua vô lượng kiếp diễn nói đầy đủ về công đức biện tài của Đức Như Lai, Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác rốt cuộc cũng không nói được một phần nhỏ.

Này Tôn giả A-nan! Ví như có người già bệnh, ốm yếu, đi đến chỗ đại chúng rồi nói: Mọi người nên biết! Tôi tuy tuổi đã già sức yếu, bị bệnh hoạn nhưng vẫn có thể dùng đầu một sợi lông hút nước biển cả, làm cho khô cạn tức khắc.

Người ấy hoàn toàn không có thần thông, chú thuật gì cả mà dám quả quyết như vậy. Này Tôn giả! Ý Tôn giả thế nào? Điều người ấy nói có thực hiện được không?

Tôn giả A-nan đáp:

–Không được! Thưa Đại sĩ!

Bồ-tát Bất Không Kiến lại nói:

–Lời của người ấy thì chư Thiên và loài người nơi tất cả thế gian chưa thể làm được việc hy hữu này. Vậy mà người khốn khổ ấy lại nói có thể dùng đầu một sợi lông làm khô hết nước nơi biển cả! Có thể suy niệm như vậy chăng?

Tôn giả A-nan đáp:

–Chẳng thể! Thưa Đại sĩ!

–Như vậy, này Tôn giả! Việc ấy vốn không dựa vào đâu để tin! Nay tôi khen nói công đức biện tài của chư Phật Thế Tôn, rốt

cuộc cũng không nêu được một phần nhỏ. Việc này cũng giống như vậy.

Này Tôn giả A-nan! Hãy để việc ấy lại. Giả sử hôm nay Đức Phật trở lại chúng hội, tự khen ngợi một phần nhỏ về công đức ấy, dẫu biết trải qua trăm ngàn ức na-do-tha kiếp cũng không thể hết, huống chi là người khác.

Này Tôn giả A-nan! Hãy để việc ấy lại. Nay tôi lại nói: “Giả sử tất cả chúng sinh hiện ở nơi đại địa này, với bao nhiêu chủng loại, hoặc có chân, hoặc không chân, hoặc hai chân, bốn chân, cho đến nhiều chân. Hoặc có sắc, không sắc, có tướng, không tướng, chẳng phải có tướng, chẳng phải không tướng, thế giới như vậy và lấy mười phương vô lượng, vô biên chúng sinh hiện có trong các thế giới ấy, giả sử tất cả trong một lúc đều thành Phật, các Thế Tôn ấy trải qua vô lượng kiếp đều trở lại khen ngợi một phần nhỏ công đức của Phật, rốt cuộc cũng không thể hết.

Này Tôn giả A-nan! Nên biết, tất cả chư Phật Thế Tôn mới có đầy đủ công đức không thể nghĩ bàn như vậy.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến vì nhằm làm rõ nghĩa này, nên nói kệ tụng:

*Tôn giả hãy xem Pháp Vương đến
Tất cả thế gian nên cúng dường
Công đức oai quang rất chói lợi
Đây tất cả trí khó lay động.
Lời hay tối thượng, Phật chân thuyết
Nói thật, nói đúng, nói không khác
Khéo nói Thánh pháp, biết chân thật
Thân, miệng, không lỗi ý cũng vậy.
Tâm không nghĩ khác, dứt phân biệt
Giới hạnh tối thắng, Tam-muội sâu
Trí tuệ giải thoát thật siêu việt
Tri kiến giải thoát không ai bằng.
Oai nghi đầy đủ không nghĩ bàn
Thần thông vô thượng, trí như thật*

Lợi ích thế gian vô hạn lượng
Biện tài diệu hạnh cũng vô cùng.
Từ trời hạ sinh như Ngưu vương
Nhập thai thành tựu hơn thế gian
Trụ thai lạ thường không gì sánh
Sinh nhà đầy đủ, mẹ tôn quý.
Các căn thành tựu tốt đẹp nhất
Tướng tốt, viên mãn không nghĩ bàn
Thượng diệu, hoàn bị rất trang nghiêm
Tất cả phân minh đời chiêm ngưỡng.
Chơn tâm, toàn vẹn tín thanh tịnh
Thiền định trừ cấu, có oai lớn
Từ bỏ thế tục, thích xuất gia
Thành tựu Bồ-đề được năm thứ.
Đã vượt thân thông đạt đệ nhất
Trí tuệ vô ngại cũng vô biên
Với Xa-ma-tha, Tỳ-xá-na
Pháp vương thông đạt, được tự tại.
Nước trong biển cả rộng và sâu
Hoặc dùng sợi lông mà đo được
Điều Ngự Trượng Phu, giới thanh tịnh
Tuy qua nhiều kiếp không thể biết.
Tu-di tuy vững có thể động
Dùng tay đưa đến cung Phạm thiên
Khi chư Phật mới trụ thiền định
Không ai có thể loạn động được.
Hư không dung chứa vẫn cùng tận
Bốn phương tuy rộng biết giới hạn
Trọn không thấy được cảnh chánh giác
Tư duy phân biệt chỗ này nọ.
Tôn giả! Đại địa thật rộng lớn
Nhưng vẫn biết nó rộng bao nhiêu
Nhân Trung Tôn xa lìa phiền não

Tâm ý thức Phật không cùng tận.
 Mặt trời chiếu sáng trừ tăm tối
 Xem các thiệp, ác hoặc thấy sắc
 Thế gian sự tự tại như vậy
 Hay xua mây vô minh đen tối.
 Ví như trăng thu ra khỏi mây
 Chúng sinh trông thấy đều vui vẻ
 Pháp vương trí sáng như trăng rằm
 Như xem sắc đẹp ai không thích?
 Như đèn sáng đêm dài tối tăm
 Để người mắt sáng thấy đường đi
 Người trí thế gian trừ tăm tối
 Thường dùng pháp sáng chiếu chúng sinh.
 Bạc Tự tại hay bày đuốc pháp
 Đại sư trời, người vì chúng sinh
 Tất cả các hữu đều diệt hết
 Cho nên gọi Phật: Vua ánh sáng.
 Thánh trí như nước sông và suối
 Rửa sạch bụi sinh, lão, bệnh, tử
 Như đại y vương cho thuốc hay
 Điều Ngự luôn trừ các bệnh, khổ.
 Giống như Long vương đổ mưa lớn
 Làm nước tràn đầy các đại địa
 Chư Phật hành Từ bi như vậy
 Dư đủ cho những người ưa pháp.
 Khi vua Đại Sư Tử gầm lên
 Hàng phục các thú ác thế gian
 Thế Tôn cũng vậy, quyết định nói
 Phá trừ tâm ngã mạn, ngoại đạo.
 Như thuyền bè lớn thường qua lại
 Đưa chở những người đến và đi
 Chư Phật cũng vậy hiện cùng khắp
 Cứu chúng sinh chìm trong bốn dòng.

*Hoa Ưu-dàm-bát đời hiếm có
Diêm-phù-đề càng khó được xem
Thế Tôn trời người rất khó gặp
Là chỗ quy y cả thế gian.
Như khi hoa cây Ba-lợi nở
Trời Tam thập tam rất vui mừng
Tướng tốt đại nhân hiện ở đời
Chúng sinh xem thấy đều vui vẻ.
Thần biến Thế Tôn khó cùng tận
Như hiện nay tôi đang nói rõ
Tôi đã khen công đức chư Phật
Rất ráo lợi ích các chúng sinh.*



KINH ĐẠI TẬP ĐẠI PHƯƠNG ĐẲNG BỒ-TÁT TAM-MUỘI NIỆM PHẬT QUYỂN 6

Phẩm 7: PHẬT HIỆN THẦN THÔNG

Bấy giờ, Đức Thế Tôn từ trong ca-sa đưa ra cánh tay màu vàng ròng, xoa lên đỉnh đầu Đại Bồ-tát Bất Không Kiến, rồi lại hiện bày tướng lưỡi rộng dài, bảo Bồ-tát Bất Không Kiến:

–Lành thay, lành thay! Nay Bồ-tát Bất Không Kiến! Nay ông đã có thể vì các chúng sinh khen ngợi công đức chân thật của Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu có người nói: “Khi chúng sinh ở thế gian không được cứu giúp, trong đó chắc chắn có người có thể cứu giúp, vì Phật xuất hiện ở thế gian là để cứu giúp chúng sinh.” Bồ-tát Bất Không Kiến nên biết, đó là khéo nói về Đức Như Lai.

Lại nữa, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu lại có người nói: “Khi chúng sinh ở thế gian không có chỗ nương tựa, chính khi ấy chắc chắn có bậc biện tài không nghĩ bàn, biện tài vô lượng xuất hiện ở thế gian, để có thể làm chỗ nương tựa lớn cho chúng sinh.” Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nên biết đó là khéo nói về Đức Như Lai.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu lại nói: “Chúng sinh ở thế gian có nhiều hành động tham dục, nhiều hành động sân hận, nhiều hành động ngu si; chắc chắn khi ấy sẽ có bậc Đại sư không tham dục, sân hận và ngu si xuất hiện ở đời để trừ ba độc cho chúng sinh.” Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nên biết đó là khéo nói về Đức Như Lai.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu lại nói: “Chúng sinh ở thế gian khi đã có nhiều sân hận, khi đã có nhiều sự ganh ghét; thì lúc ấy, chắc chắn có bậc Đại sư xa lìa tham lam, keo kiệt, ganh ghét, thích làm bố thí xuất hiện ở thế gian, diệt trừ tham lam, keo kiệt, ganh ghét cho chúng sinh”, này Bồ-tát Bất Không Kiến, nên biết đó chính là khéo nói về Đức Như Lai.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu lại nói: “Chúng sinh ở thế gian không có hạnh biết hổ, thẹn; ngay khi ấy, chắc chắn có bậc Đại sư biết hổ, thẹn xuất hiện ở đời, để trừ bỏ sự không biết hổ thẹn của chúng sinh”, này Bồ-tát Bất Không Kiến, nên biết đó chính là người nói về Đức Như Lai.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu lại bảo: “Chúng sinh ở thế gian tạo nhiều thứ kiêu căng, tự cao, tự mãn; ngay khi ấy chắc chắn có bậc Đại sư hòa kính, điều phục thuần nhã xuất hiện ở đời, để trừ bỏ sự kiêu căng, tự mãn cho chúng sinh”, nên biết đó chính là khéo nói về Đức Như Lai.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu lại bảo: “Chúng sinh ở thế gian không có tâm Từ bi, không thể thực hành Hỷ, Xả, phần lớn hành theo tâm giận dữ, như ác, độc hại; ngay khi ấy, chắc chắn có bậc Đại sư đoạn trừ những giận dữ, độc hại khiến đạt đầy đủ bốn đẳng (Từ, Bi, Hỷ, Xả) xuất hiện ở đời, dạy họ tu Từ bi, làm việc lợi ích lớn.” Này Bất Không Kiến, nên biết đó chính là khéo nói về Đức Như Lai.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu lại bảo: “Thế gian có các chúng sinh làm nhiều điều ác, không có tâm thiện; ngay khi ấy có bậc Đại sư sẽ dạy cho họ sinh các căn lành, còn căn lành đã có từ trước thì làm cho tăng trưởng, xuất hiện ở thế gian.” Này Bất Không Kiến! Nên biết như vậy là khéo nói về Đức Như Lai.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu lại bảo: “Bệnh của chúng sinh ở cõi đời có năm thứ ô trược này tăng trưởng thì thế gian sẽ có bậc đại nhân hay làm điều lợi ích, dẫn dắt chúng sinh đạt đến giải thoát bằng pháp môn an lạc”, này Bất Không Kiến! Nên biết lời nói ấy là chỉ cho ta. Vì sao? Vì nay ta đã xuất hiện ở đời ác năm trược, là để tuyên dương pháp mầu, đoạn trừ tà, cấu, hay làm lợi ích cho

các chúng sinh.

Khi Đức Thế Tôn đưa tay xoa lên đánh đầu Bồ-tát Bất Không Kiến, cùng lúc dùng thần lực, trong khoảng thời gian một niệm, làm cho đại chúng này đều thấy vô lượng, vô biên không thể nói tất cả quốc độ của chư Phật hiện tại ở phương Đông. Các Đức Phật Thế Tôn nơi các cõi nước ấy đều chưa diệt độ và mọi cảnh giới của chúng sinh ở đó thấy đều hiện ra trước mắt, lại cũng nghe được âm thanh thuyết pháp của các Đức Phật ở đó, cũng thấy cõi ấy thanh tịnh, trang nghiêm, đầy đủ các thứ.

Cho đến phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn hướng và hai phương, trên dưới đều có các cõi của chư Phật thanh tịnh như vậy. Tất cả cảnh giới đều hiện rõ trước mắt như xem quả xoài trong lòng bàn tay.

Lại nữa, khi Đức Thế Tôn lấy tay xoa trên đánh đầu Đại Bồ-tát Bất Không Kiến, nhờ thần lực của Phật và nhân duyên nơi bản nguyện của Bồ-tát Bất Không Kiến, nên trong khoảng một niệm, đã làm cho đại chúng thấy mười phương vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ không thể đếm được chư Phật ở quá khứ đã nhập Niết-bàn, tất cả các cõi đó thanh tịnh trang nghiêm, mỗi mỗi đều rõ ràng như nhìn vào lòng bàn tay.

Cũng nhờ thần lực của Phật mà đại chúng cũng lại thấy chư Phật Thế Tôn ở vị lai, các cõi nước cũng đều thanh tịnh, trang nghiêm và đầy đủ.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến, nhờ diệu lực của bản nguyện lại nương theo oai thần của Phật, thấy được khắp mười phương ba đời các Đức Phật và các cõi Phật thanh tịnh trang nghiêm ấy, muốn nói lại nghĩa này, nên từ tòa ngồi đứng dậy, giữ oai nghi ngay thẳng, vạch vai áo bên phải, quỳ gối phải sát đất, chắp tay hướng về Đức Phật, nói kệ:

*Nước của cõi tam thiên đại thiên
Nếu muốn lường đều có thể biết
Điều Ngự Trượng Phu thầy trời người
Giới hạnh sâu xa lường chẳng được.
Tu-di cao rộng ngút trời xanh*

Người bệnh già yếu miệng thổi tan
Thế Tôn lúc mới nhập thiên định
Ức trăm ngàn kiếp khó biết rõ.
Hư không bao la chân đi khắp
Bốn phương vô cùng vẫn đến nơi
Thế Tôn Đại Sư, Đẳng Chánh Giác
Trí tuệ sâu xa không bến bờ.
Hư không bình đẳng không chướng ngại
Vẫn bị gió bão làm lay động
Bản tánh Như Lai không phiền não
Tham, sân, si, độc ở nơi nào?
Mặt trời tròn trịa trong hư không
Thanh tịnh chiếu sáng khắp thế giới
Chủng tánh tiên A-la cũng vậy
Chiếu sáng rực rỡ nơi Thiên chúng.
Như trăng mùa thu cùng sao Mão
Chiếu sáng rạng ngời giữa các sao
Trăng tròn đại Pháp vương cũng vậy
Một mình chói sáng giữa trời, người.
Như hoa Ưu-bát rất hy hữu
Thời gian chưa đến, chưa xuất thế
Chư Thiên, Trung Thiên, Điều Ngự Sư
Có lúc hiện diện tùy ý cảm.
Tay quý Thế Tôn xoa đầu con
Sắc vàng trăm phước tướng trang nghiêm
Không thể hủy hoại, đều đầy đủ
Vốn vì lợi ích mới như vậy.
Chân ngôn thật ngữ của Thế Tôn
Pháp vương giữa người chuyển xe chánh
Cùng khắp mười phương trong thế giới
Hết sức lợi ích, được tự tại.
Nhờ Thế Tôn khi xoa đỉnh đầu
Con thấy Bạc tối thượng mười phương

Nhiều như số cát trong sông Hằng
 Đại tiên oai đức có nhiều chúng.
 Tay của Mâu-ni đã giúp con
 Thấy ngay chư Phật như Di-đà
 Như tính số cát trong sông Hằng
 Tối thắng loài người có nhiều chúng.
 Tay lành Như Lai giúp con hiểu
 Thế giới cực lạc con thấy biết
 A-súc Ứng Cúng, Lương Túc Tôn
 Ánh sáng đại Từ tạo lợi ích.
 Con nhờ tay thần Thế Tôn chạm
 Thấy khắp thế gian bậc diệt độ
 Trong một niệm như cát sông Hằng
 Đại từ đã hàng phục các căn.
 Khi Thế Tôn dùng tay xoa đầu
 Con cũng thấy nguyện xưa Di-lặc
 Như các sự việc ở vị lai
 Mỗi mỗi rõ ràng không còn nghi.
 Con đã thấy chư Phật quá khứ
 Vị lai, hiện tại cũng như vậy
 Mười phương, ba đời các Như Lai
 Thần thông, đức, lực khó nói hết.
 Khi Thế Tôn dùng tay xoa đầu
 Con thấy mười phương bậc cứu đời
 Cùng thấy cõi thanh tịnh chư Phật
 Nhờ đó con phát nguyện tối thượng.
 Thần thông chư Phật khó nghĩ bàn
 Giới, định, trí tuệ, cũng như vậy
 Các công đức khác không thể nói
 Mong Phật như nay thường dạy con.
 Khi Như Lai duỗi tay xoa đầu
 Con liền thấy mười phương tháp miếu
 Các báu sắc vàng như hằng sa

Đầy đủ thứ cúng dường tốt đẹp.
Chư Phật đều đủ đại danh xưng
Vô số tướng tốt khắp mười phương
Trăm ngàn âm nhạc để cúng dường
Con thấy cõi ấy đều như vậy.
Cõi ấy lại có nhiều tháp Phật
Vàng sợi đan xen, báu pha lê
Cao lớn hơn cả một do-tuần
Uy lực trang nghiêm đều như thế.
Lại thấy các tháp miếu Đại tôn
Các báu pha trộn rất tinh diệu
Ở trong hư không cũng có nữa
Thường dùng hoa trời tung lên trên.
Con lại thấy các tháp đẹp ấy
Vọt lên cao hơn mười hai tuần
Chỗ chư Phật ấy tên Nhiên Đăng
Ánh sáng chiếu khắp cõi mọi phương.
Khi Thế Tôn dùng tay xoa đầu
Con thấy tháp đẹp không thể nói
Chư Phật đều có tiếng tăm lớn
Trong đó đều đủ sức Như Lai.
Khi tay Thế Tôn xoa đầu con
Khiến con được thấy các cõi Phật
Chư Phật hỏa thiêu, thọ nhục thân
Tất cả các hạnh không thể nói.
Tự tu khổ hạnh chỗ mình ở
Không kể ngày đêm như cứu lửa
Thề lớn dũng mãnh độ chúng sinh
Đều vì đạo Bồ-đề vô thượng.
Con lại xem thấy mười phương cõi
Có các Bồ-tát thường tinh tấn
Tự khoát thịt mình thấp nhiều đèn
Ấy là ánh sáng của Bồ-đề.

Con lại thấy có thân thanh tịnh
 Ở trước chư Phật thường đứng thẳng
 Đến lúc Thế Tôn đã Niết-bàn
 Chỉ vì cầu đức lớn giác ngộ.
 Con lại trông thấy người vì pháp
 Dầu thơm rưới thân làm đuốc sáng
 Thân khỗ, ý chuyên khắp mười phương
 Trọn không để tâm nơi tài, thực.
 Con lại trông thấy các trượng phu
 Thường bỏ đầu, mắt và tay chân
 Vợ con, ngôi báu và thành, nước
 Chí cầu quần sinh được an vui.
 Như điều con thấy chẳng sót gì
 Không thể dùng miệng mà nói được
 Điều con thấy biết rất tối thắng
 Nhờ oai lực Phật nên thấy khắp.
 Oai thần Thế Tôn giúp đỡ con
 Khiến con thấy việc hy hữu này
 An lành bậc nhất Thiên Trung Thiên
 Nay con quy y tối vô thượng.

M

Phẩm 8: THƯA HỎI RỘNG VỀ VIỆC THẤY NHIỀU ĐỨC PHẬT

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nay tất cả đại chúng trời, người này đã thấy Thế Tôn trụ lâu trong thiền định, im lặng không nói, nên đều có sự khát ngưỡng, cúi mong Thế Tôn vui lòng an tọa nơi bảo tòa này.

Thế Tôn nghe Đại Bồ-tát Bất Không Kiến vì đại chúng trời người cung thỉnh nên hiện rõ oai nghi, chánh niệm, im lặng chấp thuận.

Đại Bồ-tát Bất Không Kiến thấy Đức Phật đã im lặng chấp

thuận rồi, liền bày vai áo bên phải, gối mặt quỳ xuống đất, chắp tay hướng về Đức Phật, thưa:

– Bạch Thế Tôn! Nay con có điều muốn hỏi, nếu Thế Tôn cho phép con mới dám.

Đức Phật bảo Bồ-tát Bất Không Kiến:

– Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác tùy theo điều ông hỏi sẽ giải thích để đoạn trừ nghi hoặc, khiến tâm ông được vui vẻ, để cho các hàng Trời, Người, Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn đều sẽ chứng biết.

Khi ấy Đại Bồ-tát Bất Không Kiến vâng theo lời Phật dạy, liền thưa:

– Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát cần phải suy nghĩ về những Tam-muội gì? Cần phải gạn gỏi những Tam-muội gì? Cần phải tu hành những Tam-muội gì? Như vậy, Bồ-tát suy nghĩ, gạn gỏi và nhờ tu hành Tam-muội ấy rồi, hiện thấy pháp gì mà được an lạc? Làm sao được như biển cả để nghe nhiều sự giáo thọ? Làm sao được như núi Tu-di để tâm Bồ-đề an trụ không lay chuyển? Làm sao được như núi Đại thiết vi để tất cả tà luận của ngoại đạo không thể làm cho nghiêng động? Làm sao được như hư không để tất cả pháp không bị chướng ngại? Làm sao được như hư không để tâm không bị nhiễm chấp. Làm sao được như mặt trời để phá trừ tất cả vô minh tăm tối? Làm sao được như mặt trăng để pháp trắng trong được tròn đầy? Làm sao được như ngọn đèn để làm ánh sáng pháp? Làm sao được như ngọn đuốc lớn để tất cả thọ, ấm đều được tiêu diệt? Làm sao được như khối lửa để thiêu đốt tất cả các phiền não? Làm sao được như sông, ao, suối, nguồn để tất cả chúng sinh tùy ý thọ dụng? Làm sao được như chiếc thuyền lớn để đưa tất cả chúng sinh qua bờ bên kia? Làm sao được như cây cầu để khỏi bị chìm đắm trong phiền não sinh tử? Làm sao hàng phục được các oán địch để phá trừ các thứ kiêu mạn của quân ma? Làm sao được như cây Ba-lợi-chất-đa-la để vì tất cả chúng sinh ở các phương mà nở hoa bảy phần Bồ-đề, hương thơm theo gió thấm đượm khắp nơi? Làm sao được như hoa Ưu-đàm-bát vì hiếm có khó gặp? Làm sao được như Dược vương, bình đẳng trị lành bệnh khổ của tất cả chúng sinh? Làm sao được như Đại y

vương khởi tâm đại Bi xót thương mọi chúng sinh? Làm sao được như cây chiên-đàn để trừ các nóng bức, tạo ra sự mát mẻ? Làm sao được như đám mây mưa lớn để bình đẳng tuôn xuống những trận mưa pháp, khiến cho tất cả được đầy đủ? Làm sao được như bình chứa mật để có thể thuyết giảng đầy đủ pháp một vị? Làm sao được như tiếng gầm sư tử để có thể ban cho tất cả chúng sinh sự không sợ hãi? Làm sao được như cha mẹ để bình đẳng ban cho tất cả chúng sinh mọi sự an lạc, lợi ích? Làm sao được thấy pháp chân thật để như pháp tánh đạt đến thật tế rốt ráo? Làm sao giải thích được nghĩa lý sâu xa để đạt đến nghĩa thật rốt ráo? Làm sao khéo giảng nói pháp biện tài để có thể đạt đến sự phân biệt rốt ráo? Làm sao thuyết pháp một cách khéo léo để đạt được phương tiện đầy đủ rốt ráo? Làm sao phân biệt rõ nghĩa để khéo biết câu, chữ pháp? Làm sao đạt đến chánh ý, chánh hạnh để nhận biết được đầy đủ? Làm sao nắm giữ được đại chúng để không sợ hãi? Làm sao giảng nói về nghĩa như thật để nhập vào thật tế? Làm sao được như biển cả để tất cả pháp cùng một vị? Làm sao được như núi lớn để Tam-muội an tĩnh, không thể lay chuyển? Làm sao được như cây cờ của Đế Thích để tâm Bồ-đề không hề khuynh động? Làm sao đạt được sức mạnh kiên cố để tâm chí luôn đầy đủ? Làm sao được đầy đủ oai nghi để không làm những việc hư dối? Làm sao được thân đoan nghiêm để hoan hỷ thuyết pháp cho người khác? Làm sao được sự tốt đẹp thượng diệu để có sắc tướng tốt bậc? Làm sao đạt được tôn quý để sinh nơi nhà thuộc tộc họ lớn? Làm sao đạt được đại Pháp vương để có công đức phước báo? Làm sao được đầy đủ để có biện tài vô lượng? Làm sao được biện tài không chấp trước? Làm sao để được biện tài không nhầm lẫn? Làm sao để được biện tài có thể phân biệt đủ loại tên nơi câu, chữ? Làm sao để được biện tài không nghĩ bàn? Làm sao để được biện tài vô biên? Làm sao để được biện tài giải thoát? Làm sao để được biện tài đồng nghĩa? Làm sao để được biện tài tùy theo ý nghĩa của người khác? Làm sao để được biện tài dần dần thân cận? Làm sao để được biện tài hỏi thế nào cũng có thể giải đáp? Làm sao để được biện tài không hỏi mà tự nói? Làm sao để được biện tài không hủy hoại? Làm sao để được

biện tài không thoái chuyển? Làm sao để được biện tài giảng nói tất cả sự việc, nơi câu chữ sâu xa? Làm sao để được biện tài ví dụ so sánh vô lượng, vô biên? Làm sao để được tuy chưa chứng đại Bồ-đề mà đã có đầy đủ Phạm âm? Làm sao để được âm thanh vi diệu bậc nhất? Làm sao để được âm thanh như chim Ca-lăng-tần-già? Làm sao để được âm thanh như Sư tử chúa? Làm sao để được âm thanh như đại Long vương? Làm sao để được âm thanh như đại Ngưu vương? Làm sao để được âm thanh như tiếng chuông, tiếng trống lớn? Làm sao để được âm thanh ca ngợi sự tốt đẹp thù thắng? Làm sao để được âm thanh như tiếng nhạc? Làm sao để được âm thanh trong, đẹp, thương cảm? Làm sao để được âm thanh như gió, mây, sấm, chớp? Làm sao để được âm thanh của biện tài trang nghiêm thâm diệu? Làm sao để được các chương cú, văn tự, lời nói vi diệu, âm thanh của biện tài trang nghiêm chân chánh? Làm sao để có thể nói được những âm thanh hết sức khéo léo, sâu xa? Làm sao để được âm thanh của biện tài đủ các thứ ví dụ? Làm sao để được âm thanh cúng dường tất cả các bậc tối thắng nơi thế gian? Làm sao để có được âm thanh của biện tài luận nghị cùng người khác? Làm sao để được âm thanh thần thông rớt ráo? Làm sao để được âm thanh không quên mất pháp? Làm sao để được âm thanh không thiếu một chút pháp lành? Làm sao đạt được âm thanh về các căn lành để thực hành đầy đủ sự khen ngợi người khác? Tất cả đều được đầy đủ như vậy.

Đại Bồ-tát Bất Không Kiến nói tất cả những nghi vấn như thế rồi, muốn làm rõ nghĩa này nên nói kệ:

*Đầy đủ tướng sắc vàng trăm phước
Ngộ được một pháp lợi vô biên
Công đức tối thắng nay con hỏi:
Những Tam-muội gì nên nghĩ trước.
Diệu trí Như Lai không ai bằng
Trong thế gian có việc gì hơn?
Con hỏi Thế Tôn tu định gì?
Mà được công đức không nghĩ bàn?
Đại sư, trời, người Bạc Điều Ngự*

*Tư duy định này công đức gì?
Bồ-tát nơi đó tu thế nào
Mà nay an lạc với tất cả?
Vì sao biển đã vắng tự nhiên?
Làm sao gìn giữ tâm quyết định
Được ở nơi công đức chư Phật
Làm sao như núi Đại thiết vi.
Trong đó không có tâm sân hận
Mà hay hàng phục các ngoại đạo
Làm sao vô ngại như hư không?
Làm sao lại được tâm tự tại?
Làm sao như mặt trời, mặt trăng?
Làm sao như đuốc, lại như đèn?
Làm sao soi sáng các chúng sinh?
Làm sao lại tu quán Tam-muội?
Làm sao giải thoát các phiền não?
Làm sao qua khỏi bờ sinh tử?
Làm sao phát tâm trong biển khổ?
Riêng vượt ba cõi không ai bằng?
Làm sao cây Ba-lợi-chất-đa?
Đại nhân tướng đẹp, trang nghiêm tốt?
Làm sao như hoa Ưu-dàm-bát
Dũng kiện, hùng mạnh không xuất thế?
Làm sao cho thuốc không mong đền
Lương y cứu khổ Điều Ngự Sư
Hay trừ các bệnh nóng chúng sinh
An trụ giới sạch được mát trong?
Làm sao để được như pháp báu
Vô lượng công đức đến bờ kia?
Làm sao pháp rất sâu, rất đẹp
Như vị mật ngọt, ngon vô cùng?
Làm sao được tiếng của sut tử
Hay khiến chúng sinh không sợ hãi?*

Làm sao cùng lợi như cha mẹ
Được sự vui sướng không nghĩ bàn?
Làm sao để được biện tài tốt
Thực hành Bồ-đề được tiếng tăm?
Làm sao nói đạo đó tối thắng?
Làm sao để được trí vô ngại?
Làm sao với nghĩa khéo phương tiện?
Làm sao khéo biết các pháp tướng?
Làm sao phân biệt danh, cú, thân?
Sao gọi pháp thế và xuất thế?
Sao gọi là chánh niệm, chánh hạnh?
Làm sao biết tư duy đầy đủ?
Làm sao nghe nhiều như biển cả?
Sao khen đức chân thật của Phật?
Làm sao nói với các chúng sinh
Gốc rễ sinh tử như thật tế?
Làm sao các pháp không sai biệt
Giống như biển cả một vị mặn?
Làm sao như núi định không động?
Tâm không thoái chuyển như cờ trời?
Làm sao nhất tâm không nghiệp khác
Chỉ cầu đại Bồ-đề vô thượng?
Làm sao đầy đủ các oai nghi
Thân tướng đoan nghiêm ai cũng thích?
Làm sao thường sinh nhà đại tộc
Cũng được đại phước báo Pháp Vương?
Làm sao được sự vô lượng biện
Những điều ngôn luận đời không nghĩ?
Làm sao chữ, câu, nghĩa sâu xa?
Nay con xin hỏi Bạc Hộ Thế.
Làm sao vô thượng khó thắng được
Gần gũi chân biện không để quên?
Làm sao đồng nghĩa gọi căn tánh

Hoặc hỏi, không hỏi đều tương ứng?
 Vì sao chưa chứng, đủ Phạm âm
 Mà tiếng thanh tịnh thật vi diệu
 Tiếng Ca-lăng-tần-già khả ái
 Tiếng đại trí hùng mạnh xa nghe.
 Sao như tiếng gấm lớn sư tử?
 Lại được tiếng trâu chúa sâu xa?
 Làm sao Thế Tôn được cây đàn
 Đây đủ các thứ tiếng âm nhạc?
 Làm sao được tiếng vị ngọt ngào
 Để thường diễn thuyết người vui thích?
 Làm sao tiếng công đức không hoại
 Khi nói như gió, như sấm rền?
 Làm sao có đủ các ví dụ
 Để những lời nói được sâu rộng?
 Làm sao để nói lời tốt đẹp?
 Làm sao các pháp không quên mất?
 Làm sao trong đó thấy đời trước?
 Những thần thông đó làm sao tu?
 Làm sao tu hành không mệt mỏi?
 Biết khắp tất cả các pháp thiện?
 Các pháp không nghĩ bàn như vậy
 Tự nhiên chuyển biến khắp mười phương?
 Thế Tôn, để con không còn nghi
 Cho nên nay hỏi chốn quy y.

Đại Bồ-tát Bất Không Kiến ân cần, tôn kính hỏi như vậy xong, liền dùng thần lực khiến thân bay lên hư không, ở trên hư không tự nhiên hóa thành lọng hoa báu cõi trời, trang nghiêm đẹp đẽ, do bảy báu hợp thành, đó là: Vàng, bạc, lưu ly, pha lê, mã não, xà cừ, châu châu, đầy đủ các thứ trang sức quý báu như vậy. Từ nơi lọng báu ấy mưa không đủ các thứ hoa, đều nhiễu quanh theo bên phải ba vòng rồi che trên đỉnh đầu Thế Tôn, ở trong hoa ấy, dùng kệ tán thán:

Quy mạng Trượng Phu, Đại Điều Ngự

*Vô Thượng Chánh Giác Lương Túc Tôn
Tất cả trời, người ở thế gian
Chẳng ai có thể sánh bằng Ngài
Các chúng sinh mãi mãi tăm tối
Ngu si, điên đảo rơi tà đạo
Cực tôn, trí sáng nơi thế gian
Khiến người quay lại đường thẳng chánh
Vì mất chủng tử pháp thanh bạch
Phiền não thiêu đốt tâm chúng sinh
Thế Tôn giống như bậc cha mẹ
Hay làm con yên nơi pháp Thiên.
Hay để pháp lành lợi cho người
Đời sau mới thật đáng lo sợ
Thế Tôn thành tựu hạnh đại Từ
Vì các chúng sinh làm Đạo sư.
Tất cả chúng sinh không thiện, lợi
Không được che chở, không cứu độ
Hy hữu Đại Bi, thầy dạy đời!
Thế Tôn mới là bậc Cứu độ.*

Nói kệ xong, hoa đó liền bay đậu trên chân Đức Như Lai, trong giây lát liền bay khắp tam thiên đại thiên thế giới, đến trước các Đức Phật, tung rải cúng dường. Từ trong lọng báu ấy lại phóng ra bột chiên-đàn tụ lại lớn như bánh xe, chuyển đến chỗ Đức Như Lai bỗng nhiên biến mất, nhưng mùi hương của chiên-đàn ấy vẫn thơm ngát, biến khắp cả tam thiên đại thiên thế giới. Nếu có chúng sinh nào ngửi được mùi hương đó, đều cảm nhận niềm an lạc vô cùng lớn, giống như Bồ-tát nhập Thiền thứ tư.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến thị hiện thân thông như vậy xong, liền bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát ấy làm sao để đạt được các trí tuệ như vậy. Đó là: Trí tuệ lớn, trí tuệ mau chóng, trí tuệ quan trọng, trí tuệ dũng mãnh ích lợi, trí tuệ không tương, trí tuệ khéo nhập, trí tuệ sâu xa, trí tuệ rộng khắp, trí tuệ không sợ hãi, trí tuệ viên mãn.

Làm sao để được căn lành vì diệu không thể tính toán, không thể xưng lường? Đó là tâm như kim cương, vì căn lành xuyên suốt tất cả các pháp. Tâm như áo Ca-lân-đề, vì căn lành dụn dằng hay làm các việc. Tâm như biển cả, vì căn lành thu tóm các giới tự. Tâm như tảng đá bằng, nhờ căn lành gìn giữ tất cả hành nghiệp. Tâm như núi chúa, vì căn lành phát sinh tất cả pháp thiện. Tâm như đại địa, vì căn lành giúp đỡ sự nghiệp của chúng sinh. Được tâm không tùy thuộc vào hành động kẻ khác, vì căn lành xa lìa sự dẫn dắt phi pháp. Được tâm khéo tu hành, vì căn lành an trụ nơi tất cả pháp. Được căn lành tin không hoại, vì đối với việc làm của các Đức Như Lai không sinh nghi hoặc. Ở một thế giới tự nhiên thấy khắp mười phương chư Phật, cũng nghe các Đức Phật ấy tuyên nói diệu pháp. Lại thấy đại chúng Bồ-tát, Thanh văn. Lại thấy cõi Phật thanh tịnh trang nghiêm, thọ dụng các việc hoàn toàn không nghi ngờ, cho đến căn lành thâm nhận quyết định, vì lúc nào cũng làm lợi mình, lợi người.

Bạch Thế Tôn! Nay con thật sự vì lợi mình, lại muốn tạo lợi ích cho các chúng sinh, nên mới thưa hỏi Như Lai.

Bạch Thế Tôn! Nay con lại vì muốn rộng mở lòng tin trong sạch của chúng sinh, nên mới thưa hỏi Như Lai.

Bạch Thế Tôn! Nay con lại vì các Đại Bồ-tát này, muốn làm cho họ có căn lành đầy đủ trọn vẹn, không nghĩ bàn nên mới thưa hỏi Như Lai.

Bạch Thế Tôn! Con lại vì các Đại Bồ-tát mặc áo giáp đại tinh tấn, mở rộng thệ nguyện này, nên mới thưa hỏi Như Lai.

Bạch Thế Tôn! Có các Đại Bồ-tát ở trong sinh tử phát đại tinh tấn, vì tất cả chúng sinh, nhưng cũng không nắm giữ tướng của chúng sinh. Những Đại Bồ-tát này, tuy ở trong phiền não sinh tử, luôn luôn độ thoát hết thảy chúng sinh mà thật sự không trụ nơi tướng về phiền não sinh tử.

Bạch Thế Tôn! Con vì các chúng sinh như vậy, nên mới thưa hỏi Như Lai.

Bạch Thế Tôn! Có các Đại Bồ-tát... khi thực hành Từ bi đối với các chúng sinh, hoàn toàn không có tâm sân hận, giả sử có chúng sinh mắng nhiếc, nhục mạ, đánh bằng roi, gậy, tạo đủ các thứ hiếp

đáp, khổ sở, Bồ-tát như vậy đối với các chúng sinh ấy hoàn toàn không có tâm oán thù, cho đến không khởi tâm ghét bỏ, không làm mất bản nguyện của mình, không có phân biệt và suy nghĩ khác, một lòng tu hành đại Từ, đại Bi.

Bạch Thế Tôn! Con vì các Bồ-tát trú nơi Đại thừa như vậy, nên mới thưa hỏi Như Lai.

Bạch Thế Tôn! Có các chúng Đại Bồ-tát vì các chúng sinh nên mới bỏ mọi sự vui thích và các thứ đem lại an vui cho mình, muốn gánh lấy tất cả những nỗi khổ lớn đang đốt cháy, phát ra ý nghĩ: Ta nên làm thế nào để khiến cho tất cả chúng sinh được an lạc bậc nhất, khiến cho họ đều đạt được ánh sáng của pháp lớn.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát ấy khi nghĩ như vậy rồi, đối với tất cả vật sở hữu của mình, hoặc trong, hoặc ngoài đều đem bố thí, đều đem làm điều lợi ích và tốt đẹp.

Bạch Thế Tôn! Con vì các Bồ-tát ấy, cho nên mới thưa hỏi Như Lai.

Bạch Thế Tôn! Có các Đại Bồ-tát khi mặc áo giáp tinh tấn như vậy, tự phát sinh suy nghĩ: “Nay ta nên vì mỗi mỗi chúng sinh trong hằng hà sa kiếp đang ở nơi địa ngục lớn chịu các khổ não như hơi thở ra vào, nhưng ta không cho đó là khổ, cũng không thoái chuyển mất tâm Bồ-đề.”

Bạch Thế Tôn! Con lại vì các Bồ-tát ấy, cho nên mới thưa hỏi Như Lai.

Bạch Thế Tôn! Có các Đại Bồ-tát khi đã mặc áo giáp tinh tấn như vậy rồi, tự phát sinh suy nghĩ: “Nay ta nên vì tất cả chúng sinh mà làm các công việc phụ giúp, đỡ đần, siêng năng làm đủ các việc, không cho đó là khổ, dẫu đó là làm nô tỳ, hoặc làm kẻ ở, hoặc làm kẻ hầu, hoặc làm đệ tử. Ta nên làm các việc như vậy, cho đến làm các quyền thuộc để tạo mọi sự thành tựu cho chúng sinh.”

Bạch Thế Tôn! Con lại vì các Bồ-tát ấy, nên mới thưa hỏi Như Lai.

Bạch Thế Tôn! Có các Đại Bồ-tát, vì tất cả chúng sinh nên phát tâm đại dũng mãnh, tu các khổ hạnh, xả bỏ thân, tay, chân, đầu, mắt, tủy, não, hoặc có khi cắt đứt thân hình ra từng đoạn, chặt

xương, tiêu tủy mà không cho đó là khổ, không có ngừng nghỉ hay biếng trễ, chỉ mong để thấp sáng việc cầu đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Con lại vì các Bồ-tát như vậy mới thưa hỏi Đức Như Lai.

Đại Bồ-tát Bất Không Kiến thưa hỏi như vậy xong, nói lại ý nghĩa này bằng kệ tụng:

*Con hỏi Đại Sư, các thắng trí
 Các trí lớn ấy làm sao thành?
 Sao gọi trí nhanh nhạy, mãi tiếp
 Lợi trí thông minh hay thông đạt.
 Do đâu được trí sâu xa ấy?
 Trí tận vô biên nói cho con
 Nhất thiết trí sâu rộng cùng khắp
 Chính là tối thắng cầu Bồ-đề.
 Làm sao để được không sợ hãi?
 Đây đủ thiện xảo, nói cho con
 Làm sao để được tâm kim cang
 Nơi tất cả pháp không nghi hoặc?
 Làm sao để được tâm dịu dàng
 Giới hạnh trong sáng, sạch như biển?
 Làm sao như núi không lay động
 Bồ-đề quyết định nguyện trang nghiêm?
 Làm sao hành hạnh không tùy người
 Với nghĩa rõ ràng được an trụ?
 Làm sao để niềm tin không mất
 Việc chư Phật làm không còn nghi?
 Làm sao để được sinh niệm trí
 Ở trong một cõi hiện mười phương
 Khắp xem chư Phật để nghe pháp
 Và đại chúng tập cũng thấy rõ?
 Thân tuy không rời chỗ đang ở
 Mà cúng dường được mười phương Phật*

*Hoa đẹp, các hương và hương xoa
Đầy đủ các thứ khó nói hết.
Tâm ở cõi này chẳng nghĩ gì
Thân hiện mười phương vô lượng cõi
Đích thân làm việc cúng dường Phật
Đều do sức thần thông vô biên.
Nay con không thỉnh vì hạnh từ
Ở nơi hổ thẹn để tu hành
Không vì lợi mình mà lợi người
Vậy con xin hỏi những tên gọi.
Có vị phát tâm cầu trí Phật
Căn lành thành thực không nghĩ bàn
Tam-muội như vậy làm sao tu
Con vì người ấy hỏi Vô trước.
Mặc áo giáp nhẫn vì chúng sinh
Con cầm nhổ sạch các lớp khổ
Tất cả đã lia chúng sinh tưởng
Vì vậy nên hỏi Chánh giác chân.
Có vị thường trụ tâm bình đẳng
Quan sát chúng sinh không nghĩ khác
Thường đã thành tựu việc Từ bi
Con vì họ thưa hỏi Như Lai.
Trong đó nên làm những pháp gì
Mau được không nghĩ bàn như vậy?
Công đức đã đạt thật vô biên
Con vì họ nên hỏi Điều Ngự.
Người dũng mãnh mặc giáp thê lớn
Vì một chúng sinh hằng sa kiếp
Trong đại địa ngục chịu lửa khổ
Lành thay an lạc cho chúng sinh.
Họ vẫn không ngủ cũng không mỏi
Các vật nơi người thấy đều cho
Gom cho hết chúng sinh như vậy*

Nay con vì họ cùng xem khắp.
 Dù bị mắng, làm nhục hay đánh
 Thân bị các sự khổ thúc ép
 Tôi tớ, nô lệ cho người khác
 Do những vị ấy hỏi Thế Tôn.
 Vô lượng trăm ngàn số ức đầu
 Ai đến cầu xin đều đem cho
 Rất mừng vui khi được cho đầu
 Vì cầu đạo Bồ-đề vô thượng.
 Vì các chúng sinh mà xả bỏ
 Tay, chân và những phần nơi thân
 Cứu thoát chúng sinh mất đường đi
 Dứt trừ sinh tử, hoàn nẻo chánh.
 Lại cho cả vợ, con trai, gái
 Ngọc ngà bảy báu và bạc vàng
 Cả đồ đẹp nhất cũng cứ cho
 Con vì việc ấy hỏi Như Lai.
 Xả thân, bỏ của, không mỗi chán
 Đêm ngày nghe pháp chẳng nhọc mệt
 Tâm luôn vắng lặng, hành Đầu-đà
 Con vì việc ấy hỏi Chánh giác.
 Chân thật, lời tốt, tâm luôn vậy
 Hẹp hòi, nói ác, nghe bỏ đi
 Để cho người khác không hiềm hận
 Con vì có ấy hỏi Tự tại.
 Thường dùng tâm Từ xét chúng sinh
 Giống như cha mẹ yêu con một
 Không thân không oán, hành bình đẳng
 Con vì vậy mà hỏi Nhân vương.
 Các công đức hiện có như vậy
 Hôm nay con đã nêu bày rõ
 Những điều đó có thể chừa đủ
 Con cũng vì vậy, thỉnh hỏi Phật.

*Bạch Phật! Căn lành nay con có
Từ lúc mới hỏi đã đạt được
Nhờ các công đức Bồ-tát ấy
Mau chứng Tam-muội vua vắng lặng.*



KINH ĐẠI TẬP ĐẠI PHƯƠNG ĐẲNG BỒ-TÁT TAM-MUỘI NIỆM PHẬT QUYỂN 7

Phẩm 9: KHEN TƯỚNG TAM-MUỘI

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ngợi khen Đại Bồ-tát Bất Không Kiến:

–Lành thay, lành thay! Nay Bất Không Kiến! Đời trước ông đã cúng dường vô lượng vô số các Đức Phật Thế Tôn, ở chỗ các Đức Phật, trồng các căn lành, tu hành đầy đủ các Ba-la-mật, trong tất cả pháp, các việc phải làm đã thành tựu, lại thường vì các chúng sinh làm người bạn không cần thưa thỉnh để thực hành đại Từ, thành tựu niềm tin chân chánh, vì các chúng sinh mà thỉnh vấn Như Lai về những ý nghĩa lớn như vậy. Vì các chúng sinh mặc áo giáp lớn mà thưa thỉnh Thế Tôn những ý nghĩa lớn như vậy. Vì các chúng sinh không thoái lui, không lay động tâm đại Bồ-đề mà thưa thỉnh Như Lai những ý nghĩa lớn như vậy. Vì niềm tin không hoại của các chúng sinh mà thưa hỏi Thế Tôn những ý nghĩa lớn như vậy. Vì các chúng sinh trang nghiêm phát lời thệ nguyện rộng lớn mà thưa hỏi Thế Tôn những ý nghĩa lớn như vậy. Vì các chúng sinh có căn lành không nghĩ bàn mà thưa hỏi Thế Tôn những ý nghĩa lớn như vậy. Vì các chúng sinh mặc áo giáp không nghĩ bàn mà thưa hỏi Thế Tôn những ý nghĩa lớn như vậy. Vì các chúng sinh vượt khỏi ba cõi mà thưa hỏi Thế Tôn những ý nghĩa lớn như vậy. Vì các chúng sinh chuyên tinh thật nghĩa mà thưa hỏi Thế Tôn những ý nghĩa lớn như vậy. Vì các chúng sinh tùy thuận trí lớn mà thưa hỏi Thế Tôn những ý nghĩa lớn như vậy. Vì các chúng sinh thích pháp hạnh sâu xa mà thưa hỏi Thế Tôn những ý nghĩa lớn như vậy. Vì các chúng sinh coi nặng việc bố thí mà thưa hỏi Thế Tôn những ý nghĩa lớn như vậy. Vì các chúng sinh coi trọng việc mở mang sự hiểu biết mà thưa hỏi Thế

Tôn những ý nghĩa lớn như vậy. Vì các chúng sinh hay xả bỏ của cải trong và ngoài thân mà thưa hỏi Thế Tôn những ý nghĩa lớn như vậy. Vì các chúng sinh thành tựu giới tụ tối thượng vô thượng mà thưa hỏi Thế Tôn những ý nghĩa lớn như vậy. Vì các chúng sinh tương ứng với sự nhẫn nhục sâu xa mà thưa hỏi Thế Tôn những ý nghĩa lớn như vậy. Vì các chúng sinh tinh tấn dũng mãnh mà thưa hỏi Thế Tôn những ý nghĩa lớn như vậy. Vì các chúng sinh được thiền định sâu xa mà thưa hỏi Thế Tôn những ý nghĩa lớn như vậy. Vì các chúng sinh trí tuệ sâu nặng mà thưa hỏi Thế Tôn những ý nghĩa lớn như vậy. Vì để giúp tất cả chúng sinh có phương tiện khéo léo thu giữ của cải, phẩm vật mà thưa hỏi Thế Tôn những ý nghĩa lớn như vậy. Lại vì các chúng sinh tâm như kim cương, vì các chúng sinh tâm như cờ vua Đế Thích, không động, không chuyển; vì các chúng sinh tâm như nước trong, không có bụi nhơ; vì các chúng sinh tâm như áo Ca-da-lân-đề, vì các chúng sinh muốn nhập vào nghĩa sâu, vì các chúng sinh tôn trọng chánh pháp, vì các chúng sinh xả bỏ gánh nặng đang gánh, vì các chúng sinh không tiếc thân mạng, vì các chúng sinh không thích tất cả pháp hữu vi của thế gian mà thưa hỏi Thế Tôn những ý nghĩa lớn như vậy.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nay ông có thể vì các Đại Bồ-tát mà thưa hỏi Như Lai những ý nghĩa lớn như vậy.

Đức Thế Tôn lại bảo Đại Bồ-tát Bất Không Kiến:

–Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Ông nên lắng nghe kỹ và khéo suy nghĩ. Ta sẽ vì ông phân biệt giải nói rộng rãi.

Đại Bồ-tát Bất Không Kiến liền bạch Phật:

–Lành thay! Bạch Thế Tôn! Như lời Thánh dạy, con xin một lòng lắng nghe.

Đức Phật nói:

–Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Có Tam-muội của Bồ-tát gọi là Niệm tất cả Phật, Bồ-tát cần phải gần gũi, tu tập, quan sát, suy nghĩ. Nếu có thể tu tập Tam-muội này và quan sát, tư duy Tam-muội ấy rồi thì an vui hiện tiền sẽ được tăng thêm, thành tựu được pháp hạnh, sẽ được tăng thêm căn lành không tham, sẽ được tăng thêm căn lành không sân, sẽ được tăng thêm căn lành không si, sẽ được đầy đủ sự

hổ thẹn, sẽ thành tựu thần thông, sẽ được tròn đầy tất cả pháp Phật, sẽ làm thanh tịnh được tất cả cõi Phật, sẽ được đầy đủ sự hạ sinh từ cõi trời, sẽ được đầy đủ sự vào thai, sẽ được đầy đủ sự thanh tịnh khi ở trong thai, sẽ được mẹ sinh ra đầy đủ sự tốt đẹp và thanh tịnh, sẽ được sinh ở nhà có đầy đủ sự thanh tịnh, sẽ được đầy đủ các căn tốt đẹp và thanh tịnh, sẽ được đầy đủ tướng đại nhân thanh tịnh, sẽ được đầy đủ các vẻ đẹp thanh tịnh, sẽ được đầy đủ sự xuất gia, sẽ được đầy đủ sự vắng lặng tối thượng, sẽ được đầy đủ sự vắng lặng lớn, sẽ được đầy đủ các thần thông, sẽ được đầy đủ làm chỗ quay về cho tất cả chúng sinh, sẽ được đầy đủ sự học rộng, sẽ được đầy đủ các pháp thế gian và xuất thế gian, sẽ được đầy đủ tất cả các pháp trụ xứ, sẽ được phương tiện khéo léo biết đầy đủ pháp xuất thế, sẽ được khéo thông đạt đầy đủ tất cả các pháp, sẽ được khéo biết đầy đủ pháp tướng đời trước và đời sau, sẽ được đầy đủ câu nghĩa, văn tự trang nghiêm, thiện xảo; sẽ được đầy đủ trí tuệ, sẽ được đầy đủ thần thông vi diệu, sẽ được đầy đủ tâm chuyển biến khéo léo, sẽ được đầy đủ sự dạy dỗ khéo để chỉ dẫn cho người khác, sẽ được vì các chúng sinh khác và các Bồ-đặc-già-la, mà có đầy đủ sức mạnh thù thắng về sự hơn thua, trắng đen, trên dưới, đầy khuyết, tăng giảm; sẽ được đầy đủ thị xứ, phi xứ; sẽ được đầy đủ để hướng về nơi chưa thành tựu là đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, sẽ được đầy đủ chánh hạnh, sẽ được đầy đủ ý, sẽ được đầy đủ tự tại, sẽ được đầy đủ thần thông, sẽ được đầy đủ đại gia môn tôn thắng, sẽ được đầy đủ dòng họ lớn, sẽ được đầy đủ sự đoan nghiêm, sẽ được đầy đủ oai lực lớn, sẽ được đầy đủ ánh sáng lớn, sẽ được đầy đủ để tạo các công đức, sẽ được đầy đủ công đức lớn, sẽ được đầy đủ đại nhân ngư vương, sẽ được đầy đủ âm thanh khiến người hoan hỷ, sẽ được đầy đủ âm thanh khiến người khác hết sức mừng vui, sẽ được đầy đủ âm thanh thật tốt, sẽ được đầy đủ Phạm âm, sẽ được đầy đủ biện tài tương ưng, sẽ được đầy đủ biện tài không tranh cãi, sẽ được đầy đủ biện tài không tham chấp, sẽ được đầy đủ biện tài đúng với sự thật, sẽ được đầy đủ các thứ biện tài, sẽ được đầy đủ tất cả biện tài về ngôn ngữ âm thanh, sẽ được đầy đủ về sự sinh ra không lìa chư Phật Thế Tôn mà thường cung kính cúng dường, sẽ được đầy đủ khi

sinh ra xa lìa chốn biên địa, sẽ được đầy đủ về sự thường được sinh ở trung tâm một nước, sẽ được đầy đủ về sự du hành các thế giới để lễ bái, làm việc cho chư Phật Thế Tôn để thừa hỏi luận nghị, sẽ được đầy đủ sự thành tựu vô lượng, vô biên công đức, sẽ được đầy đủ công đức trang nghiêm của tất cả Bồ-tát. Cho đến sẽ được đầy đủ đạo tràng trang nghiêm ở nơi cõi Bồ-đề.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn vì muốn nói rõ lại nghĩa này nên dùng kệ tụng:

*Bát Không Kiến, thắng Tam-muội này
Như ta nay trụ trong trí đức
Nếu có Bồ-tát hay tu hành
Sẽ thấy mười phương tất cả Phật.
Liên mau đạt được các thần thông
Nhờ đó lại thấy cõi thanh tịnh
Đầy sự tốt đẹp liền hạ sinh
Nhập thai đầy đủ cũng như vậy.
Trong lúc trụ thai không gì bằng
Mẹ trong sạch, sinh con nhà quý
Tất cả tướng tốt đều đầy đủ
Cũng sẽ tu các pháp hạnh ấy.
Bỏ nhà, xuất gia lìa các dục
Từ bỏ nhân dục và Thiên dục
Chỉ vì thế gian cầu Bồ-đề
Lúc sinh thường có các cam lồ.
Lại cũng đủ cả các thần thông
Trí tròn đầy chuyển khắp thế gian
Bậc Đại đức đa văn, Tổng trì
Tu hành do biển hạnh đa văn.
Thâu dẫn đại chúng sáng tỏ nghĩa
Khéo cho chúng sinh phương tiện học
Các pháp hành xứ đều biết cả
Pháp thế gian và xuất thế gian.
Người trí phải có, đầy đủ trí*

Biết lìa các nghiệp và si não
 Các pháp hữu vi đều bỏ hết
 Mà thường gần gũi pháp, vô vi.
 Thường dùng Thiên nhãn xem chúng sinh
 Lại dùng Thiên nhĩ lắng nghe pháp
 Biết rõ việc đã qua đời trước
 Dùng tha tâm đạt ý tiền nhân.
 Thân thông biến hóa, tự tại đi
 Tâm thường khéo chuyển tùy ở chỗ
 Được tên lớn, vẫn hành cõi Phật
 Rộng vì lợi ích cả thế gian.
 Rõ được thị xứ và phi xứ
 Tất cả các pháp đều biết qua
 Thấu rõ pháp tịnh và pháp nhiễm
 Nên thường tu tập thắng Tam-muội.
 Người đầy đủ luôn được chánh hạnh
 Trí tuệ vị ấy thật khó sánh
 Suy nghĩ chân chánh, oai đức lớn
 Tu hành chân chánh trụ an vui.
 Lại sinh đại gia, dòng tôn quý
 Mọi việc đoan nghiêm, thấy liền vui
 Vị ấy tuy ở trong hữu vi
 Công đức đã làm không thể hoại.
 Khi sinh đã nhận công đức lớn
 Qua lại thường làm vua loài người
 Hoặc làm Thích, Thiên tôn Đạo-lợi
 Khi làm Quang thiên và Phạm chủ.
 Đã phát tiếng nói không ai bằng
 Tiếng tốt Phạm thiên, tiếng sư tử
 Tiếng đẹp loài rồng vang đi khắp
 Tiếng công đức lớn, Ngưu vương gầm.
 Đủ cả tiếng nhạc và tiếng ca
 Tiếng Ca-lăng-tân-già tuyệt diệu

Gồm cả nghĩa lý khiến chúng mừng
Nhờ đạt Tam-muội nên được vậy.
Khéo phát tiếng tốt và hòa nhã
Dùng lời đáng yêu, tất cả vui
Tiếng đẹp sâu xa cùng lời khéo
Tiếng ấy liên tục chưa từng dứt.
Đi đứng cử động như Long vương
Phóng ánh sáng khắp, chiếu hết thấy
Đổ mưa chan hòa nơi đại địa
Gọi là Long đức khó kể lường.
Người, rồng qua lại chỗ như vậy
Trụ chỗ định tốt thần thông vượt
Vô lượng, vô số các hóa thân
Đến trước chư Phật để cúng dường.
Kệ tụng ví dụ làm các việc
Ngôn từ nhã, chánh, lý sâu an
Thường đem pháp vui cho chúng sinh
Được thắng định này không còn ngại.
Lúc sinh không xa lìa chư Phật
Cũng thấy Bồ-tát và Thánh tăng
Thường sống lợi ích nơi không nạn
Thành tựu Tam-muội chiếu mười phương.
Muốn đến chư Phật để thưa hỏi
Hoặc sinh vô lượng cõi khó nghĩ
Cúng dường hiện tiền tất cả Phật
Thành tựu Tam-muội nên được vậy.
Công đức như thế không thể nói
Vượt trên số đếm và lường tính
Đẳng giác, cây đạo hằng sinh đủ
Chư Phật đều khen ngợi định này.

M

Phẩm 10: CHÁNH QUÁN

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu các Đại Bồ-tát muốn thành tựu được pháp Tam-muội Niệm Phật của Bồ-tát mà chư Phật đã nói thì Đại Bồ-tát ấy nên gần gũi tu tập pháp gì để có thể thành tựu sự suy nghĩ Tam-muội?

Đức Thế Tôn bảo Đại Bồ-tát Bất Không Kiến:

–Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu các Đại Bồ-tát muốn được thành tựu pháp Tam-muội Niệm Phật mà chư Phật đã nói, muốn luôn được thấy tất cả chư Phật để thực hiện việc cúng dường các Đức Thế Tôn ấy, muốn được mau thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì phải trụ nơi sự suy nghĩ chân chánh, xa lìa tâm xấu ác, đoạn trừ ngã kiến, suy nghĩ về vô ngã, nên xem thân này như bọt nước tụ lại, nên xem sắc này là rỗng không như cây chuối, nên xem thọ này như bong bóng nước, nên xem tưởng này như bóng nắng, nên xem hành này như mây trong hư không, nên xem thức này như ảnh trong gương. Bồ-tát nếu muốn hội nhập Tam-muội này, cần phải có tướng sợ hãi một cách sâu xa, phải nghĩ đến việc xa lìa sự gạn hỏi, nghi ngờ để khỏi bị người khác chê trách; phải nghĩ đến việc trừ bỏ sự không biết hổ, thẹn mà thành tựu đức tánh hổ thẹn; phải nên thành tựu Xa-ma-tha, Tỳ-bà-xá-na; phải nên xa lìa hai biên chấp thường và đoạn, thường nghĩ hết lòng siêng năng dũng mãnh để trừ bỏ sự biếng nhác, phát tâm rộng lớn, thường nghĩ và xem xét ba pháp môn giải thoát, thường nghĩ đến ba loại chánh trí nơi đời trước, thường nghĩ đến việc diệt trừ ba căn ác, thường nghĩ đến việc thành tựu các Tam-muội tụ, thường nghĩ đến sự thành tựu cho tất cả chúng sinh, thường nghĩ đến sự bình đẳng vì chúng sinh thuyết pháp; nên quán bốn Niệm xứ, đó là: Thân niệm xứ, Thọ niệm xứ, Tâm niệm xứ và Pháp niệm xứ; nên nghĩ đến sự lỗi lầm khi dùng bốn thực, đó là: Đoàn, Xúc, Tư và Thức thực. Ngay trong lúc ăn, sinh tướng bất tịnh. Nên nghĩ đến bốn tâm vô lượng, đó là: Tu đại Từ, hành đại Bi, an trụ đại Hỷ, đầy đủ đại Xả. Nên nghĩ đến việc thành tựu các thiền mà không

chấp trước mùi vị, sau đó lại suy nghĩ đến tất cả pháp. Thường nghĩ nhớ không tiếc thân, không giữ mạng, xả thân và tâm, thâm nhận sự hiểu biết rộng khắp.

Nhớ nghĩ về pháp như vậy, nên gìn giữ như vậy, không được phỉ báng, đã nghe nhiều pháp tài, nên cứ như pháp mà nghe, như nghĩa mà thọ trì, đối với chỗ các Đức Phật khởi tâm tôn trọng. Lại nữa, đối với pháp phải tăng ý cung kính, gần gũi Thiện tri thức, xa lìa bạn ác, trừ diệt những ngôn ngữ vô nghĩa của thế gian, không đắm vào cái vui thế tục, không bỏ chỗ nhàn tịnh, đối với tất cả sinh tâm bình đẳng. Đối với các chúng sinh không có thoái chuyển, không có tâm tổn hại, cũng không ganh ghét. Đối với tất cả pháp khởi tâm tương hợp, không tạo tội ác, tâm không cấu uế. Tất cả các pháp không có chỗ để có thể thủ đắc, thường cầu vào kinh điển sâu xa rộng lớn, trong đó thường khởi lên lòng tin tăng thượng, chớ sinh tâm hiềm, nghi, không có ý khác đối với pháp vô vi.

Các kinh điển tối thượng, rộng lớn như vậy phải thường nhớ đọc tụng, gìn giữ, thường suy nghĩ để diễn nói. Vì sao? Đó là đạo pháp của chư Phật Thế Tôn, độc nhất có thể tạo thành Bồ-đề của Phật, ở đời vị lai sẽ được công đức vô lượng của chư Phật. Phải nên giảng nói đúng như pháp cho người khác, hàng phục tâm kiêu ngạo, chớ làm loạn sự nghe chân chánh, cung kính tôn trọng, cúng dường pháp này, bỏ các sự mong cầu, chấm dứt các tranh chấp, trừ các mê mờ, diệt các lưới nghi, đoạn dứt sự mê lầm, thấu rõ về ngã kiến, không thích hý luận, xa lìa sự sinh sống tà vạy của Ni-càn, ngăn chặn các ngôn ngữ, luận bàn của La-ca-ba-lê-bà-xà; thường nên khéo trụ trong Bồ-đề ba-la-mật, đầy đủ Giới ba-la-mật, thường nghĩ đến Nhẫn nhục ba-la-mật, không bỏ Tinh tấn ba-la-mật, hành diệu dụng nơi Thiền ba-la-mật, đầy đủ Bát-nhã ba-la-mật. Xả bỏ thân mạng, không có tâm luyến tiếc, như tánh của bốn đại không thể thay đổi, như đối với địa giới khởi tâm bình đẳng; thủy hỏa, phong giới cũng lại như vậy; thành tựu thân nghiệp, tâm ý siêng năng, phải biết sợ hãi, không tham đắm về y thực, thuốc thang, giường ghế, nhà cửa, phòng thất, tất cả các thứ; thích hành Đầu-đà, thường hay biết đủ, không cầu lợi dưỡng, không thích tiếng tăm. Phàm những gì tạo nên

sự chìm đắm trong ái đều diệt trừ không còn mảy may, quán bốn Niệm xứ, đoạn trừ bốn điên đảo, không nghĩ những gai gốc độc ác, vĩnh viễn vượt qua bốn dòng, tu bốn Như ý, trụ bốn oai nghi, thường đủ năm Căn, cũng tăng trưởng đủ năm Lực, nên diệt năm thứ ngăn che, không dùng năm tình, xa lìa năm trước, thành tựu năm giải thoát, được hội nhập bên trong tự tư duy về Thánh trí rộng lớn, chánh quán năm ấm, không hành sáu trần, hàng phục sáu căn, diệt trừ sáu thức, đoạn dứt sáu thọ, trừ sáu khát ái, hành sáu niệm xứ và sáu trí phần pháp, ở trong sáu thông thường cầu lợi ích, tu bảy giác phần, thông đạt bảy cảnh giới (bảy cảnh giới là: Cảnh giới hại, cảnh giới sân hận, cảnh giới xuất sinh, Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới và diệt giới), diệt trừ bảy sử và bảy thức trụ, xa lìa tám sự biếng trễ, trừ bỏ tám vọng ngữ, thấy rõ thế gian do tám pháp tạo thành, nên được tám thứ giác ngộ của bậc đại nhân, chứng tám giải thoát, tu tám Chánh đạo, thân cận tư duy, phân biệt rộng lớn, chuyên tinh xa lìa chín chỗ ở của chúng sinh, diệt trừ chín thứ mạn, từ bỏ chín thứ não, thường nghĩ chín thứ pháp hoan hỷ gần gũi tu tập chín định thứ lớp, quyết không nghĩ và làm mười thứ nghiệp ác, phải siêng năng tạo mười nghiệp đạo thiện, thường cầu mười thứ lực của Như Lai.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nay ta vì ông lược nói pháp môn Tam-muội Niệm Phật của Đại Bồ-tát như vậy để các vị ấy được sự lợi ích lớn. Nếu có Đại Bồ-tát thường tu học pháp môn Tam-muội Niệm Phật, theo đó mà tu hành như vậy gọi là báo ân Phật, suy nghĩ như vậy sẽ không bị thoái chuyển đối với đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cũng sẽ đạt được đầy đủ pháp của chư Phật, cho đến có thể vì tất cả chúng sinh làm chỗ nương tựa lớn, cũng có thể khiến cho họ thành tựu chủng trí vô thượng.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vì các Đại Bồ-tát này có đại trí, nên mới có thể suy nghĩ, chẳng phải hàng Thanh văn, Bích-chi-phật, người, có thể quan sát được.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu ai đối với pháp môn Tam-muội Niệm Phật này, hoặc gần gũi, suy nghĩ, tu tập, hoặc thọ trì, hoặc đọc tụng, hoặc biên chép, hoặc bảo người khác biên chép, hoặc bảo người khác thọ trì, đọc tụng hoặc nêu bày một phần nhỏ, hoặc

giải nói, hoặc chỉ dẫn rộng rãi... Kẻ ấy tuy có lúc bị khổ sở, mệt mỏi nhưng điều đã làm được quyết không bỏ phí, chắc chắn sẽ đạt quả báo lợi lớn và nghĩa lớn.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Đại Bồ-tát ấy đã vì người khác mà thọ trì pháp nên mau được Bất thoái chuyển đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đời sau chắc chắn sẽ thành Phật.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nên biết pháp môn Tam-muội Niệm Phật này, là thu tóm chung tất cả các pháp, cho nên chẳng phải là cảnh giới của hàng Nhị thừa. Nếu ai tạm thời nghe pháp này thì người đó nơi đời vị lai chắc chắn sẽ thành Phật, chẳng có gì nghi ngờ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn vì muốn nêu lại nghĩa này nên dùng kệ:

*Nếu ai muốn tu Tam-muội này
Hãy nhớ tất cả các Như Lai
Nếu đã tư duy pháp môn ấy
Các chỗ phi pháp phải xa lìa.
Cũng phải xa lìa không hổ thẹn
Phá trừ đoạn kiến và thường kiến
Cũng nên an trú ba cửa không
Nhớ chuyên cần tu trí giải thoát.
Đã trừ ba thứ căn bất thiện
Thì cũng suy nghĩ ba gốc lành
Nếu biết quan sát ba thọ xứ
Được định tốt này chẳng phải khó.
Nếu ai muốn cầu thắng Tam-muội
Trước nên trì giới, sau tu trí
Tự nhiên xa lìa các tà kiến
Cũng không hý luận và nói năng.
Thứ lớp quán thọ thấy đều khổ
Sau đó xem xét tâm sinh diệt
Nếu ai lúc tư duy Tam-muội
Phải nên nghĩ kỹ việc xuất thế.
Trừ sạch các pháp có nghi ngờ*

Được Tam-muội này rất là dễ
 Cũng phải khéo thông bốn Niệm xứ
 Trước phải xét thân chẳng ngừng nghỉ.
 Luôn cầu giải thoát và thiền định
 Không yêu mạng sống tiếc gì thân
 Không vì đa văn, khinh khi người
 Chớ nên phỉ báng nơi chánh pháp.
 Nghe chánh pháp rồi hãy nghĩ suy
 Ngày đêm thọ trì và đọc tụng
 Tôn trọng pháp như kính chư Phật
 Việc Tăng chúng làm không dám khinh.
 Thường nhớ ân bạn lành tri thức
 Xa lìa tất cả các bạn ác
 Không cùng sống chung với người ác
 Trừ khi vì họ mà thuyết pháp.
 Vì cầu đạo Bồ-đề tối thượng
 Quyết không lìa bỏ chốn thiền môn
 Tất cả chúng sinh đều bình đẳng
 Ở trong các pháp chớ phân biệt.
 Muốn cầu chỗ chân thật pháp ấy
 Trong các pháp tướng, tâm không chấp
 Ý khinh mạn kia thấy đều trừ
 Không lâu sẽ được Tam-muội đó.
 Biết rõ ngã kiến và tâm nghi
 Cũng nên quan sát các vui đùa
 Không được khởi tâm ý dục ác
 Nên bỏ tranh chấp và mê ngủ.
 Nếu không học pháp của ngoại đạo
 Các hý luận ấy tự nhiên trừ
 Chỉ nên tùy thuận lời Phật dạy
 Cầu Tam-muội này được tức thì.
 Thường hành bố thí và giới, nhẫn
 Dũng mãnh, tinh tấn, không biếng nhác

Luôn dùng thiền tư và trí tuệ
Tự nhiên hành được Tam-muội này.
Thường cho đầu, mắt, không yêu, sợ
Xả các vật khác trọn không nghi
Đạt đến Bồ-đề không gian nan
Cũng mau được định tịch tĩnh này.
Nếu giữ được tâm như đại địa
Lại đồng nước, lửa cùng với gió
Cũng như hư không, không cùng tận
Người ấy mau được thiền định này.
Nếu ai thành thật thân, khẩu, ý
Không tham ăn mặc cùng của cải
Với các vật dụng không mong cầu
Tu được như vậy chứng Tam-muội.
Phải thường nhớ nghĩ bốn Chánh cần
Cũng nên thành tựu các thần túc
Phải mau liã nghĩ nhớ diên đảo
Gai phiền não chích sớm đoạn trừ.
Phải nghĩ cách dứt bốn dòng chảy
Cũng trừ sạch mọi nẻo tham ái
Đầy đủ năm Căn và năm Lực
Xé rách phá bỏ áo năm cái.
Năm thứ dục lạc không tưởng nhớ
Trong lòng đối, hão cũng nên bỏ
Lại luôn mong cầu năm giải thoát
Suy nghĩ năm thân, Tam-muội địa.
Phải mau xét biết chỗ năm ấm
Chánh tâm hòa kính với sáu duyên
Người không cung kính phải xa liã
Cũng phải giảm bớt sáu xúc thân.
Với sáu thọ xứ, tâm chánh quán
Thường nghĩ đoạn trừ sáu thứ ái
Lại dùng sáu thông thành tựu đời

Cũng tu sáu niệm và trí sáng.
 Siêng cầu bảy Giác, bảy Thánh tài
 Cần phải xả chỗ nghi hoặc ấy
 Muốn được Tam-muội phải luôn vậy
 Dần dần tiêu diệt các phiền não.
 Phải thường xa lìa bảy thức trụ
 Với tám điên đảo cũng loại trừ
 Nếu hay trụ nơi tám Chánh đạo
 Tự mình mau chứng định sâu này.
 Luôn trụ tám hạnh đại trượng phu
 Dùng tám giải thoát tâm tự vui
 Không nhiễm tám pháp, lìa thế gian
 Được trí tối thắng không còn xa.
 Đối với người khác tâm không sân
 Trước nên trừ chín thứ kiêu mạn
 Nghĩa chín pháp căn bản haon hỷ
 Đạt được chín loại thiền thứ lớp.
 Dứt sạch mười ác nhân bất thiện
 Người trí nên tu mười điều lành
 Nếu hay tu hành mười thứ lực
 Được Tam-muội này không còn khó.
 Phải nhớ thu giữ các pháp thiện
 Trừ bỏ các duyên tạo hành ác
 Trước sau siêng cầu chánh niệm đó
 Chứng Tam-muội này đâu có lâu.
 Nếu trụ Tam-muội như vậy rồi
 Nên chuyển sức trí không nghĩ bàn
 Thấy khắp thân sắc vàng chư Phật
 Lúc sinh thường được nghe chánh pháp.
 Nếu muốn thấy được các Thế Tôn
 Hoặc đã diệt độ hay hiện tại
 Đương lai tất cả bậc thương đời
 Phải suy nghĩ thắng Tam-muội này.

M

Phẩm 11: SUY NGHĨ VỀ TAM-MUỘI (Phần 1)

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu các Đại Bồ-tát có ý muốn thành tựu điều chư Phật giảng nói về Tam-muội Niệm Phật, vậy suy nghĩ như thế nào để được an trú ở đó?

Đức Phật bảo Bồ-tát Bất Không Kiến:

–Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu các Đại Bồ-tát quyết muốn thành tựu Tam-muội này thì trước phải nhớ nghĩ chân chánh về các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác ở thời quá khứ, tiếp theo nhớ nghĩ đến các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác ở hiện tại, kế đó là nhớ nghĩ đến các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác ở vị lai. Vị ấy phải nhớ nghĩ đến tất cả mười phương thế giới trong ba đời, tất cả các Đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiệu Thế, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, đã thành tựu từ trời hạ sinh, thành tựu nhập thai, thành tựu trụ thai, thành tựu xuất thai, thành tựu xuất gia, thành tựu các công đức, thành tựu các căn, thành tựu các tướng, thành tựu các vẻ đẹp, thành tựu sự trang nghiêm, thành tựu giới phẩm, thành tựu Tam-muội, thành tựu trí tuệ, thành tựu giải thoát, thành tựu giải thoát tri kiến, thành tựu bốn Vô úy, thành tựu Từ bi, thành tựu Hỷ xả, thành tựu hổ thẹn, thành tựu oai nghi, thành tựu các hạnh, thành tựu Xa-ma-tha, thành tựu Tỳ-bà-xá-na, thành tựu giải thoát, sáng tỏ thành tựu môn giải thoát, thành tựu bốn Niệm xứ, thành tựu bốn Chánh cần, thành tựu bốn Như ý túc, thành tựu năm Căn, thành tựu năm Lực, thành tựu bảy Giác phần, thành tựu tám Chánh đạo, thành tựu nhân duyên kiếp trước, thành tựu vừa dạy vừa chỉ bảo, thành tựu chỉ giáo các thần thông, thành tựu chỉ giáo thần thông lớn, thành tựu giới phẩm, thành tựu tất cả Tam-muội, thành tựu lợi ích vô ngại, thành tựu sự lợi ích vô ngại cho người khác, thành tựu tất cả pháp lành, thành tựu sắc thanh tịnh, thành tựu tâm thanh tịnh, thành tựu trí thanh tịnh, thành tựu các nhập, thành tựu sắc vàng trăm phước.

Khi Bồ-tát ấy nghĩ đến các tướng như vậy của các Đức Như Lai thì cũng nên nghĩ đến các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác ấy tâm không động loạn, cũng thường an trụ, không làm chìm đắm tâm. Thấy tâm của các Ngài không vương mắc xong, vị ấy lại phải tự suy nghĩ: “Trong đó những gì gọi là Như Lai? Chính nơi sắc là Như Lai chăng? Hay lià sắc là Như Lai? Nếu cho Sắc pháp là Như Lai thì các chúng sinh kia đều có sắc ấm, vậy các chúng sinh cũng là Như Lai sao? Nếu bảo lià sắc là Như Lai, lià Sắc tức là pháp không có nhân duyên, đã là pháp không có nhân duyên, sao gọi là Như Lai?”

Bồ-tát xét xem và biết sắc như vậy rồi, tiếp theo là xét xem đến thọ. Khi ấy Bồ-tát lại phải tự suy nghĩ: “Ngay nơi Thọ là Như Lai hay lià Thọ là Như Lai? Nếu đúng pháp thọ là Như Lai thì các chúng sinh đều có thọ ấm, vậy các chúng sinh cũng là Như Lai sao? Nếu lià pháp thọ là Như Lai, lià thọ tức là pháp không có nhân duyên, đã là pháp không có nhân duyên, sao gọi là Như Lai?”

Vị ấy xem xét kỹ sắc, thọ như vậy, cho đến xem xét Thức cũng như thế. Khi ấy, Bồ-tát lại phải suy nghĩ: “Nếu các ấm này chẳng phải là Như Lai, vậy các căn là Như Lai chăng?” Nghĩ như vậy xong, trước tiên xem xét về nhãn: “Chính ngay nơi nhãn là Như Lai hay lià nhãn là Như Lai? Nếu chính nơi nhãn là Như Lai, tất cả chúng sinh cũng đều có nhãn này, vậy tất cả chúng sinh cũng là Như Lai? Nếu lià nhãn là Như Lai mà lià nhãn chẳng phải là pháp nhân duyên, đã không phải là pháp nhân duyên, sao gọi là Như Lai?” Bồ-tát xem xét kỹ về nhãn như vậy rồi, xem xét về nhĩ, tỷ cho đến xem xét về ý cũng lại như vậy.

Lúc đó, Bồ-tát ấy lại phải suy nghĩ: “Nếu các căn này không phải là Như Lai, chẳng lẽ các đại là Như Lai chăng?” Nghĩ như vậy xong, trước tiên xem xét về địa: “Chính địa giới là Như Lai chăng? Hay lià địa giới là Như Lai? Nếu chính địa giới là Như Lai thì các pháp trong ngoài đều thuộc về địa, địa giới như vậy chính là Như Lai? Nếu lià địa giới là Như Lai, mà lià địa giới tức là pháp không nhân duyên, đã là pháp không nhân duyên, sao gọi là Như Lai?”

Vị ấy đã xem xét kỹ về địa giới như thế, cho đến xem xét về

thủy, hỏa, phong giới cũng lại như vậy.

Bồ-tát ấy đã có thể tư duy một cách chân chánh như thế. Không lấy sắc xem xét kỹ Như Lai, không lìa sắc để xem xét kỹ Như Lai. Cũng vậy, không lấy thọ, không lìa thọ, không lấy tưởng, không lìa tưởng, cho đến không lấy thức, không lìa thức để xem xét kỹ Như Lai cũng lại như thế.

Khi vị ấy xem xét kỹ không lấy nhãn để xem xét Như Lai, không lìa nhãn xem xét Như Lai. Như vậy, không lấy nhĩ, không lìa nhĩ, không lấy tỷ, không lìa tỷ, cho đến không lấy thân, ý, không lìa thân, ý để xem xét Như Lai cũng lại như vậy.

Khi vị ấy xem xét kỹ không lấy sắc để xem xét Như Lai, không lìa sắc để xem xét Như Lai. Cũng vậy, không lấy tinh, không lìa tinh, cho đến không lấy xúc, pháp, không lìa xúc, pháp để xem xét Như Lai cũng lại như thế.

Khi vị ấy xem xét kỹ không lấy địa để xem xét Như Lai, cũng không lìa địa để xem xét Như Lai. Như vậy, không lấy thủy, không lìa thủy, cho đến không lấy phong, không lìa phong để xem xét Như Lai cũng lại như vậy.

Khi Bồ-tát xem xét như vậy, có thể ở trong tất cả pháp đó khéo thông đạt, hiểu biết rõ ràng vô ngại.

Bấy giờ Bồ-tát ấy lại tạo ra suy nghĩ: “Trong đó lại dùng những chân pháp gì để có thể đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác? Lấy thân được Bồ-đề chẳng? Hay dùng tâm để được Bồ-đề? Nếu do thân được thì hiện nay thân này không giác, không thức, si mê, không trí, giống như cây cỏ, như đá, như vách tường, còn như Bồ-đề ấy chẳng phải sắc, chẳng phải thân, chẳng phải hành, chẳng phải đắc, không thể thấy, nghe, không thể xúc, chứng; thân này thì như vậy, Bồ-đề thì như thế làm sao thân có thể thành Bồ-đề?”

Còn nếu do tâm được thì chính tâm này tự nó vốn không hình, không có tướng mạo, không thể thấy, nghe, không thể xúc, chứng, không thể cầm nắm, giống như huyễn hóa. Bồ-đề như vậy cũng không có tâm, không có xúc đối, không thể thấy nghe, không thể chứng biết. Tâm này như thế làm sao có thể thành tựu Bồ-đề?”

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Đó là Bồ-tát nhớ tưởng, suy nghĩ

về chân chánh, không lấy thân, tâm, cũng không là thân, tâm mà có thể chứng được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác

Đức Phật bảo:

–Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Bồ-tát ấy phải thường xuyên suy nghĩ xem xét như vậy. Nếu có thể khi xem xét các pháp như thế, tức được an trú ở trong chánh pháp, tâm không thay đổi, không thể dời động. Nên biết, khi ấy Đại Bồ-tát đã đầy đủ pháp, tự nhiên sẽ xa lìa những suy nghĩ ác, nhanh chóng thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, pháp giới sẽ bình đẳng, chân thật, chánh giác.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn vì muốn làm rõ lại nghĩa này nên nói kệ:

*Quá khứ, vị lai các Thế Tôn
Hiện tại khắp các vị được thấy
Tâm sâu rộng lặng hành từ ái
Muốn thấy chư Phật không khó khăn.
Xưa kia chư Phật Đại Oai Quang
Xót thương thế gian, ban niềm vui
Ngài nhớ hoa sen trong cõi người
Điều Ngự Trượng Phu đầy công đức.
Nhớ lại hạ sinh và nhập thai
Trụ thai, mẹ quý đều đầy đủ
Nghĩ Phật sinh nhà nhiều tướng tốt
Thường thấy đẳng giác chẳng khó khăn.
Nhớ các vẻ đẹp rất trang nghiêm
Và bản nguyện Phật trước đã làm
Lời hay, nghĩa tốt trước, giữa, sau
Phật là Thiện Thệ thân giải thoát.
Trụ môn giải thoát và cúng dường
Chánh căn cùng với bốn Thần túc
Nên nhớ các căn Phật đầy đủ
Lực, Bồ-đề phần cũng như vậy.
Hoặc nhớ chư Phật, Đấng Giải Thoát*

Không lâu sẽ đến Địa thắng tịch
 Nhớ lợi ích tất cả thế gian
 Công đức pháp lành khó nghĩ lường.
 Sắc diệu cùng với tâm thanh tịnh
 Lại nghĩ Thế Tôn nhiều phần tốt
 Thân thể kim cang, tướng trăm phước
 Nên biết Như Lai các niệm đầy.
 Trong những pháp nào gọi Như Lai
 Cần xem xét kỹ cõi vô biên
 Chư Phật chẳng sắc, lại chẳng thọ
 Chẳng phải tướng, hành, chẳng tâm thức.
 Những pháp như vậy chẳng Như Lai
 Người trí chánh kiến cũng chẳng nhập
 Cũng chẳng lìa đó là chư Phật
 Ứng Cúng, Thiện Thệ là tên gọi.
 Chư Phật chẳng nhân, chẳng nhĩ, tử
 Chẳng thiệt, thân, ý cũng chẳng pháp
 Cũng chẳng lìa vì là Như Lai
 Chánh giác trang nghiêm chỉ để gọi.
 Chỉ có tên lớn, Phật không thể
 Nơi nào sự lìa danh có thật?
 Người trí nếu biết hòa hợp hết
 Sẽ giữ đẳng giác thật chẳng khó.
 Nếu cho các ấm là Như Lai
 Tất cả chúng sinh đều có ấm
 Chúng sinh chẳng lẽ là chư Phật?
 Vì ấm bình đẳng ai cũng có.
 Không thể cho sắc là chư Phật
 Cũng không lìa ấm, gọi Như Lai
 Vô lượng kiếp suy nghĩ chân chánh
 Trí không nghĩ bàn mới thành tựu.
 Thân như cây cỏ, như tường, đá
 Bồ-đề không sắc lạng, không sinh

Cũng không thân ngữ cùng cây cỏ
Làm sao nói thân chứng Bồ-đề?
Tâm này không tướng, lại không hình
Bồ-đề chẳng tâm, chẳng hình dạng
Chẳng thân, chẳng tâm hay đấng chứng
Cũng chẳng không chứng, khó nghĩ bàn!
Đó là địa Tịch tĩnh tối thắng
Ngoại đạo ở đó đều mê mờ
Nếu ở pháp này cầu chánh cần
Ắt mau chứng đạt Tam-muội ấy.



KINH ĐẠI TẬP ĐẠI PHƯƠNG ĐẲNG BỒ-TÁT TAM-MUỘI NIỆM PHẬT QUYỂN 8

Phẩm 11: SUY NGHĨ VỀ TAM-MUỘI (Phần 2)

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát nên chứng biết cái gì để xả bỏ cái tôi thấy?

Đức Phật bảo:

–Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu các Đại Bồ-tát khi được chứng biết mà không có trụ chấp thì lìa ngã kiến. Bồ-tát không trụ chấp như vậy mà hay vì tất cả thiên, nhân, chúng sinh ở thế gian làm lợi ích lớn. Lợi ích thế nào? Đó là làm ánh sáng đại pháp, đốt lên ngọn đuốc đại pháp, thổi loa đại pháp, khua chuông đại pháp, cỡi thuyền đại pháp, bắt cầu đại pháp để đưa chúng sinh ra khỏi bốn dòng thác của sinh tử, đặt họ nơi là bờ giác Niết-bàn vô vi. Tức nên phải xem xét bản tánh của thân này, tiếp theo phải xét xem sự bất tịnh sạch, hôi thối, hư nát, dầy đầy phân và nước tiểu của thân. Thân này vô thường, không dừng lại dù trong giây lát, bị phá hoại, khô cằn, không thể tồn tại lâu dài, như đứa trẻ, lửa đốt, mê lầm, mỏng manh không bền chắc, giống như đóng bọt nước, dầy dẩy loài trùng, gân xương giúp nhau nhờ vào không mà hành, không có chỗ thật dụng, dẫu trải qua trăm năm hay trăm ngàn năm, hay là tám vạn kiếp, với đầy đủ tất cả thú vui, gìn giữ và nuôi dưỡng, cuối cùng cũng quy về hư hoại. Thân này luôn luôn không lìa phiền não, không ra khỏi điên đảo, thường bị các loài chim thú ác ăn nuốt. Thân này cũng đồng hành với địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, qua lại trong sinh tử, thọ các khổ não, hoặc làm nô lệ cho đủ các thứ khổ, thường bị hệ thuộc người khác, không được tự tại. Như

chỗ đã sinh ra thân này, làm sao có thể thấy Khổ để đoạn Tập, chứng Diệt và tu Đạo?

Thân của ta hôm nay chỉ là trống không, dối lừa, ngu tối, chẳng có gì kiên cố. Cho nên ta càng phải đem tất cả thân này phân chia, bố thí cho các chúng sinh. Nếu có chúng sinh coi trọng thân mình, ta sẽ vì họ từ bỏ thân mạng. Nếu có chúng sinh cần khí chất của ta, ta sẽ cho kẻ ấy khí chất. Nếu có chúng sinh cần thịt của ta, ta sẽ đem thịt dâng cho họ. Vì sao? Trước hết, thà ta đem cho để kẻ ấy được ăn, không để vì không cho mà khiến họ tự ăn. Nay ta dùng tâm thanh tịnh này bố thí thì sẽ được căn lành, diệt trừ tức khắc gốc rễ của ngã kiến.

Song Bồ-tát kia khi quán như vậy, không vướng mắc vào ngã kiến. Khi ngã kiến đã diệt rồi, sau đó mới xả thân, khiến cho chúng sinh còn tiếc mạng sống, thấy rõ việc ta từ bỏ mạng căn. Chúng sinh cần khí chất thì cho khí chất, cần thịt để ăn thì cho thịt. Nếu có chúng sinh cần sức dùng thì liền làm nô lệ để họ sai bảo.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nhờ nhân duyên ấy mà Đại Bồ-tát kia từ bỏ được ngã kiến, không trụ vào nó, chứng biết nó, để có thể ở trong thân không kiên cố này mà cầu thân kiên cố.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Ví như trong thôn, xóm làng, thành ấp có nhiều đồng nam, đồng nữ từ nhà đi ra, đến bờ sông, trông thấy đồng bọt nước, lấy bọt nước ấy cùng nhau vui chơi, đùa giỡn khiến chúng đều tiêu tan chẳng còn gì cả. Nhưng đồng bọt nước ấy không tự nghĩ: “Hôm nay ai có thể phân tán ta như vậy.” Bọt nước tuy bị hủy hoại nhưng vẫn không có tâm buồn giận. Này Bất Không Kiến! Như vậy, Đại Bồ-tát phải tự xem xét thân mình là vật vô thường, dễ hư hoại, như đồng bọt nước kia, không thể tồn tại lâu dài. Nên biết, người ấy đã được Tam-muội này, nên mau thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn vì muốn làm sáng rõ nghĩa này, nên nói kệ tụng:

*Nếu ai muốn xa lìa ngã kiến
Với hết thấy không chỗ trụ chấp
Vì lợi ích của cõi trời, người*

Sẽ chứng đại Bồ-đề khó thấy.
 Nếu biết chán thân nhiều bất tịnh
 Vì là bấu, gẻ, máu, mủ chảy
 Thân này biến diệt, không chắc chắn
 Vô thường, ốm yếu là pháp hoại.
 Tạm bợ, như ảo, không thật thể
 Như đám bọt nước, rỗng, không chân
 Ngày đêm nuôi dưỡng chẳng ích gì
 Chỉ làm món ăn: Chim, thú ác.
 Tuy dùng đủ vật để cung cấp
 Thân này cũng phải bị tan diệt
 Đã không thể là pháp kiên cố
 Qua vô lượng kiếp toàn là khổ.
 Địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ khổ
 Đói khát, phiền não thường thiêu đốt
 Thế gian trói buộc hơn trăm lười
 Trước nay không biết tưởng như thật.
 Thân ta ngày nay thấy trống không
 Thân thể vô thường đổi từng phút
 Rằng các chúng sinh ăn thịt ta.
 Khí chất, phục dịch, ta cam chịu.
 Khi ta nghĩ vậy, thường phát nguyện:
 Nếu ai ăn thịt và khí huyết
 Ta sẽ vì họ xả bỏ cho
 Để họ tự ý ăn thân ta.
 Để khiến những ai còn tiếc thân
 Đều được thấy ta bỏ mạng sống
 Nay ta không yêu tiếc thân mạng
 Mong mau thành được Tam-ma-đề.
 Giống như bọt nước bị tan vỡ
 Chưa từng một lần khởi tâm sân
 Nay thân của ta như bọt nước
 Chớ có sinh tâm ghét và oán.

*Nếu đã xem thân như bọt nước
Người ấy nhất định cầu Bồ-đề
Không chỉ phụng sự mười phương Phật
Mà còn mau chứng thắng Tam-muội.*

M

Phẩm 12: HIỆN RA MỈM CƯỜI

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bỗng nhiên mỉm cười, vì pháp của chư Phật Thế Tôn là như vậy. Ngay khi Thế Tôn mỉm cười, từ kim khẩu, phóng ra vô số ánh sáng, gồm các màu xanh, vàng, đỏ, trắng, sắc vàng ròng pha lê, tỏa chiếu lên đến Phạm cung, rồi lại trở xuống, nhiều quanh bên phải ba vòng nhập vào đỉnh đầu Đức Thế Tôn.

Tôn giả A-nan thấy việc ấy xong, liền từ tòa ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, quỳ gối bên phải xuống đất, chấp tay, hướng về Đức Phật Thế Tôn, dùng kệ thưa hỏi:

*Thế Tôn tối thắng, đâu vô cơ
Nay hiện mỉm cười chắc có gì
Thế gian Điều Ngự xin nói cho
Nhân duyên gì mà lại mỉm cười?
Thân tướng sắc kim cương, trăm phước
Nhờ chứng chân như, hay lợi ích
Chỗ quay về cho cả thế gian
Nay Phật mỉm cười, do duyên gì?
Thế Tôn vô thượng không ai bằng
Nơi nào có người hơn Phật được
Công đức đầy đủ không thể hoại
Nay Phật mỉm cười do duyên gì?
Tất cả thế gian đều quy về
Điều Ngự Trượng Phu nay hãy nói
Người nào hôm nay được lợi ích
Thế Tôn vô cơ sao mỉm cười?*

*Hôm nay ai nhận quả vị lớn?
 Hôm nay ai được chân phước tu?
 Hôm nay ai là vua an ổn?
 Mới khiến Đức Thế Tôn mỉm cười?
 Là chỗ quay về cho thế gian
 Đại sư trời, người nay nói cho
 Được nghe tiếng tốt của Thế Tôn
 Trời, người vui vẻ, các Thánh khen.*

Tôn giả A-nan thưa hỏi xong Đức Thế Tôn bảo:

–Này Tôn giả A-nan! Khi ta giảng nói ý nghĩa của pháp môn Tam-muội chánh niệm ấy.

Trong đại chúng này có ba vạn người xa lìa trần cấu, được Pháp nhãn thanh tịnh. Lại có tám vạn ức trăm ngàn na-do-tha các Thiên tử cũng xa lìa trần cấu, được Pháp nhãn thanh tịnh. Lại có ba vạn chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni đắc quả A-na-hàm. Lại có ba vạn Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di đắc pháp Nhẫn vô sinh. Lại có ba vạn chúng sinh phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Các vị này trong kiếp Tinh tú đều thành tựu đạo quả Chánh đẳng Chánh giác, do trước đây đã phát tâm Bồ-đề. Lại có chín vạn ức na-do-tha Đại Bồ-tát an trụ Bồ-đề, không có thoái chuyển. Các vị này, nơi đời vị lai đều được thành Phật. Chư Phật Thế Tôn ấy có bốn danh hiệu: Hoặc hiệu là Quang Minh, hoặc hiệu là Tỳ-lô-giá-na, hoặc hiệu là Thích-ca Mâu-ni, hoặc hiệu là Nhật Nguyệt Tuế Tinh. Có những danh hiệu như vậy, tùy theo quốc độ mà xuất hiện ở thế gian. Lại có chín mươi hai ức trăm ngàn na-do-tha chúng sinh, chỉ phát tâm cầu quả vị Thanh văn, những vị này ở vị lai đều chứng quả Thanh văn.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn biết được các việc như vậy rồi, liền dùng Thiên nhãn thanh tịnh thấy xa hơn mắt người thường, xem xét khắp mười phương, thấy chín mươi ức trăm ngàn na-do-tha thế giới của chư Phật, vì muốn làm lợi ích lớn cho chúng sinh, nên Thế Tôn lại phát ra âm thanh vi diệu thù thắng, vang khắp tam thiên đại thiên thế giới, ai cũng được nghe. Rồi tiếng ấy lại lan ra các quốc độ của chư Phật, làm cho các chúng sinh ở đó cũng đều được nghe. Sau đó

từ trong tướng bạch hào ở giữa chận mày lại phóng ra hào quang gọi là Vô biên oai, tỏa chiếu khắp mười phương cõi Phật, khiến cho vô lượng ức trăm ngàn na-do-tha chúng sinh đạt được quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán.

Lại có số chúng sinh nhiều hơn số trước, phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Các vị ấy ở vị lai đều đạt không thoái chuyển đối với đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, sau đó ở trong mười phương quốc độ, tất cả đều được thành Phật, hiệu là Nan Phục Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, xuất hiện ở thế gian.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn vì muốn nêu rõ lại nghĩa này nên nói kệ tụng:

*Hơn trăm ngàn số không giảm thiểu
Ba loại, ba mươi, lại chín mươi
Tất cả như vậy thấy Bồ-đề
Vì họ phát tâm làm lợi ích.
Đầy cả mười ngàn các chúng sinh
Ba vạn người trí được mắt sáng
Nghe xong, nghĩ đúng, Đẳng chánh giác
Giải thoát thân người, các cõi ác.
Lại hơn tám vạn na-do-tha
Chư Thiên đạt được mắt sáng Thánh
Nhờ nghe diệu âm của Như Lai
Diệt hẳn nẻo ác không còn sót.
Được nhãn, ba vạn na-do-tha
Phát tâm lìa ngay ba đường ác
Chư vị tương lai đều thành Phật
Giống như đúng xuân, cây nở hoa.
Lại có ba vạn ức chúng sinh
Đang ngồi đứng dậy phát tâm lớn
Nhờ oai đức đó sẽ thành Phật
Ở nơi đại địa lợi thế gian.
Lại có sáu vạn các Thiên tử*

*Đều phát tâm Bồ-đề vô thượng
Chư vị cũng giống Phật Di-lặc
Nhờ tu nhân vui, chứng quả vui.
Do nhân duyên đó, Thiên Nhân Sư
Vì muốn rộng lớn nên mỉm cười
Ta đã nêu rõ ý mỉm cười
A-nan nên biết nhân duyên ấy.*

M

Phẩm 13: THẦN THÔNG (Phần 1)

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Sao gọi là nên biết Đại Bồ-tát trụ nơi hổ thẹn, xa lìa tánh không hổ không thẹn rồi, sau đó mới được Tam-muội này?

Đức Phật bảo Bồ-tát Bất Không Kiến:

–Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu có Đại Bồ-tát thường thực hành sự hổ thẹn, nhưng trong khi Bồ-tát thực hành sự hổ thẹn, có thể tự mình tạo ra đủ các thứ ác. Đó là khi thân làm ác liền sinh tâm hổ thẹn, khi miệng làm ác cũng sinh hổ thẹn, khi ý làm ác cũng sinh hổ thẹn, lúc khởi tâm ganh ghét cũng sinh hổ thẹn, khởi tâm lười biếng cũng sinh hổ thẹn, ở chỗ các Đức Như Lai cũng sinh hổ thẹn, ở chỗ các Đại Bồ-tát cũng sinh hổ thẹn, ở chỗ các chúng sinh trụ nơi thừa Bồ-tát cũng sinh hổ thẹn, ở chỗ người trụ nơi thừa Thanh văn cũng sinh hổ thẹn, ở chỗ người trụ nơi thừa Bích-chi-phật cũng sinh hổ thẹn, ở cõi nhân thiên cũng sinh hổ thẹn, Vì sao hổ thẹn? Đó là thẹn với người, cũng là xấu hổ với chính mình, vì ở trong tất cả pháp bất thiện nên thường hổ thẹn. Đã trụ nơi hổ thẹn rồi, xa lìa tất cả sự không hổ không thẹn, diệt trừ sự bất thiện, suy nghĩ việc thiện, tự gánh vác việc nặng, biết thể tánh thanh tịnh, quyết không hủy phạm, người khác không thể chê bai. Bồ-tát ấy, thường đầy đủ thân nghiệp không bị hủy hoại, cũng đầy đủ khẩu nghiệp không bị hủy hoại, cũng đầy đủ ý nghiệp không bị hủy

hoại. Đã đầy đủ như thế, tức mới có thể trụ nơi Tam-muội này. Đã trụ nơi Tam-muội ấy, thường không xa lìa việc thấy tất cả chư Phật, thường không xa lìa việc lắng nghe diệu pháp chư Phật đã dạy, thường không xa lìa việc cung kính cúng dường tất cả Thánh Tăng. Đạt đầy đủ như vậy, sau đó mới có thể mau chóng thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại nữa, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Ta nhớ thuở xưa, trải qua vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ kiếp, khi ấy có đại kiếp gọi là Thiện lai, trong kiếp Thiện lai ấy, về sau có kiếp thứ ba gọi là Bảo cự. Này Bồ-tát Bất Không Kiến, ở trong kiếp đó lại có tiểu kiếp tên là Cửu trang nghiêm. Các kiếp này phần nhiều đều là kiếp ô trược.

Lại nữa, có kiếp tên là Thiên tuế, trong kiếp này có một vị Chuyển luân vương tên là Thiện Quán Tác, đời trước đã từng gieo trồng gốc đức, nên hiện có đầy đủ oai đức lớn.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vua Thiện Quán Tác lúc ấy sống trong đại thành tên là Tịnh hoa diệu hương sung mãn, thành đó, phía Đông, phía Tây rộng sáu mươi do-tuần, phía Nam, phía Bắc dài bảy mươi do-tuần, tường vách chung quanh có một ngàn hai trăm lớp. Toàn thân thành ấy được làm bằng vàng ròng, đầy đủ các thứ trang nghiêm, dùng bảy báu xen kẽ ở giữa.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nay ông muốn biết thành Tịnh hoa diệu hương của vua Thiện Quán Tác, đó là phước báo nên có đầy đủ sự trang nghiêm, tráng lệ, như trước đã nói về vua Vô Biên Tinh Tấn ở thành lớn Thiện trụ cũng giống như vậy.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Phía Bắc thành ấy có một cửa bên trong tên là cửa Hoa man, bên ngoài có một khu vườn tên là Vô Úy, vườn ấy dài rộng đến bốn mươi do-tuần, chung quanh đều có rừng cây bảy báu, chúng được bao bọc do một ao lớn, vuông vức, rộng mười do-tuần, bên trong tràn đầy nước tám công đức, giống như ao Man-đà-cát-ni ở cõi trời Đao-lợi. Chung quanh bốn mặt ao đều có cây Đa-la báu. Cây Đa-la bằng vàng thì hoa và quả bằng bạc. Cây Đa-la bằng bạc thì hoa và quả bằng lưu ly. Như vậy, cho đến cây Đa-la bằng chân châu thì hoa và quả bằng vàng, giống như thành Thiện trụ, hoàn toàn không khác.

Lại nữa, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Bấy giờ có Đức Phật Thế Tôn tên là Ương-kỳ-la-sa (*đời Tùy gọi là Phần vị*) gồm đủ mười tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn xuất hiện ở đời.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Khi Đức Như Lai Ương-kỳ-la-sa du hóa, dừng nghỉ nơi vườn Vô úy, cùng với chúng đại Tỳ-kheo là chín mươi chín ức trăm ngàn na-do-tha người, trước sau vây quanh, đều là bậc A-la-hán, các lậu đã hết, không còn phiền não cùng đạt tự tại, tâm hoàn toàn giải thoát, tuệ hoàn toàn giải thoát, việc làm đã xong, đã bỏ gánh nặng xuống, đã được tự lợi, không còn tái sinh, tùy thuận chánh giáo, đạt đến bờ giác.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Bấy giờ Đức Như Lai Ương-kỳ-la-sa Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, vào lúc sáng sớm, đắp y, ôm bát, cùng với chín mươi chín ức trăm ngàn na-do-tha đại chúng Thanh văn vây quanh hai bên, đi vào thành Tịnh hoa hương khát thực.

Vua Thiện Quán Tác biết Đức Thế Tôn sáng sớm đi vào thành, liền tự sửa soạn, cỡi voi thuần thực tên là Lạc thủ, cùng với vô lượng ức trăm ngàn na-do-tha chúng, trước sau theo hầu, từ thành Tịnh hoa hương đi ra để chào đón, nghinh rước Đức Phật Thế Tôn ấy.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vua Thiện Quán Tác từ xa trông thấy Đức Thế Tôn Ương-kỳ-la-sa đang trên đường đi đến, oai quang đoan nghiêm, giống như núi vàng, các căn tịch tĩnh, thần chí hòa mục, đã đạt đến sự điều thuận, rốt ráo bậc nhất, giống như đại long hàng phục tất cả, cũng như voi lớn lui tới tự tại, lại như ao rộng trong lặng, thấy tận đáy ao. Thấy như vậy xong, vua liền xuống voi, đi đến chỗ Đức Thế Tôn, đầu mặt đánh lễ, nhiễu quanh bên phải ba vòng, rồi thưa: Cúi mong Đức Thế Tôn nơi sáng hôm nay thọ nhận sự cúng dường của con.

Khi ấy, Đức Ương-kỳ-la-sa Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác nghe vua Thiện Quán Tác mời như vậy xong, vì lợi ích cho các chúng sinh, nên im lặng nhận lời.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vua Thiện Quán Tác biết Thế Tôn đã chấp thuận lời thỉnh cầu, nên ngay trong đêm đó, ra lệnh

cho các quan trông coi việc nấu nướng, chuẩn bị đủ các món ăn thượng vị hiện có nơi thế gian chẳng thiếu thứ gì. Tại thành Tịnh hoa, vua ra lệnh sửa sang đường sá ngay thẳng, dùng các thứ hương thơm rải trên mặt đất, dựng cờ báu tại các ngã tư, các hẻm, phướn đẹp giăng treo khắp nơi, trưng bày các thứ khí cụ bằng vàng báu, dùng ngưu đầu chiên-đàn bậc nhất làm nước hoa rải khắp mặt đất. Nhà vua lại dùng các thứ hương bột, các thứ hoa trời tung lên trên Đức Phật để cúng dường. Sau đó, ở trước Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, vua cho đốt các thứ danh hương, bày vô số vòng hoa để cúng dường, lại dùng mọi lời hay ý đẹp ca tụng ngợi khen, tấu lên các thứ âm nhạc thượng diệu và các vật quý thích để cúng dường. Nhà vua bày ra các vật cúng dường như vậy, sau đó mới dâng bày các thứ ăn uống mỹ vị để cúng dường Đức Thế Tôn và chúng Tỳ-kheo.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Bấy giờ, vua Thiện Quán Tác rộng bày các thứ thức ăn uống ngon bổ bậc nhất như vậy, cúng dường đầy đủ cho Đức Ương-kỳ Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác và đại chúng Tỳ-kheo xong, vào lúc khác vua cho trang hoàng lại xe của mình, rồi đích thân vua bảo các quyến thuộc cùng vô lượng ngàn số các chúng sinh hãy đến vườn Vô úy, tới chỗ Đức Ương-kỳ Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, đến nơi vua đánh lễ dưới chân Phật, rồi bạch:

–Bạch Thế Tôn! Nay đã đúng lúc, cúi mong Thế Tôn rủ lòng thương, làm điều gì thấy cần thiết.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Khi Đức Như Lai Ương-kỳ-la-sa nghe vua Thiện Quán Tác ân cần cầu thỉnh như vậy, biết các chúng sinh có thể lãnh thọ được sự giáo hóa, bấy giờ vì họ mà biến hiện đủ các thứ thần thông. Hiện thần thông xong, Ngài cùng chín mươi chín ức trăm ngàn na-do-tha các A-la-hán đều bay lên hư không, phóng ra chín mươi chín ức trăm ngàn na-do-tha ánh sáng, tỏa chiếu tới vô lượng thế giới ở phương Đông. Cũng như vậy, lại phóng vô số ánh sáng tỏa chiếu tới khắp các phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn hướng cùng hai phương, trên, dưới. Nơi mỗi mỗi phương đều có chín mươi chín ức trăm ngàn na-do-tha các luồng ánh sáng lớn, mỗi

mỗi luồng ánh sáng đều hóa làm tám mươi ức trăm ngàn na-do-tha tòa hoa sen lớn. Nơi các tòa hoa sen ấy đều có một Đức Như Lai hóa thân an tọa. Các Đức Như Lai ấy hình tướng dài, ngắn, cho đến tất cả oai nghi nhiều ít đều giống như Đức Ương-kỳ-la-sa Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, không hề sai khác.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Như chư Phật Thế Tôn được biến hóa ấy, vị nào cũng có vô lượng ức na-do-tha các chúng Tỳ-kheo trước sau vây quanh, đứng trên hư không. Lại nữa, các vị ai cũng có hóa Thiên-đế Thích hóa Phạm vương, hình tướng lớn nhỏ đều giống như các vị Đế Thích, Phạm vương hiện đại.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Đức Ương-kỳ-la-sa Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác thị hiện thần thông như vậy rồi trong khoảnh khắc, tất cả âm nhạc hiện có của tất cả chư Thiên không tấu mà tự vang lên, mọi thứ dụng cụ không tạo mà đều tự hiện.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Lúc ấy chư Thiên ở cõi Dục đã thấy Đức Thế Tôn Ương-kỳ thị hiện đại thần biến như vậy, họ liền dùng hương bột chiên-đàn cõi trời, hương trầm thủy, hương Đa-già-la, hương Đa-ma-la-bạt, Ngưu đầu chiên-đàn, hắc trầm thủy... cung kính tung lên trên chỗ Đức Phật. Lại còn dùng đủ các thứ hoa đẹp, như hoa Kê-sa-la, hoa Đại kê-sa-la... cung kính tung rải để cúng dường.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Bấy giờ, Đức Thế Tôn Ương-kỳ nói với vua Thiện Quán Tác: Này đại vương! Các hành là vô thường, các hành đều khổ, các hành vô ngã, các hành tạm trú, không thể lâu dài, các hành không kiên cố, là pháp phá hoại, các hành đốt cháy như ngọn lửa dữ. Này đại vương! Các hành thâm sâu như hầm lửa lớn. Này đại vương! Như vậy cần phải nghĩ tới việc xả bỏ các hành, sinh tâm nhàm chán, phải nghĩ nó không thể là niềm vui, phải nhớ xa lìa, phải luôn nghĩ đến sự giải thoát.

Bấy giờ, vua Thiện Quán Tác một lòng chấp tay cung kính hướng về Đức Như Lai Ương-kỳ lãnh hội đầy đủ lời dạy và ngợi khen: Đúng vậy, đúng vậy! Thưa Đại Đức Tu-già-đà! Đại Đức Bà-già-bà! Các hành là vô thường. Thưa Đại Đức Bà-già-bà! Các hành là khổ, các hành là vô ngã. Thưa Đại Đức Bà-già-bà! Đúng như lời

Thánh dạy, tất cả các hành đều phải xa lìa, cũng phải từ bỏ, cuối cùng mới được giải thoát.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Đức Như Lai Ương-kỳ-la-sa vì vua Thiện Quán Tác đã thuyết pháp như vậy, khiến vua được sự vui vẻ, khiến vua chuyên tâm nhớ nghĩ, khiến vua một lòng thực hành. Khiến cho vua được vui vẻ rồi, được chuyên tâm nhớ nghĩ rồi, được một lòng thực hành rồi, sau đó mới khiến vua phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Bấy giờ Đức Như Lai Ương-kỳ-la-sa thấy vua Thiện Quán Tác nghe pháp vui vẻ phát tâm Bồ-đề, cho tất cả chúng sinh đều được lợi ích rồi liền cùng chín mươi chín ức trăm ngàn na-do-tha các đại chúng Tỳ-kheo, A-la-hán, bay lên hư không, đi bộ trên ấy, ra khỏi thành Tịnh hoa. Sau đó lại hạ xuống, oai nghi vẫn như thường, tất cả trước sau vây quanh, cùng vào vườn Vô úy.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vua Thiện Quán Tác vì đã đích thân được thấy Đức Như Lai Ương-kỳ-la-sa Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác biến hiện thần thông một cách rộng rãi như vậy, nên phát tâm Bồ-đề và nói lời thệ nguyện: Xin khiến cho chúng con ở đời vị lai đều có được trí tuệ đại thần thông như vậy. Lại khiến cho con được thâu giữ các đại chúng như vậy. Lại khiến cho con đời ở vị lai được ở trước các chúng trời, người như vậy gầm tiếng sư tử lớn, giống như đức Ương-kỳ Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác hôm nay không khác.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vua Thiện Quán Tác thấy Đức Thế Tôn Ương-kỳ-la-sa Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác và các đại chúng, nường trên hư không để trở lại, nhà vua liền chuẩn bị xe cộ, cung kính rước Đức Thế Tôn trở về chỗ cũ, sau đó vua mới hồi cung.

Lại nữa, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Sau đó một thời gian, vào một dịp khác, đức Ương-kỳ Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cùng với đại chúng trước sau vây quanh lần lượt, đi vào cung vua Thiện Quán Tác, ngồi nơi chỗ đặt sẵn. Các Tỳ-kheo tăng cũng thứ tự an tọa.

Bấy giờ, vua Thiện Quán Tác và các đại thần cùng với quyến thuộc vây quanh, dân chúng trong thành cũng cùng với quyến thuộc đông đảo đều tự mang thức ăn để cúng dường, tự tay dâng lên Đức Thế Tôn Ương-kỳ và các đại chúng đệ tử Thanh văn những món ăn thơm ngon, đầy đủ các vị, tùy ý Phật và chúng Tăng thọ dụng, sau đó, lại dùng đủ các thứ hương thơm, vô số vòng hoa, đủ các thứ y phục, các thứ châu báu, tất cả dụng cụ âm nhạc tốt đẹp nhất để cúng dường. Ngay trong ngày ấy, nhà vua cho gọi Thái tử đến trao vương miện, nhường ngôi vua. Vua Thiện Quán Tác bỏ ngôi vị và các quyến thuộc, nhằm chán sinh tử, nên xin Phật xuất gia, ở tại chỗ đức Thế Tôn Ương-kỳ cạo bỏ râu tóc, mặc áo ca-sa.

Khi ấy, có tám vạn bốn ngàn ức trăm ngàn na-do-tha dân chúng, căn lành đã thuần thực, cũng nhằm chán sinh tử, nên cùng theo vua xuất gia.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vua Thiện Quán Tác xuất gia, tức ở trong chúng sửa lại y phục, cung kính chấp tay thưa thỉnh Đức Như Lai Ương-kỳ Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác: Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ-tát tu tập tư duy về Tam-muội Niệm Phật? Đại Bồ-tát vì sao chứng đắc pháp môn Tam-muội Niệm Phật thì liền được trụ nơi quả vị Bất thoái chuyển, mau thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, hiện tiền thành tựu các pháp công đức?

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Khi Tỳ-kheo Thiện Quán Tác hỏi như vậy rồi, Đức Như Lai Ương-kỳ liền bảo: “Này Thiện Quán Tác! Ông nên biết có hai loại pháp mà Đại Bồ-tát phải tu tập đầy đủ mới đạt được pháp Tam-muội Niệm Phật của Bồ-tát ấy, mới có thể mau chóng thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Những gì là hai? Một là tin các Đức Như Lai, không sinh tâm nghịch chống; hai là tin những lời Phật giảng dạy, không dám hủy báng.

Vị ấy phải tự nghĩ: “Đây là cảnh giới rộng lớn không thể nghĩ bàn của chư Phật.”

Này Thiện Quán Tác! Đại Bồ-tát được Tam-muội này thì có thể mau thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Thiện Quán Tác! Lại có hai pháp, Đại Bồ-tát phải tu tập

đầy đủ mới có thể mau thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Những gì là hai? Một là Xa-ma-tha (chỉ), hai là Tỳ-bà-xá-na (quán).

Này Thiện Quán Tác! Đại Bồ-tát tu tập đầy đủ đạt được Tam-muội này mới có thể mau thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Thiện Quán Tác! Lại có hai pháp, Đại Bồ-tát phải tu tập đầy đủ để được Tam-muội này, mới có thể mau thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Những gì là hai? Một là xa lìa đoạn kiến, hai là diệt trừ thường kiến.

Này Thiện Quán Tác! Đại Bồ-tát tu tập đầy đủ đạt được Tam-muội này mới có thể mau thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Thiện Quán Tác! Lại có hai pháp, Đại Bồ-tát phải tu hành đầy đủ để được Tam-muội này, mới có thể mau thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Những gì là hai? Một là trụ nơi tánh xấu hổ, hai là tu tánh tử thẹn.

Này Thiện Quán Tác! Đại Bồ-tát tu tập đầy đủ đạt được Tam-muội này thì có thể mau thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.”

Lại nữa, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Khi Đức Như Lai giảng nói như vậy xong, Tỳ-kheo vua Thiện Quán Tác lại bạch: “Bạch Thế Tôn! Vì sao Đại Bồ-tát phải trụ nơi tánh xấu hổ thẹn mới có thể được pháp Tam-muội Niệm Phật ấy?”

Đức Như Lai Ưng-kỳ-la-sa Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác liền bảo: “Này Thiện Quán Tác! Vì các Đại Bồ-tát đối với các việc thường làm luôn thực hành sự xấu hổ thẹn. Đó là: Thân làm điều gì ác thì sinh tâm xấu hổ thẹn, miệng nói điều gì ác thì sinh tâm xấu hổ thẹn, ý nghĩ điều gì ác thì sinh tâm xấu hổ thẹn. Khi khởi tâm ganh ghét thì sinh tâm xấu hổ thẹn. Khi khởi lên sự làm biếng thì sinh tâm xấu hổ thẹn. Ở chỗ các Đức Phật sinh tâm xấu hổ thẹn. Ở chỗ các Đại Bồ-tát sinh tâm xấu hổ thẹn. Ở chỗ các chúng sinh trụ nơi thừa Bồ-tát sinh tâm xấu hổ thẹn. Ở chỗ các Thanh văn thừa sinh tâm xấu hổ thẹn. Ở chỗ các người hành thừa Bích-chi-phật sinh tâm xấu hổ thẹn. Ở chỗ các thiên, nhân sinh

tâm hổ thẹn.”



KINH ĐẠI TẬP ĐẠI PHƯƠNG ĐẲNG BỒ-TÁT TAM-MUỘI NIỆM PHẬT

QUYỂN 9

Phẩm 13: THẦN THÔNG (Phần 2)

Sao gọi là hổ thẹn? Đó là thường xấu hổ với người khác và tủi thẹn đối với chính mình. Ở trong tất cả pháp bất thiện, thường luôn thực hành sự hổ thẹn, thành tựu sự hổ thẹn thì xa lìa điều bất thiện, mới nghĩ đến sự mong cầu việc thiện, gánh vác được việc quan trọng, chững táng sẽ trong sạch không bị thiếu phạm.

Khi ấy, Tỳ-kheo Thiện Quán Tác nghe theo lời Phật dạy, trụ nơi hổ thẹn để diệt trừ tất cả pháp bất thiện, dốc sức tinh tấn, cùng với ý muốn, một lòng hướng đến việc được trụ nơi các pháp thiện, nhờ vậy sự suy nghĩ được đầy đủ, rộng rãi, không để quên mất, chuyên chú thâm giữ tâm, trụ nơi chánh quán, nhập sâu vào pháp giới.

Như vậy, khi Tỳ-kheo xem xét về pháp giới, không thấy một pháp tăng, không thấy một pháp giảm. Khi đã xem xét pháp không tăng không giảm rồi, vị ấy phải nên, thấy tất cả pháp không đến, không đi; thấy tất cả pháp không được, không mất; thấy tất cả pháp không sinh, không diệt; thấy tất cả pháp không có dị biệt, thấy tất cả pháp không có sai khác, thấy tất cả pháp do nhân duyên sinh, thấy tất cả pháp giống như mộng tưởng, thấy tất cả pháp giống như sóng nằng, thấy tất cả pháp như ảnh trong gương, thấy tất cả pháp như bóng hình, thấy tất cả pháp giống như tiếng vang, thấy tất cả pháp giống như huyễn hóa, thấy tất cả pháp không có thắng thua, thấy tất cả pháp vốn không có hơn kém, thấy tất cả pháp không thể thành tựu, thấy tất cả pháp xưa nay không sinh, thấy tất cả pháp không có chỗ sinh ra, xem xét tất cả pháp thấy đều bình đẳng.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vị ấy có thể xem xét như vậy, cũng có thể tức thời tu hành như vậy, không lâu thì có thể được Tam-muội này.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Khi Tỳ-kheo Thiện Quán Tác đạt được Tam-muội này rồi, tức thời có thể thành tựu biện tài vô ngại, giảng nói nghĩa các pháp không cùng tận.

Lại nữa, Tỳ-kheo Thiện Quán Tác ấy, khi ấy trải qua sáu mươi ức trăm ngàn na-do-tha kiếp, sau đó mới chứng đắc đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Ông đối với việc này còn có tâm nghi ngờ chăng? Ta vì ông giải thích để ông đoạn trừ.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nên biết vua Thiện Quán Tác thời ấy đã bỏ cả thiên hạ, bỏ các thú vui năm dục, cùng với tám vạn bốn ngàn ức na-do-tha thần dân, đại chúng, ở tại chỗ Phật Thế Tôn Ương-kỳ, cùng lúc xuất gia, cạo bỏ râu tóc, siêng năng tu đạo, chớ bảo đó là người lạ, cũng không nên có ý nghĩ khác. Vì sao? Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nên biết Tỳ-kheo Thiện Quán Tác thời đó nay là Đức Như Lai Liên Hoa Thượng.

Lại nữa, vua Thiện Quán Tác lúc ấy bỏ cả thiên hạ, thú vui, cùng với tám mươi bốn ngàn ức na-do-tha muôn dân đại chúng ở chỗ Phật Ương-kỳ xuất gia tu đạo, trụ nơi hạnh hổ thẹn, xem xét đúng đắn các pháp, một lòng suy nghĩ, chẳng bao lâu chứng được Tam-muội này.

Lại nữa, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Do nhân duyên ấy, nay ta ân cần, trịnh trọng vì ông tuyên nói pháp môn Tam-muội này, nó sẽ tạo ra công đức sâu xa, không thể nghĩ bàn được. Nên biết, nếu không có pháp ấy, không ai có thể rộng trồng căn lành thù thắng tốt đẹp. Các chúng sinh đã được lắng nghe, có thể đọc tụng, thọ trì tu hành, cho đến vì người khác mà giải nói nghĩa lý.

Lại nữa, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu có các thiện nam, thiện nữ, có thể lãnh hội được Tam-muội này thì nên biết, các thiện nam, thiện nữ ấy quyết không phải là người phước mỏng, trồng ít căn lành. Họ cũng không phải chỉ trồng các căn lành nơi một Như Lai, cũng không phải trồng các căn lành nơi hai, ba, bốn, năm Như

Lai. Cũng không phải với mười, hai mươi, ba mươi, bốn mươi, năm mươi, cho đến cũng không phải trồng các căn lành với một trăm các Như Lai. Cũng không phải trồng các căn lành với hai trăm, ba trăm, cho đến một ngàn vạn ức các Như Lai. Như vậy, cho đến chẳng phải với vô lượng ức trăm ngàn na-do-tha, cho đến cũng chẳng phải với vô lượng a-tăng-kỳ, mà vượt hơn vô lượng a-tăng-kỳ các Như Lai, để trồng các căn lành, tích tập công đức sâu dày mới được nghe một phần nhỏ tên của Tam-muội vua báu này. Huống chi là người có thể biên chép, xem đọc, tán tụng, thọ trì, suy nghĩ ý nghĩa, theo như pháp mà tu hành, vì mọi người phân biệt, giải thích.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu các thiện nam, thiện nữ ấy chỉ được nghe qua pháp môn Tam-muội Niệm Phật của Bồ-tát này, nên biết thiện nam, thiện nữ ấy không phải là người mỏng phước, trồng ít căn lành. Nên biết, các thiện nam, thiện nữ ấy chính là những người có đầy đủ Bồ-tát thừa. Vì sao? Này Bất Không Kiến! Vì nếu người nào được nghe Tam-muội vua này, nên biết người ấy sẽ nương theo thứ lớp, tự nhiên chứng thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chỉ trừ tất cả các bậc đã dứt hết các lậu.

Bấy giờ, Bồ-tát Bất Không Kiến bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Những người đã an trụ vào hạnh Vô thượng Chánh Đẳng Chánh giác. Bạch Thế Tôn! Họ sẽ chứng đắc Tam-muội vua này chăng?

Đức Phật trả lời:

–Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Đúng vậy, đúng vậy! Họ cũng sẽ chứng đắc Tam-muội vua này.

Lại nữa, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Ví như có loại thuốc tên là Chân chánh. Nếu lấy thứ thuốc ấy thoa lên trên trán nơi quân binh, trong lúc chiến đấu, dùng dùi đánh trống, giả sử trong trận có người bị tên độc, dao nhọn làm cho bị thương, nhờ sức mạnh của thuốc nên có thể khiến họ được bình phục, an ổn.

Như vậy, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào chỉ nghe qua một phần nhỏ tên gọi của Tam-muội vua này, những người ấy nhờ danh tiếng, oai lực của Tam-muội đều sẽ được thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chỉ trừ người dứt sạch

lậu thân chứng.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Ví như núi chúa Tu-di, do bốn báu tạo thành. Nếu có chúng sinh nào đến bên núi ấy, liền có màu sắc như núi. Vì sao? Vì uy quang của núi ấy làm cho tất cả đều đồng một màu.

Như vậy, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu thiện nam, thiện nữ ấy, chỉ mới tạm thời nghe qua danh hiệu của Tam-muội báu này, liền nhờ sức mạnh từ oai đức, danh tiếng của Tam-muội nên tự nhiên mau thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chỉ trừ các Bồ-đặc-già-la chánh vị dứt hết các lậu. Vì sao? Vì Tam-muội này có công năng thù thắng không nghĩ bàn.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Ví như tất cả sông lớn, ao hồ và các dòng nước đều chảy vào biển cả, đồng một vị mặn, vì do sức mạnh nơi đức rộng lớn của biển cả.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Các thiện nam, thiện nữ ấy chỉ có thể nghe qua tên Tam-muội này, dù họ không đọc, không tụng, không thọ, không trì, không tu, không tập, không truyền trao cho kẻ khác, không nói cho kẻ khác, cũng không thể giải thích, phân biệt rộng rãi, nhưng các thiện nam, thiện nữ ấy đều sẽ tuần tự thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Vì danh tiếng thù thắng, vì sức mạnh từ oai đức của Tam-muội này.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu có các thiện nam, thiện nữ nói lời thành thật, khéo nói; chỉ có thể nói lời thành thật và khéo nói khi đã chắc chắn có được sự mở bày hưng hiển các pháp môn của chư Phật để làm lợi ích rộng lớn cho các thế gian, đó gọi là nói lời thành thật, đó gọi là khéo nói.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu thiện nam, thiện nữ nào có thể có được lời nói chánh chân và khéo nói, nhất định vị ấy sẽ được vô lượng, vô biên vượt cả a-tăng-kỳ khối công đức lớn không thể nghĩ bàn, huống chi kẻ ấy có thể khéo nói về pháp môn Tam-muội Niệm Phật của Bồ-tát này thì khối công đức sẽ được là vô cùng lớn.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Giả sử vô lượng, vô biên hằng hà sa Đại Bồ-tát, lại trải qua vô lượng, vô biên hằng hà sa kiếp tu hành bố thí, không bao giờ ngừng. Ta có thể nói: Công đức các vị ấy đạt

được là không thể nghĩ bàn. Nay ta lại vì ông phân biệt rộng. Nếu lại có một Đại Bồ-tát hoặc nghe và thọ trì pháp môn Tam-muội Niệm Phật này, hoặc đọc tụng, hoặc thọ trì, hoặc tu hành một phần nhỏ, hoặc luận thuyết một phần nhỏ thì công đức đạt được so với công đức bố thí nói ở trước là hơn hẳn không thể so sánh, không thể lường tính, không thể thuyết giảng được. Hống chi vị ấy có thể nghe, lãnh hội đầy đủ rồi thọ trì, tu hành, diễn nói thì công đức ấy lường tính được sao?

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn làm sáng rõ nghĩa này nên nói kệ tụng:

*Ta nhớ xưa kia vô lượng kiếp
Có Phật Thế Tôn Ương-kỳ-la
Làm chỗ quay về cho thế gian
Lòng đầy Từ bi nói pháp mầu.
Những điều Phật thấy đều biết hết
Quá khứ, vị lai rõ ràng cả
Cũng rất thông đạt việc hiện tại
Hiểu những điều nhiệm mầu được thấy.
Trí tuệ chư Phật khó nghĩ bàn
Xót thương chúng sinh nên mới thuyết
Chúng sinh ngu si, khổ bức bách
Xem khắp chúng sinh dấy lòng thương.
Lúc ấy Như Lai đã có được
Chín mươi chín ức chúng Thanh văn
Đều đạt tự tại, hết tái sinh
Cùng nhau vây quanh vua chánh pháp.
Phía Đông bắc thành có khu rừng
Đầy đủ trang nghiêm tên Vô úy
Đại tiên Như Lai sống ở đó
Gồm cả ức vị A-la-hán.
Vua Chuyển luân Thiện Quán Tác
Chuẩn bị xe báu tự ra thành
Chúng thân dân vô lượng vây quanh*

Tất cả chúng sinh đều ưa mến.
 Vua thấy Thế Tôn tâm vắng lặng
 Thân, miệng, thanh tịnh, căn điều phục
 Đầy đủ các oai nghi thắng diệu
 Vua Thiện Quán càng thêm cung kính.
 Vua liền đi đến chỗ Đức Phật
 Đầu mặt đánh lễ dưới chân Phật
 Cung thỉnh Đức Phật nhận cúng dường
 Thế Tôn đồng ý nên im lặng.
 Vua thấy Như Lai đã chấp nhận
 Liền bảo các thần dân trong thành
 Soạn đủ vật tốt nhất cúng dường
 “Ta muốn dâng cúng Phật Ương-kỳ.”
 Mọi vật đã đủ, vua đến mời:
 “Mong Phật thương xót, nay đúng thời
 Đại sư Thế Tôn và Thánh tăng
 Nay nhận con bữa cơm đạm bạc.”
 Vua mời Như Lai Ương-kỳ nhận
 Với công đức lớn, hiện thân thông
 Tạo vô lượng ngàn ức ánh sáng
 Chiếu khắp mười phương các cõi Phật.
 Mỗi luồng ánh sáng biến vô lượng
 Trăm ngàn ức số hoa sen lớn
 Rất đẹp, sáng tươi người ưa thích
 Để khiến chúng sinh tạo gốc lành.
 Nay Bất Không Kiến, biết các hoa
 Điều hóa hình tượng các Như Lai
 Ý nghĩ trước hết nên chiêm ngưỡng
 Mười phương cùng thuyết pháp như vậy:
 Các hành vô thường, cũng là khổ
 Lại nói vô ngã, rất yếu kém
 Kết cuộc bề nát, không kiên cố
 Chớ trách người trí sinh tham vui.

Các hành thiêu đốt như lửa dữ
Nung nấu, bùng cháy khó chịu nổi
Thế Tôn Ương-kỳ thuyết như vậy
Phật vì chúng sinh khởi chán sâu.
Chư Thiên thấy đại thần thông này
Trăm ngàn âm nhạc cùng lúc tấu
Hương hoa tự nhiên lại rơi xuống
Lạ thay, hiếm có khó nghĩ bàn!
Đức vua thấy thân biến của Phật
Bày vật cúng dường không kể xiết
Bậc bốn thiên hạ tôn trọng này
Từ bỏ năm dục như cởi dép.
Trước Phật cạo tóc, mặc ca-sa
Liên đó thưa hỏi Định vi diệu
Thường trụ những pháp thù thắng gì
Trượng phu được nhập cửa Tam-muội?
Thế Tôn Ương-kỳ nói như vậy:
Trụ vào hai pháp khéo tư duy
Sẽ tự chứng thiên vi diệu ấy
Được không nghĩ bàn vui hơn hết.
Vua nhờ Đức Phật nói lời thật
Trong lòng vui vẻ tập định này
Thường nhớ Bồ-đề kính chư Phật
Liên nhận tôn hiệu: Thượng Liên Hoa.
Hãy nên tin nhận lời Như Lai
Đối với kinh điển không còn nghi
Vào cảnh giới Phật, pháp môn sâu
Tự nhiên vào được Tam-muội ấy.
Nếu nghe thật tế, không nghi sợ
Với pháp cũng không tưởng ta, người
Niệm Xa-ma-tha, Tỳ-bà-xá
Nghĩ kỹ, biết thiên cao như vậy.
Trụ nơi hổ thẹn và cung kính

Thường nên tu tập các chánh cần
 Biết ác rồi, sinh tâm hổ thẹn
 Chứng Tam-muội vua đâu có lâu.
 Luôn quán các pháp không thấy tăng
 Cũng tự chẳng biết các pháp diệt
 Thấy tất cả pháp như hư không
 Bậc trí Bồ-tát đều thông đạt.
 Các pháp chẳng được cũng chẳng mất
 Bản tánh thanh tịnh thường sâu lắng
 Biết tất cả pháp như giấc mộng
 Người thấy như vậy đạt Tam-muội.
 Với họ không khởi tướng sai biệt
 Vốn không thấy diệt cũng không sinh
 Giống như sóng nắng và gương ảnh
 Thường thấy như vậy được Tam-muội.
 Pháp tướng bình đẳng, không cao thấp
 Cũng không còn, mất và hơn, kém
 Giống như tiếng, hình và huyễn hóa
 Người thấy như vậy chứng Tam-muội.
 Các pháp vắng lặng không thắng bại
 Không thấy ngoại tướng và nội tâm
 Không có thành tựu lại vô danh
 Người thấy như vậy chứng Tam-muội.
 Tỳ-kheo chuyên tâm xét như thế
 Đầu, giữa, cuối đêm thường suy nghĩ
 Lãn thọ lời dạy nơi Đức Phật
 Không lâu sẽ chứng Tam-muội này.
 Khi sắp chứng được Tam-muội ấy
 Đối với Bồ-đề không giảm sút
 Cũng thấy mười phương tất cả Phật
 Công đức cúng dường đại chúng sinh.
 Hơn cả sáu mươi ức trăm ngàn
 Na-do-tha kiếp tu các hạnh

Phụng thờ vô lượng các Đức Phật
Sau đó mới chứng đại Bồ-đề.
Này Bất Không Kiến, nay nên biết
Nhà vua lúc ấy là ai vậy?
Người trí không nên thấy khác đi
Phật Liên Hoa Thượng tức Thiện Quán.
Nay ta dạy bảo cho các người
Tất cả thế gian các trời, người
Muốn biết cùng tận nguồn pháp Phật
Nên nhớ sớm tịnh Tam-muội này.
Sẽ được đại tập khối công đức
Không thể tính số, khó lường xét
Muốn được niềm vui không nghĩ bàn
Trước phải tịnh tu Tam-muội này.
Nếu muốn thấy hết tất cả Phật
Hiện tại, vị lai và mười phương
Hoặc lại cầu chuyển xe diệu pháp
Trước cũng tu tập Tam-muội này.
Nếu muốn tròn đầy các tướng tốt
Đầy đủ vẻ đẹp thật trang nghiêm
Và cầu chuyển sinh nhà thanh tịnh
Trước phải thọ trì Tam-muội ấy.
Này Bất Không Kiến, các chúng sinh
Muốn xa lìa gấp các đường ác
Cùng muốn biết rõ lúc hạ sinh
Phải thường khen tụng Tam-muội này.
Họ đâu cúng dường một Đức Phật
Cũng đâu hai, ba và bốn, năm
Cho đến số ức na-do-tha
Mới được nghe Tam-muội quý ấy.
Họ cúng dường Phật hơn tăng kỳ
Để chứng Vô thượng đại Bồ-đề
Những điều mong muốn đều đạt được

Mới được nghe Tam-muội quý này.
 Họ cúng dường trăm vô lượng Phật
 Quá khứ đã trồng các căn lành
 Thường sinh tâm vui vẻ kính trọng
 Mới được nghe Tam-muội quý ấy.
 Họ thờ vô lượng ngàn Đức Phật
 Trong cõi Thắng thiên hay phóng quang
 Siêng năng tu tập không mệt mỏi
 Rồi mới khen tụng kinh Tam-muội.
 Họ thấy vô lượng ức Đức Phật
 Vô biên ánh sáng như mặt trời
 Tu mãi tất cả các căn lành
 Rồi mới được nghe Tam-muội diệu.
 Như ở thế gian có chiến trường
 Trong đó nhiều người bị độc hại
 Nếu họ nghe qua tiếng trống thuốc
 Các độc tiêu trừ, được an lạc.
 Nếu ai khi nói Tam-muội này
 Hoặc họ được nghe thắng định ấy
 Oai lực Tam-muội chứng Bồ-đề
 Họ chẳng phải lậu tận, chánh vị.
 Công đức của định bằng Tu-di
 Nếu ai khi chứng tướng không khác
 Hoặc họ nếu hay đến núi vàng
 Liền giống sắc núi khó phân biệt.
 Nếu ai được nghe tiếng Tam-muội
 Vượt qua các định giống như biển
 Nhờ sức oai đức Tam-muội ấy
 Họ chứng Bồ-đề không còn nghi.
 Như các dòng nước đổ vào biển
 Sông lớn, sông nhỏ và ao hồ
 Đều đồng một vị, khó phân biệt
 Chúng cũng như vậy, tướng không khác.

*Nếu ai khi nghe Tam-muội này
Liên nhớ tất cả Phật mười phương
Oai lực Tam-muội đạt chánh giác
Chẳng phải Phú-già-la thân chứng.
Nếu các Bồ-tát chỉ bố thí
Trải qua vô biên hằng sa kiếp
Cúng dường mười phương tất cả Phật
Dưới đến pháp giới các chúng sinh.
Như vậy nhiều kiếp hành bố thí
Công đức đạt được tuy nói nhiều
Không bằng nói môn Tam-muội này
Khởi một niệm Từ cứu tất cả.
Khéo nghĩ Tam-muội như mẹ hiền
Thánh đức rực sáng khó lượng xét
Người trí nên có một lòng cầu
Sẽ mau thành Phật đầy tự tại.*

M

Phẩm 14: NÓI VỀ TU TẬP TAM-MUỘI (Phần 1)

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát có đầy đủ bao nhiêu pháp mới có thể nhập vào pháp Tam-muội Niệm Phật ấy?

Đức Phật bảo Bồ-tát Bất Không Kiến:

– Nay Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu các Đại Bồ-tát có đầy đủ ba pháp thì có thể nhập vào Tam-muội Niệm Phật này. Những gì là ba?

1. Đầy đủ căn lành không tham.
2. Đầy đủ căn lành không sân.
3. Đầy đủ căn lành không si.

Nếu Bồ-tát có đầy đủ ba căn lành này rồi thì liền được thành tựu sáu pháp Ba-la-mật. Song, Đại Bồ-tát đó nhờ trụ ở căn lành

không tham ấy, nên thường hành trì bố thí đầy đủ, thành tựu Bố thí ba-la-mật. Do vậy thọ sinh thường được ở nhà cửa giàu sang, của cải đầy đủ, cần gì cũng có, vĩnh viễn xa lìa bần cùng, có oai đức lớn, uy lực lớn. Tâm vị ấy rộng khắp, không nhỏ nhen, tự nhiên thu phục được căn bất thiện tham, vì có đầy đủ các phước đức, nên chúng sinh nhìn thấy không ai là không tôn kính. Phạm nói ra điều gì, mọi người đều tin tưởng thực hành, không dùng nhiều sức mà được Tam-muội này, mau chóng thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại nữa, vị Bồ-tát ấy nhờ đối với thiên, nhân, các chúng sinh ở tất cả thế gian không có tâm sân hận, bực tức. Nhờ có đầy đủ căn lành không sân, nên thường trụ vào giới Ba-la-mật, vào Nhẫn nhục ba-la-mật. Đã đầy đủ sung mãn Nhẫn nhục ba-la-mật rồi, nên gặp sự mắng nhiếc, hủy báng, roi đánh, gậy phang, cắt đứt chân tay, hút tủy, đập óc, tất cả các sự khổ thay nhau bức bách, nhưng vị ấy vẫn không căm, không giận, không tức, không hận, lúc này trừ diệt căn bất thiện sân, khởi tâm đại Từ bao trùm tất cả loài chúng sinh, lúc sinh ra không lìa chư Phật Thế Tôn, thức hay ngủ thường an ổn, thiên thần che chở, đao gậy không hại được, độc dược không thể xâm hủy, lửa không thể làm cháy, nước không thể làm chìm, được đầy đủ sự ăn uống, thuốc thang, quần áo, dụng cụ nằm ngồi và các thứ vật dụng. Tất cả thiện nhân ở thế gian nhìn thấy đều khen là tốt đẹp, không lâu có thể chứng Tam-muội này, sẽ mau thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại nữa, vị Bồ-tát ấy nhờ có đầy đủ căn lành không si, nên mãi tu tập được Xa-ma-tha, Tỳ-bà-xá-na, nhờ vậy có đầy đủ phương tiện khéo léo, đoạn trừ được căn bất thiện si, thành tựu được trí tuệ mầu nhiệm sâu xa, đối với tất cả pháp thấu tỏ rõ ràng, với các môn lý luận khác không bị chướng ngại. Nếu có người vấn nạn, biện luận, giải thích không còn nghi ngờ.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Đó là Bồ-tát đã đầy đủ ba pháp, chứng được Tam-muội này có thể sẽ mau thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Đại Bồ-tát lại có ba pháp có thể

nhập vào Tam-muội, có thể mau thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Những gì là ba?

1. Xem xét tất cả hành là vô thường, biết đúng như thật.
2. Xem xét tất cả hành là khổ, biết đúng như thật.
3. Xem xét tất cả pháp là vô ngã, biết đúng như thật.

Nếu Bồ-tát hay xem xét như vậy, không lâu liền có thể nhập vào Tam-muội ấy.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Đó là ba pháp, Đại Bồ-tát hành đầy đủ tức có thể chứng Tam-muội, cũng mau thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Đại Bồ-tát lại có ba pháp có thể nhập vào Tam-muội, cũng có thể mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Những gì là ba?

1. Tu các hạnh cúng dường đối với Đức Như Lai hiện tại, hoặc sau khi đã diệt độ, kịp thời cúng dường xá-lợi các Đức Phật, hoặc dùng các thứ hương hoa tốt đẹp nhất, hoặc dùng các vòng hoa, hương thoa, hương bột, đốt các hương thơm, đốt đèn, treo phướn, cờ, lọng báu, tấu âm nhạc hoặc tự cúng dường hoặc bảo người khác, luôn phát thệ nguyện: “Nguyện cho con lúc sinh, nhờ căn lành của hành cúng dường này, khiến cho con mau được pháp Tam-muội Niệm Phật, cũng sẽ chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.”

2. Đối với Phật hiện tại hay đã nhập Niết-bàn, luôn khen ngợi công đức chân thật của Như Lai, hoặc giới, hoặc định, hoặc trí tuệ, hoặc giải thoát, hoặc giải thoát tri kiến, hoặc oai nghi, hoặc thần thông, hoặc biện tài, hoặc không tranh cãi, hoặc Từ bi, hoặc Hỷ xả và các pháp công đức của Thế Tôn, đều thường khen ngợi, cũng phát thệ nguyện: “Nguyện cho con từ nay nhờ khen ngợi công đức của chư Phật mà nhóm phước đạt được các căn lành này, khiến con chứng được Tam-muội Niệm Phật, lại mau đạt thành đạo quả Vô thượng.”

3. (*)

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Đó là ba pháp, Đại Bồ-tát nên

* Bản Hán thiếu pháp thứ 3.

thành tựu, để có thể nhập Tam-muội, cũng sẽ mau thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại nữa, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Đại Bồ-tát lại có ba pháp, hành trì không lâu tức có thể thành tựu Tam-muội, cũng sẽ mau chóng chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Những gì là ba?

1. Nếu các Đại Bồ-tát hoặc từ chỗ tất cả chư Phật Thế Tôn nghe công đức chân thật của Tam-muội này, hoặc chỉ nghe tên gọi của Tam-muội, liền tự suy nghĩ: “Chư Phật Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác ở thời quá khứ, khi thực hành bản hạnh Bồ-tát để cầu đạo Bồ-đề, các vị đều cầu Tam-muội như vậy, cho nên nghe đến Tam-muội này liền sinh lòng tùy thuận vui vẻ. Hôm nay con vì đại Bồ-đề, cũng dốc cầu Tam-muội như vậy. Nhờ thành tựu đầy đủ lợi ích lớn, nên hôm nay con được nghe đến danh tự công đức của Tam-muội này, hết sức vui vẻ tùy thuận. Đó gọi là đầy đủ pháp tùy thuận vui vẻ thứ nhất.

2. Như tất cả chư Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác ở thời vị lai vì cầu Bồ-đề, lúc hành hạnh Bồ-tát cũng sẽ tu Tam-muội này, vì lợi ích lớn nên nay con nghe Tam-muội này cũng sinh tâm vui vẻ tùy thuận. Đó gọi là đầy đủ pháp tùy thuận vui vẻ thứ hai.

3. Như hiện tại có mười phương vô lượng, vô biên các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác hiện sống ở đời, đã vượt khỏi các hữu, đã nhổ sạch các thứ tập khí căn bản, dứt bỏ ngôn ngữ, xa lìa giác quán, chứng định sâu xa, đầy đủ đại Từ bi, cũng như vào thuở xưa, lúc tu hạnh Bồ-tát, nghe được Tam-muội này đều sinh tâm vui vẻ tùy thuận. Nay con đã được nghe Tam-muội ấy, sao mình lại không sinh tâm vui vẻ tùy thuận? Khi nghĩ như vậy liền sinh tâm hết sức vui vẻ tùy thuận. Đó gọi là đầy đủ pháp tùy thuận vui vẻ thứ ba.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Đó là ba loại tùy thuận vui vẻ, Đại Bồ-tát thành tựu đầy đủ, sẽ đạt được các căn lành và công đức, nguyện cùng chúng sinh đồng chứng Tam-muội, cũng mau thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu các thiện nam, thiện nữ khi

đối với Tam-muội này sinh tâm tùy thuận vui vẻ thì công đức đạt được sẽ hết sức to lớn, vô lượng, vô biên không thể nói hết. Nay ta vì họ dẫn chứng các ví dụ, chỉ cho họ thấy một phần nhỏ, khiến họ biết được.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Như số cát của tất cả sông Hằng có trong tam thiên đại thiên thế giới này, nếu có ai lấy chúng dồn lại một chỗ, sau đó với đồng cát vĩ đại ấy, lấy từng hạt cát một tán thành bụi nhỏ, rồi đem một hạt bụi nhỏ của cát này vượt qua hằng hà sa thế giới, lại còn vượt qua vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ không thể nghĩ bàn, không thể đo, không thể lường, hằng hà sa các thế giới khác nữa, sau đó mới đặt một hạt bụi cát. Như vậy thứ lớp, tất cả bụi cát thấy đều được rải cùng khắp thế giới.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Ý ông thế nào? Giả sử người thế gian ấy có thể biết được một phần nhỏ về số thế giới kia chăng?

Bồ-tát Bất Không Kiến thưa:

–Không biết! Thưa Thế Tôn!

Đức Phật bảo:

–Hãy để việc ấy lại. Giả sử có vị Toán sư thông tuệ bậc nhất ở thế gian, đem hết trí lực và dùng toán thuật để có thể lường tính, có thể xem xét biết được số lượng thế giới chăng?

Bồ-tát Bất Không Kiến thưa:

–Không được! Thưa Thế Tôn! Như chỗ con thấy hiện nay chỉ có Thượng tọa Xá-lợi-phất và các Đại Bồ-tát ở quả vị Bất thoái chuyển, mới có thể hiểu được đôi phần mà thôi.

Đức Phật nói:

–Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu có thiện nam, thiện nữ dùng các bầy báu và các vật dụng khác đầy khắp nơi các thế giới đã nêu trên đem cúng dường, cung cấp cho tất cả chúng sinh.

Này Bất Không Kiến! Ý ông thế nào? Những người ấy cúng dường, thực hành bố thí như vậy, công đức đạt được có nhiều chăng?

Bồ-tát Bất Không Kiến thưa:

–Rất nhiều! Bạch Thế Tôn! Thật là vô lượng! Bạch Thế Tôn!

Đức Phật nói:

–Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Ta lại nói với ông, các thiện nam, thiện nữ ấy, tuy có thể dùng các vật dụng và bảy báu tràn đầy nơi tất cả thế giới, đạ kể trên, bố thí cho tất cả chúng sinh, công đức đó tuy lớn, nhưng vẫn không bằng các thiện nam, thiện nữ đã nói ở trước, đạt được công đức nhờ nghe tên gọi của Tam-muội vua báu này, phát khởi ba thứ tùy thuận vui vẻ, tâm thệ nguyện hồi hướng về đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Này Bất Không Kiến! Vì ba thứ ấy do nghe nhiều biết rộng sinh ra. Sự nghe nhiều biết rộng ấy là nhờ nói chân chánh mà khởi.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nhờ nói chân chánh nên có thể sinh được tất cả căn lành, đó chính là Tam-muội này.

Những Tam-muội nào có thể sinh được tất cả căn lành? Đó là Tam-muội Niệm Phật của Bồ-tát này. Và lại, có thể sinh tất cả căn lành cũng tức là nói nêu chân chánh. Sao gọi là nói nêu chân chánh?

Nghĩa là khi nói nêu chân chánh cũng là khéo nói. Vì ý nghĩa ấy, công đức đạt được của ba thứ tùy thuận vui vẻ ấy, so với phước đức do bố thí là không thể lường tính, không thể so sánh.

Lại nữa, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Ta nhớ thuở xưa, trải qua vô lượng a-tăng-kỳ, lại vượt qua vô lượng a-tăng-kỳ kiếp, bấy giờ có thế giới tên là Động bất động. Thế giới ấy có Đức Phật là Bảo Sơn Trang Nghiêm, gồm đủ mười tôn hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn xuất hiện ở đời, được tự tại lớn, điều phục tất cả, đầy đủ giải thoát, vĩnh viễn đạt đến bờ kia, thù thắng, tối thượng, không gì bằng, có thể làm chỗ nương tựa lớn làm chỗ che chở lớn cho chúng sinh, có thể chữa trị các bệnh phiền não cho muôn loài, thông đạt ba đời, không gì là không hiểu biết, lấy pháp tự chứng thuyết giảng cho mọi người. Pháp Đức Phật giảng nói, phần đầu, phần giữa và phần cuối đều là thiện, ý nghĩa sâu xa, lời lẽ hay khéo, thuần nhất không xen tạp, đầy đủ tướng phạm hạnh thanh bạch. Đức Phật vì các chúng sinh thường thuyết giảng pháp như vậy.

Bấy giờ, đức Bảo Sơn Như Lai, Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, sống trong thành của nhà vua, tên là Phục Oán, cùng với ba mươi ức na-do-tha trăm ngàn đại chúng Thanh văn, đều là bậc Hữu học, đang có việc cần tu tập, đang có việc cần đoạn trừ, đang có việc cần chứng đắc, đang thọ lãnh sự cúng dường của hàng trời và người ở thế gian.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Khi ấy, Đức Như Lai Bảo Sơn từ Tam-muội đứng dậy, tự suy nghĩ: “Nay ba mươi ức na-do-tha trăm ngàn Thanh văn của ta ở đây đều là bậc Hữu học, việc cần làm chưa xong, chưa đến được bờ giác. Nay ta nên vì họ theo đúng pháp mà giảng nói, khiến cho tất cả mau được dứt hết các lậu.”

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Suy nghĩ rồi, Đức Phật Bảo Sơn Trang Nghiêm liền biến hiện các thần thông lớn, khiến cho tam thiên đại thiên thế giới thấy đều bốc khói, lửa cháy dữ dội.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Chúng Thanh văn kia thấy Đức Như Lai rộng hiện thần thông lớn như vậy, nên tất cả đều cảm thấy vui mừng sung sướng, giống như Tỳ-kheo nhập Thiền thứ tư, thân tâm của chúng Thanh văn đang hoan hỷ cũng giống như vậy.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Trong đêm yên tĩnh, Đức Phật hiện ra thần thông như vậy xong, liền bảo chúng Thanh văn:

–Này các Tỳ-kheo! Các vị hãy nên xem xét tam thiên đại thiên thế giới này, toàn là khói bốc lên, lại toàn là lửa dữ đốt cháy bừng bừng.

Này các Tỳ-kheo! Tất cả các hành là vô thường cũng như vậy.

Này các Tỳ-kheo! Tất cả các hành với những việc khổ cũng như vậy.

Này các Tỳ-kheo! Tất cả các pháp là vô ngã và ngã sở, không chắc chắn, trống không, hư vọng, không thật, có thể bị hủy hoại, đều là tướng diệt tận.

Này các Tỳ-kheo! Nay ta nói tóm lược về tất cả các hành, cho đến tất cả đều nên buông bỏ, chớ tham đắm buộc ràng, phải hết sức nhàm chán, tự nhiên sẽ được giải thoát.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Bấy giờ, ba mươi ức na-do-tha

trăm ngàn chúng Thanh văn ấy, nhờ Đức Như Lai thuyết giảng pháp như vậy, dẫn dạy như vậy, nên đều dứt hết các lậu, thông đạt các pháp, đối với chúng không còn bị trở ngại, khéo trụ nơi các pháp để vượt mọi lưới nghi, đã lắng nghe, thọ nhận giáo pháp, hiểu rõ không hề không sợ hãi, nên cùng thưa:

–Đúng vậy! Thưa Đức Bà-già-bà! Đúng vậy! Thưa Thế Tôn! Các hành là vô thường.

Đúng vậy! Thưa Thế Tôn! Các hành là khổ.

Đúng vậy! Thưa Thế Tôn! Các pháp là tạm trú.

Đúng vậy! Thưa Thế Tôn! Các pháp luôn bị hủy hoại, không thể nương tựa.

Đúng vậy! Thưa Thế Tôn! Các pháp luôn bị đốt cháy giống như cây cỏ, vách đá.

Đúng vậy! Thưa Thế Tôn! Tất cả các hành, cho đến đều có thể buông, có thể bỏ, có thể chán, có thể thoát.

Này Bất Không Kiến! Lúc này, Đức Như Lai Bảo Sơn Trang Nghiêm dùng sự thần biến như vậy, dùng sự thuyết pháp như vậy, dùng sự dẫn dạy như vậy, thị hiện ba thứ như vậy để giáo hóa các chúng Thanh văn, khiến họ nhập vào ba môn Giải thoát là: Không, Vô tướng, Vô nguyện. Lại có ba mươi ức na-do-tha trăm ngàn các chúng Bồ-tát đều sẽ thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Đức Phật ấy vì ba mươi ức na-do-tha trăm ngàn các chúng Bồ-tát mà thuyết giảng Tam-muội vua báu này. Hiện bày như vậy xong, lại vì các hàng trời, cõi người ở thế gian mà tạo mọi lợi ích, trải qua tám vạn bốn ngàn ức na-do-tha trăm ngàn năm chuyển bánh xe chánh pháp, sau đó đối với Niết-bàn vô dư, Đức Phật Bất-niết-bàn.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đức Như Lai Bảo Sơn Trang Nghiêm hiện tiền giáo hóa được bao nhiêu chúng Bồ-tát? Và sau khi diệt độ rồi chánh pháp tồn tại được bao lâu?

Đức Phật bảo Đại Bồ-tát Bất Không Kiến:

–Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Đối với tam thiên đại thiên thế giới này có bao nhiêu tinh tú, số lượng ấy có thể biết được, nhưng Đức Như Lai Bảo Sơn Trang Nghiêm Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác thì biên vực, số lượng hóa độ là bao nhiêu khó có thể biết được. Song, sau khi Đức Như Lai ấy Bát-niết-bàn, chánh pháp tồn tại ở thế gian ngót tám mươi ức na-do-tha trăm ngàn năm. Tượng pháp trụ thế hai mươi ức năm. Sau đó không bao lâu, lại có Đức Phật ra đời hiệu là Từ Hạnh Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, thọ mạng vô lượng, thân tướng của Đức Phật ấy cao đến một do-tuần, thân của chúng sinh thời đó cao sáu câu-lô-xá. Hoa sen loại lớn cao mười ba do-tuần, loại nhỏ cao sáu do-tuần, mọc cùng khắp đại địa. Chúng sinh hiện có ở cõi ấy qua lại, xoay vòng, đi đứng, nằm ngồi đều ở trên hoa sen. Thế giới lúc đó tên là Thanh liên hoa, mặt đất mềm mại, giống như lông tơ mịn, chúng sinh chạm vào như mặc áo đẹp cõi trời, màu sắc sáng tươi như đá vàng trắng nơi trời Đao-lợi. Các chúng sinh ở cõi này cảm nhận mọi an lạc cũng như chư thiên ở cung trời Tha hóa tự tại. Các chúng sinh ấy muốn vượt qua biển Đông, chỉ trong khoảng chớp mắt là đến bờ bên kia. Các biển phía Nam, Tây, Bắc vượt qua cũng nhanh như vậy. Các chúng sinh đó khi cần gì cứ nghĩ đến là hiện ra ngay.

Đức Như Lai Từ Hạnh lúc mới thành đạo, mặt đất rộng lớn đến tận ranh giới bốn biển, hai chiều ngang dọc bằng nhau đều là tám mươi ức na-do-tha trăm ngàn do-tuần. Các chúng Thanh văn thấy đều đầy khắp, các A-la-hán phần lớn ngày ăn một bữa, chỉ trừ thị giả A-nan và Kim Cang Mật Tích A-tư-đa. Lại có tám mươi ức na-do-tha các chúng Đại Bồ-tát, tất cả đều trụ ở quả vị Bất thoái. Các Bồ-tát ấy đã thưa hỏi Đức Phật về pháp môn thiền định sâu xa nhiệm mầu, song Đức Thế Tôn Từ Hạnh lúc vì các chúng Bồ-tát mở bày làm rõ pháp môn thâm diệu ấy, chỉ phát ra một âm thanh, nói kệ:

*Người có phương tiện cầu xuất gia
Phải nên một lòng nghĩ pháp diệu
Chắc chắn phá trừ quân ma ác
Giống như Hương tượng phá nhà cỏ.*

*Ai cầu chóng thành đại Bồ-đề
Nên thường thuyết pháp cho thế gian
Nên làm thanh tịnh địa Tối thắng
Tam-muội này nếu thích sẽ thành.*



KINH ĐẠI TẬP ĐẠI PHƯƠNG ĐẲNG BỒ-TÁT TAM-MUỘI NIỆM PHẬT

QUYỂN 10

Phẩm 14: NÓI VỀ TU TẬP TAM-MUỘI (Phần 2)

Bấy giờ, việc hóa độ của Đức Như Lai Từ Hạnh sắp kết thúc, có một Tỳ-kheo tên là Thọ Vương, rộng vì các chúng sinh giảng nói về Tam-muội này, chỉ dạy khiến họ được lợi ích vui vẻ. Đối với Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác ấy, sau khi diệt độ, vào thời chánh pháp có một vị Chuyển luân vương tên là Thiên Chủ, đầy đủ oai đức, có thần thông lớn, có bảy báu, có xe vàng, dùng chánh pháp để trị nước.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vua Thiên Chủ ấy sống trong thành lớn tên là Nhân-đà-la-bạt-đế (*đời Tùy gọi là thành Thiên Chủ, cũng gọi là Đế Tràng*) ngang, dọc bằng nhau đều là mười hai do-tuần. Trong ngoài thành ấy, những lầu gác, đài, điện đều làm bằng bảy báu, đủ màu sắc, lại dùng mái hiên bằng vàng che lên trên thành.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Bốn mặt của thành mỗi nơi đều có ba cửa. Về sự trang nghiêm của thành ấy, như đã nói ở trên về đại thành Thiện trụ của vua Tinh Tấn Lực, ở đây cũng tráng lệ, đặc biệt, so ra không khác.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Sau đó một thời gian, vào một đêm lúc trời sắp sáng, vua Thiên Chủ vẫn còn ngủ say chưa tỉnh giấc, có vị trời Tịnh cư hiện xuống hoàng cung, làm cho vua nằm mộng và trong giấc mộng ấy, vị trời giảng nói cho vua nghe về danh tự của pháp môn Tam-muội Niệm Phật: Này đại vương! Ông nên cầu pháp Tam-muội Niệm Phật này. Vì sao? Vì các Đại Bồ-tát nếu có thể được thành tựu Tam-muội này thì thường không xa lìa các Đức Phật Thế Tôn, cũng như đối với văn tự, chương cú, âm thanh, ngữ ngôn của thế gian và xuất thế gian, hết thấy đều biết rõ, sẽ đầy đủ biện tài, tự nhiên mau thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vua Thiên Chủ mộng thấy vị trời

xong, liền thức giấc, thưa với vị trời ấy: Chư Thiên và loài người đối với Tam-muội như vậy ai có thể thọ trì được?

Vị trời đáp: Nay đại vương, ông không nghe sao? Hiện nay có vị Tỳ-kheo tên là Thọ Vương, có thể thọ trì Tam-muội như vậy. Vị ấy rộng vì thế gian phân biệt diễn nói, làm lợi ích cho tất cả đại chúng trời, người.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vua Thiên Chủ nghe được tên của Tam-muội này, liền có thể thọ trì, suy nghĩ, xem xét, đồng thời cũng ghi nhớ tên của vị Tỳ-kheo ấy. Khi đêm đã qua, vào lúc rạng đông, nhà vua liền bỏ cả thiên hạ, xe vàng, ngôi vua; nhà vua cũng bỏ tám mươi ức trăm ngàn na-do-tha quyến thuộc, thị nữ, hoàng hậu, cung phi ở hậu cung. Lại từ bỏ hết các thứ vui nơi năm dục, chính là nhờ nơi Tam-muội vua này.

Bấy giờ, nhà vua cùng chín mươi sáu ức trăm ngàn na-do-tha chúng sinh bỏ nhà cầu xin xuất gia với vị Tỳ-kheo Thọ Vương.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Bấy giờ, Tỳ-kheo Thọ Vương cùng với bốn bộ chúng: Thiên, Long, Dạ-xoa, người và không phải người vây quanh. Lại có chín mươi ức chư Thiên ở cõi Dục đứng hai bên để nghe pháp. Lại có tám mươi na-do-tha các chúng Bồ-tát ở phía trước khen ngợi Tam-muội vua này, phân biệt, giải thích, nêu rõ về nghĩa lý.

Vua Thiên Chủ đi đến đạo tràng này, liền dùng các thứ ngọc báu tung lên trên người Tỳ-kheo, sau đó mới ném vốc gieo xuống đất, một lòng đánh lễ dưới chân Tỳ-kheo Thọ Vương. Lại dùng tám mươi hộp báu, mỗi hộp đều chứa một hộc đựng đầy hoa bằng vàng dâng lên cúng dường. Lại dùng hoa trời như hoa Ưu-bát-la, hoa Bát-đâu-ma, hoa Câu-vật-đầu, hoa Phân-đà-lợi, hoa Mạn-đà-la, hoa Ma-ha mạn-đà-la tung rải lên trên người Tỳ-kheo. Lại dùng các hương thơm cõi trời như là: Hương thiên trầm thủy, hương Đa-già-la, hương Đa-ma-la-bạt, ngũ đầu chiên-đàn, hương bột hắc trầm thủy chiên-đàn tung rải lên trên chỗ vị Tỳ-kheo, rộng bày các việc cúng dường như vậy xong, sau đó, nhà vua mới xin làm đệ tử Tỳ-kheo Thọ Vương.

Ngay ngày hôm đó, nhà vua cùng chín mươi sáu ức trăm ngàn na-do-tha quần thần, dân chúng, ở trước vị Tỳ-kheo cạo bỏ râu tóc, mặc áo ca-sa, xuất gia để cầu Tam-muội vi diệu ấy.

Sau đó, Tỳ-kheo Thiên Chủ thường cùng với chín mươi sáu ức na-do-tha trăm ngàn Tỳ-kheo quyến thuộc, thân cận cúng dường hằng

hà sa các Đức Phật Thế Tôn, cũng đều vì Tam-muội thù thắng này.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Tỳ-kheo Thiên Chủ ấy, đã trải qua tám mươi bốn ức na-do-tha trăm ngàn năm, dùng đủ các thứ phẩm vật cúng dường Tỳ-kheo Thọ Vương để cầu đạt Tam-muội, đọc tụng, thọ trì y như lời giảng nói mà tu hành, dẫn dạy các đệ tử không bao giờ lưỡi biếng, lại nữa, cả đại chúng Tỳ-kheo quyến thuộc cũng tinh tấn, dững mãnh, không hề có tâm mệt mỏi.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Tỳ-kheo Thiên Chủ cùng với quyến thuộc, đối với Pháp sư Thọ Vương đều hết lòng tôn trọng, nghĩ nhớ đến chư Phật, nghe giảng nói về pháp diệu, một lòng thọ trì, luôn chuyên cần, tinh tấn như lúc đầu, không bao giờ dừng nghỉ, ở chỗ Tỳ-kheo Thọ Vương họ đều thành tựu, khiến chín mươi sáu ức trăm ngàn Tỳ-kheo hành hạnh Bồ-tát, trụ nơi quả vị Bất thoái chuyển, sau đó pháp sư Thọ Vương mới diệt độ, các quyến thuộc của ông cũng đều mạng chung.

Khi ấy, lại có Đức Phật tên là Diêm-phù Tràng Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác xuất hiện ở đời. Tỳ-kheo Thiên Chủ cùng với quyến thuộc lại đến chỗ Đức Như Lai ấy để dốc cầu, thưa hỏi, về kinh điển nơi đến Tam-muội sâu xa này nhằm đọc tụng, thọ trì, suy tư nghĩa lý, như lời dạy mà tu hành, giải thích cho người khác, làm lợi ích cho tất cả chúng trời, người nơi thế gian, vì mục đích chứng đắc đạo quả đại Bồ-đề vô thượng.

Lại nữa, Tỳ-kheo Thiên Chủ vì Tam-muội vô thượng tối thắng này phân biệt rộng, nêu bày kinh điển sâu xa mà chư Phật đã giảng nói, trải qua ba ngàn kiếp, sau đó mới thành Phật. Rồi lại giáo hóa vô lượng đại chúng đều được thành tựu rốt ráo, an trụ nơi quả vị Bất thoái chuyển, đều được thọ ký quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Đức Phật bảo:

–Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nay ông nên biết, vua Thiên Chủ lúc ấy chẳng phải là ai khác, mà chính là Đức Như Lai Tối Thượng Hạnh, Bạc Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác. Cho nên ông nay không nên nghi hoặc.

Lại nữa, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Ông nên một lòng suy nghĩ, quán sát Tam-muội vua này, xem thử người lãnh hội căn lành sâu hay cạn, công đức nhiều hay ít? Nay ta vì ông giảng nói một phần nhỏ. Nếu vô lượng, vô biên ức na-do-tha trăm ngàn chúng sinh ở thế gian này, chỉ có thể nghe qua tên của Tam-muội ấy thì nơi đời vị lai nhất định sẽ thành tựu Đẳng chánh giác. Hướng chi là chúng Đại Bồ-tát này, đã kề cận ở trước hoặc sau ta, nghe ta nói rộng về Tam-muội vua này, họ đều

có thể hoặc đọc tụng, hoặc thọ trì, hoặc suy nghĩ về nghĩa lý, hoặc tu hành, hoặc có thể ca ngợi, nêu giảng cho người khác nghe.”

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Hoặc có Đại Bồ-tát trụ nơi thừa Bồ-tát, chỉ nghe qua Tam-muội này, tâm luôn ghi nhớ người đó cũng không lâu, nhất định sẽ thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có các Bồ-tát mới trụ nơi thừa Bồ-tát, thọ trì Tam-muội ấy, mau chứng quả vị Bất thoái chuyển, nên cũng không còn xa đối với quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Ví như đêm sắp tàn, mặt trời chưa hiện ở phương Đông, nhưng tướng ánh sáng đã hiện thì người ở cõi Diêm-phù-đề không ai là không hoan hỷ. Vì sao? Vì họ biết chắc không lâu nữa, mặt trời sẽ mọc, chiếu sáng rực rỡ khắp thế gian, khiến cho người ở cõi Diêm-phù-đề đều được trông thấy, hoặc tốt, hoặc xấu, các màu sắc sạch, như, để làm việc. Như vậy, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào nêu chỉ có thể nghe qua pháp Tam-muội Niệm Phật thì người ấy không lâu sẽ được thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Cho nên các ông đối với Tam-muội này phải có tâm quyết định, khởi lòng tin không hoại, đừng sinh cách nhìn khác, chớ ôm lòng hoài nghi.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Như lúc kiếp sắp tận, có sáu mặt trời xuất hiện ở thế gian. Như vậy, tất cả đại địa nơi tam thiên đại thiên thế giới thủy đều bốc khói. Khi khói đã bốc lên, nên biết không bao lâu sẽ có mặt trời thứ bảy xuất hiện, khiến tất cả thế giới thủy đều bùng cháy. Như vậy, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu có thiện nam, thiện nữ hoặc đã an trụ nơi thừa Bồ-tát hoặc chưa an trụ, hoặc từng nghe qua pháp Tam-muội Niệm Phật này, hoặc là đọc tụng, hoặc thọ trì, hoặc suy nghĩ về nghĩa lý, hoặc như lời dạy mà tu hành, cho đến hoặc có thể nói cho người khác nghe thì những người ấy nhất định sẽ mau thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Như người đào giếng, nếu thấy đất ướt, tay chân lấm bùn, hoặc có khi lại thấy nước với bùn trộn lẫn, người có trí nên biết là mạch nước không còn xa. Cũng như vậy, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu có thiện nam, thiện nữ nghe pháp môn Tam-muội Niệm Phật của Bồ-tát này, mà chánh ý thọ trì, khéo suy nghĩ, đúng đắn phân biệt về nghĩa lý, rộng đường giải thích cho người khác nghe, nên biết thiện nam, thiện nữ ấy, không bao lâu sẽ tự thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Ví như có người nuốt viên kim cương, nên biết người ấy không bao lâu nữa sẽ phải chết. Vì sao? Vì viên kim cương ấy không thể tiêu hóa được.

Cũng như vậy, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu có thiện nam, thiện nữ chỉ có thể nghe lãnh hội Tam-muội như vậy, hoặc lại suy nghĩ, hay thường thân cận, hoặc cũng tu tập, hoặc có thể giảng nói, nên biết thiện nam, thiện nữ ấy không bao lâu nhất định sẽ thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Vì Tam-muội này chính là sự thành tựu của tất cả các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác của ba đời: Quá khứ, hiện tại và vị lai. Nó chính là kim cương chân thật thanh tịnh, thành tựu từ sự suy nghĩ, tu tập không có giả tạo, không thể hủy hoại, lại có thể giáo hóa các Bồ-tát, khiến họ được an trụ, làm cho các Bồ-tát ấy chắc chắn có thể an ổn trụ nơi Đại thừa.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Ví như vườn Hoan hỷ nơi cõi trời Tam thập tam, ai thấy cũng đều được an vui.

Cũng như vậy, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Tất cả Đại Bồ-tát ấy đều nhờ nghe tên gọi của Tam-muội này, nên có thể mau thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì tên gọi của pháp môn này từ xưa chư Phật đã khen ngợi, nói rộng cho mọi người, giải thích nghĩa lý, mở bày, hiển thị danh, vị, cú, thân, đầy đủ viên mãn, an trụ nơi pháp giới, ủng hộ thu giữ, giáo hóa chư Đại Bồ-tát làm cho tăng trưởng, khiến họ ưa thích chánh đạo, ngay thẳng thuần hòa, thường cảm nhận sự an vui.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Do nhân duyên này nay ông nên biết, các Bồ-tát nghe pháp Tam-muội này dù chỉ tạm lưu tâm, như vậy các vị ấy không bao lâu sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Vì vậy ta nói rõ cho ông, ông phải khéo nhận biết: Nếu các Đại Bồ-tát nghe pháp Tam-muội Niệm Phật này mà có thể thọ trì thì các thiện nam, thiện nữ ấy tự nhiên mau thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại nữa, này Bồ-tát Bất Không Kiến! Ông nên thọ trì Tam-muội này và luôn ghi nhớ, vì tất cả Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di và các quốc vương, đại thần, tể tướng, Sát-lợi, Bà-la-môn, Tỳ-xá, Thủ-đà, tất cả khát sĩ, cùng với các ngoại đạo Ni-kiền, Già-la-ca-ba-lợi, Bà-xà-ca ở thế gian này mà ca ngợi rộng nói. Vì sao? Vì sức mạnh từ oai đức lớn của Tam-muội này có thể khiến cho họ mau thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu có thiện nam, thiện nữ, có đức tin thanh tịnh, có tâm cung kính, biết rõ pháp Tam-muội Niệm Phật

này, chư Phật ở quá khứ đã khen ngợi, tất cả các Như Lai đã ấn chứng, biết như vậy rồi nên liền đọc tụng, nên liền thọ trì, nên liền tu hành, nên liền nói rộng ra. Lại cũng phải nên suy nghĩ: “Tam-muội Niệm Phật này là công đức to lớn, không thể nghĩ bàn. Nghĩ như vậy rồi lại càng kính tin, lại càng tôn trọng, lại càng hội nhập, lại càng chứng biết. Vì sao? Vì hiện nay Tam-muội này chính là điều tất cả chư Phật đã giảng nói, là chỗ thực hành của tất cả chư Phật, là chỗ ấn chứng của tất cả chư Phật, là chánh giáo của tất cả chư Phật, là biện tài của tất cả chư Phật, là chỗ giác ngộ của tất cả chư Phật, là sự lựa chọn của tất cả chư Phật, là việc làm của tất cả chư Phật, là cửa báu của tất cả chư Phật, là kho chứa của tất cả chư Phật, là kho báu được ẩn giấu của tất cả chư Phật, là kho chứa lúa gạo của tất cả chư Phật, là ngọc ẩn của tất cả chư Phật, là xá-lợi của tất cả chư Phật, là thể tánh của tất cả chư Phật.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu các thiện nam, thiện nữ ấy, có thể nhận biết như vậy liền đạt được vô lượng, vô biên căn lành. Nhờ vào công đức đó, lúc sinh thường được sinh nơi nhà đại Sát-lợi, nhà đại Bà-la-môn, nơi tất cả nhà có oai thế lớn, nhà đại tôn quý, nơi cõi trời đại đức khác, cho đến sẽ chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao?

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Do hành đầy đủ Tam-muội này, nên có thể đạt được vô số quả báo xuất thế gian không thể nghĩ bàn.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Thiện nam, thiện nữ nào, nếu chỉ nghe qua tên gọi của Tam-muội này, cũng sẽ được vô lượng, vô biên nhóm phước đức, cũng sẽ tạo được vô lượng, vô biên. Hành phước đức. Rõ ràng chỗ có được căn lành nhóm phước, công đức của hành phước rộng lớn sâu xa ấy cũng không thể so sánh, không thể tính toán, không thể lường xét, không thể biết được.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nói tóm lại, nếu đối với nghĩa này vẫn còn chưa rõ, nay ta sẽ nói ví dụ cho ông rõ, khiến cho các người trí hiểu được đôi phần.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nếu có Đại Bồ-tát chuyên tâm tin ưa, thực hành Bồ thí ba-la-mật, mỗi ngày bố thí ba lần, vào buổi sáng, dùng thần thông khiến cho bảy báu và các vật dụng khác tràn đầy khắp hằng hà sa thế giới, rồi dùng nó để dâng lên hằng hà sa Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác và các chúng đệ tử Thanh văn. Cứ mỗi buổi sáng của ngày đều thực hành bố thí như vậy. Buổi trưa và buổi chiều của ngày cũng thực hành bố thí như thế và mỗi ngày luôn thực

hành bố thí ba lần như vậy, cho đến vô lượng, vô biên ức na-do-tha hằng hà sa kiếp, vẫn luôn thực hành bố thí không bao giờ dừng nghỉ, cuối cùng là để cầu đạt đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Ý ông thế nào? Đại Bồ-tát ấy mãi mãi thực hành bố thí như vậy thì công đức đạt được nhiều chăng?

Bồ-tát Bất Không Kiến thưa:

–Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Thật là vô lượng, vô biên, không thể tính toán, không thể lường xét, không thể nghĩ bàn.

Đức Phật lại bảo:

–Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Ta lại nói rõ, ông nên lắng nghe! Giả sử Đại Bồ-tát kia tu hành Bố thí ba-la-mật như vậy thì căn lành đã trồng, khối phước đức đạt được thật là lớn lao, song vẫn không bằng thiện nam, thiện nữ nào chỉ có thể nghe tên Tam-muội này, hoặc biên chép, hoặc đọc tụng, hoặc tin hiểu pháp môn thâm diệu do Đức Như Lai nói, giảng về một ít công đức.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Thiện nam, thiện nữ này chỉ mới nghe tên gọi của Tam-muội, mà chỗ công đức đạt được vượt hơn phước đức nêu trước tới vô lượng, vô biên, không thể lường tính, không thể so sánh. Huống chi là thiện nam, thiện nữ ấy được nghe đầy đủ Tam-muội này, có thể biên chép, đọc tụng, thọ trì, suy nghĩ về nghĩa lý, lại khéo vì các đại chúng trời, người mà ca ngợi, giải thích rộng rãi.

Này Bồ-tát Bất Không Kiến! Nay ông nên biết: Ta chỉ nói sơ lược về công đức của Tam-muội ấy. Nếu muốn nói rộng nơi căn lành của định này, dù trải qua nhiều kiếp cũng không thể nói hết.

M

Phẩm 15: BẢN HẠNH CỦA BỒ-TÁT

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Bất Không Kiến, Đại Bồ-tát Thiện Hiện, Đại Bồ-tát Thiện Hỷ Quang, Đại Bồ-tát Vô Biên Kiến, Đại Bồ-tát Vô Biên Trang Nghiêm, Đại Bồ-tát Vô Biên Tràng, Đại Bồ-tát Vô Biên Quang Minh, Đại Bồ-tát Vô Biên Xưng, Đại Bồ-tát Vô Biên Thiền, Đại Bồ-tát Vô Biên Trí, Đại Bồ-tát Vô Biên Phát Vương, Đại Bồ-tát Vô Biên Tự Tại Vương, Đại Bồ-tát Tư Duy Tối Thắng Vô Biên, Đại Bồ-tát Tư Duy Nhất Thiết Pháp Úy, Đại Bồ-tát Tư Duy Hư Không Ý, Đại Bồ-tát Tư Duy Vô Ngại Ý, Đại Bồ-tát Vô Biên Bảo Ý, Đại Bồ-tát Năng Diệt Nhất Thiết Bồ Ý, Đại Bồ-tát Thiện Tịnh Ý, các Đại Bồ-tát này đều là bậc thượng thủ, cùng với chín mươi ức na-do-tha trăm ngàn Đại Bồ-tát khác, đều từ tòa ngồi đứng dậy, vạch áo bày vai phải, quỳ gối mặt xuống đất, chấp tay cung kính bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con theo Phật được nghe về lợi ích, công đức nơi Tam-muội Niệm Phật của Bồ-tát này, chúng con cần phải đích thân biên chép, đọc tụng, thọ trì, suy nghĩ về nghĩa lý, rộng nói cho người khác, để giúp cho họ nghe theo lời dạy mà tu hành. Vì sao? Vì chúng con muốn được thu nhận họ nơi đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Chúng con đối với kinh điển nói về Tam-muội sâu xa do chư Phật Thế Tôn nêu giảng này, sẽ khiến cho các chúng sinh nghe xong vui mừng, chúng con cũng sẽ giúp cho họ được khí lực và sự an vui. Vì sao? Vì bản thân họ đạt đối với kinh điển Đại thừa này nếu tuân tự tu hành, nghe xong biên chép, đọc tụng, thọ trì, phân biệt, suy nghĩ rộng nói cho người khác, cũng khiến cho người khác giải nói, phân biệt thì nhất định sẽ thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn đã biết các Đại Bồ-tát... đều một lòng nghĩ nhớ, mong cầu, Đức Thế Tôn liền mỉm cười, vì pháp của chư Phật Thế Tôn là như vậy. Khi mỉm cười, từ nơi kim diệp phóng ra vô số ánh sáng báu như là vàng, bạc, lưu ly, pha lê, mã não, xà cừ, chân châu, nơi mỗi luồng ánh sáng báu kia, lại phóng ra vô lượng trăm ngàn luồng ánh sáng có màu sắc khác nữa, bao trùm vô lượng thế giới trong mười phương, phía trên lên đến cung điện Phạm thiên, rồi trở về trụ đánh đầu Đức Phật, giống như trời Đế Thích dựng ngọn cờ báu, ánh sáng thẳng tắp tỏa ra như hoa, ai thấy cũng đều vui vẻ. Khi ấy, tam thiên đại thiên

thế giới này trang nghiêm tráng lệ, vi diệu không gì bằng.

Bấy giờ, các chúng Đại Bồ-tát thấy sự thần biến trang nghiêm này rồi thấy đều mừng rỡ, cho thần thông của Đức Thế Tôn là kỳ lạ, là hiếm có. Lúc này, trong chúng hội có một vị Đại Bồ-tát tên là Như Ý Định Trí Thần Thông, liền từ tòa ngồi đứng dậy, giữ oai nghi đầy đủ, chấp tay cung kính đánh lễ Đức Phật, rồi dùng hương trầm thủy, hương Đa-già-la, hương Đa-ma-la-bạt, hương ngũ đầu chiên-đàn, bột hương chiên-đàn của cõi trời cung kính tung lên trên Đức Phật. Lại dùng hoa trời Mạn-đà-la, hoa Ma-ha mạn-đà-la, hoa Ưu-bát-la, hoa Bát-đầu-ma, hoa Câu-vật-đầu, hoa Phân-đà-lợi, hoa Kê-sa-la, hoa Ma-ha kê-sa-la để cúng dường Đức Thế Tôn, xong rồi liền nói kệ khen ngợi:

*Thế Tôn, Điều Ngự, không gì sánh
 Người đầy đủ tướng tốt, sắc vàng
 Hào quang oai đức, chiếu mười phương
 Như giữa rừng cây hoa nở rộ.
 Diệu hạnh tròn đầy, trí vô biên
 Oai lớn, hay làm lợi thế gian
 Phương tiện tối thắng là diễn nói
 Nay lại mỉm cười, có duyên gì?
 Thế Tôn siêu việt, trí vô biên
 Vượt hẳn muôn loài ai hơn nữa
 Oai đức vô thượng nay xin nói
 Do đâu hôm nay lại mỉm cười?
 Nay khắp đại thiên thế giới này
 Hoa nở rộ, như cây Đế thiên
 Tất cả chúng sinh đều vui vẻ
 Nay lại mỉm cười do nhân gì?
 Người mù thấy được, điếc được nghe
 Người câm nói được, què đi được
 Điên loạn mất tâm, lại nhớ được
 Nay lại mỉm cười, nhân duyên gì?
 Muôn thú mừng rỡ đều gầm vang
 Chim lạ vui sướng hót tiếng hay
 Âm nhạc không đánh mà tự tấu
 Nay do nhân gì Phật mỉm cười?
 Tất cả âm nhạc đồng trở lên
 Chẳng phải do trời, người đánh nhạc*

Mà khiến cõi người, trời an vui
Nay Phật mỉm cười do duyên gì?
Chư Thiên xem cõi người sáng chói
Loài người nay cũng thấy chư Thiên
Trời, người giao nhau, tâm hiểm có
Vì sao nay Phật lại mỉm cười?
Vô thượng Trượng phu, đời nương tựa
Đại Tôn, hôm nay xin tuyên thuyết
Nghe lòng thương xót lớn mà cười
Càng thêm may mắn khó báo đền.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền vì Đại Bồ-tát Như Ý Định Trí Thần Thông nêu rõ về những câu hỏi vi diệu của Đại sĩ, cũng là nói về danh hiệu của hằng hà sa các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác bằng kệ tụng:

Này các thiện nam tử
Nghe tiếng diệu pháp vương
Sáu mươi tám ngàn vị
Đều phát nguyện Bồ-đề.
Ở vào đời vị lai
Khi chánh pháp hủy hoại
Thế Tôn, tự hộ trì
Kính thâm diệu như vậy.
Ta nghe đại danh xưng
Hoàn toàn không chán mệt
Pháp môn không nghĩ bàn
Chư Phật đã nói ra.
Ông lắng nghe, ta nói
Các chúng Bồ-tát này
Chẳng phải với một Phật
Phát tâm thành kính ấy.

Ta nhớ xưa kia các chỗ sinh
Sáu mươi sáu ức na-do-tha
Khi ấy cũng khởi ý như vậy
Chỉ vì bảo vệ pháp sâu này.

Lại nữa, kiếp quá khứ trước đây
 Vô lượng hằng sa chỗ chư Phật
 Ta làm thượng thủ, tu cung kính
 Diệu pháp tối thượng ta hộ trì.
 Các Đại sĩ này vì chánh pháp
 Bỏ cả mạng quý tiếc gì thân
 Bởi vì pháp báu không sợ khổ
 Chỉ để chúng Bồ-đề vô thượng.
 Không thể bàn - như cát sông Hằng
 Chư Như Lai oai đức vô lượng
 Khi ấy đều cung kính thượng thủ
 Cũng chỉ yêu thích pháp này thôi.
 Phật Bảo quang, Hỏa quang, Đại quang
 Điện quang, Phổ quang, không nghĩ bàn
 Ba bậc như vậy giữ chánh pháp
 Vì cầu đạo Bồ-đề vô thượng.
 Chỉ thân lực ta mới biết ông
 Quả báo ngày nay đều hiện rõ
 Bất Không Kiến, từ lâu phát nguyện
 Trải qua vô lượng trăm ngàn đời.
 Ông ở trước các Phật, Đại sư
 Hạnh không nghĩ bàn đều tròn đầy
 Thường hay ca ngợi Lương Túc Tôn
 Khổ hạnh huân tu các đại nguyện.
 Do xưa tích tụ nhân duyên tốt
 Nay làm kẻ khen Đại Pháp Vương
 Thuở xưa Thế Tôn hiệu Thiện Nhãn
 Cũng tên Hỏa Tràng vô biên oai.
 Các ông lúc đó là thượng thủ
 Cũng mong cầu Vô thượng Chánh giác
 Thuở xưa có Phật Trang Nghiêm Vương
 Ở Thiên cung Tha hóa tự tại.
 Các ông phần lớn thắng thượng sĩ
 Lúc ấy đã được đại Bồ-đề
 Quá khứ có Phật tên Phóng Quang
 Cũng sáng vô biên tướng vô lượng.

Các ông lúc ấy là thượng thủ
Trước cũng cầu Tam-muội diệu này
Phật Đại Ma-ni Châu Hỏa Quang
Điều Ngự Sư Phổ Quang Minh Tự.
Lúc ấy Nhiếp Pháp đã đứng đầu
Vì cầu Bồ-đề đạt an lạc
Đại Quang, Nhật Quang, không nghĩ bàn
Vô lượng tinh tấn, vô biên định.
Đối với Nhiếp Pháp người dẫn đầu
Vì cầu Bồ-đề đạt an lạc
Phật Thiện Hoa Hương và Kim Hoa
Như Lai vô lậu, hạnh không tranh.
Khi ấy Hộ Pháp là đứng đầu
Vì cầu đạt Bồ-đề vô thượng
Các Như Lai quá khứ như thế
Vô biên trí tôn, lưỡng túc tôn.
Nơi đó thu giữ ba thứ pháp
Cầu nguyện Phật Bồ-đề tối thượng
Tám vạn trượng phu, bậc thông đạt
Vì chứng đệ nhất Bồ-đề diệu.
Quý vị nhờ căn lành thù thắng
Vị lai được giữ giác nơi người
Lúc sinh thường vào nhà tôn quý
Vĩnh viễn đoạn trừ các cõi ác.
Các vị tập hội làm bạn pháp
Quyết chẳng xa lìa thế gian giác
Mãi chống các luận sư ngoại đạo
Cũng bỏ tất cả bạn tà trí.
Giữ các công đức không thể nói
Phước này mới lên được Bồ-đề
Đương lai được gặp Phật Di-lặc
Các vị lúc đó đều tập hội.
Đó là ba nghiệp gìn giữ pháp
Nhờ vậy mới thành thắng Bồ-đề
Sau Phật Di-lặc vào Niết-bàn

Có Phật Sư Tử Điều Ngự Sư.
 Cũng cầu pháp ấy, giữ ba nghiệp
 Nhờ đó được thành Đẳng chánh giác
 Đương lai ngàn Phật vô thượng tôn
 Hướng dẫn chúng sinh đời Hiền kiếp.
 Các Pháp sư ấy mãi dạy đời
 Nhờ chúng vô ngại sắc thân diệu
 Qua khỏi kiếp Hiền các Đức Phật
 Lại có Chánh Giác Vô Lượng Oai.
 Lại có Như Lai Quyết Hiệu Hiền
 Cùng với Thế Tôn Tỳ-bà-thi
 Sau kiếp Hiền, Tỳ-bà-thi diệt
 Lại có Đức Phật tên Sa-la.
 Khi ấy kẻ trí đều giữ lấy
 Rộng bày phẩm vật để cúng dường
 Thế Tôn Sa-la đã Niết-bàn
 Có Phật Như Lai tên Quán Sát.
 Các người theo Phật cầu chánh pháp
 Rồi lại cúng dường Diệu Pháp Vương
 Như Lai Quán Sát đã Niết-bàn
 Có Phật Thế Tôn tên Biến Kiến.
 Như Lai Biến Kiến đã Niết-bàn
 Có Phật tên Liên Hoa Thượng
 Như Lai Hoa Thượng đã Niết-bàn
 Có Phật hiệu là Ưu-bát-la.
 Bấy giờ người trí lại cầu pháp
 Phụng sự cúng dường Lương Túc Tôn
 Phật Ưu-bát-la đã Niết-bàn
 Có Phật Thế Tôn tên là Hoa.
 Đức Như Lai Hoa đã Niết-bàn
 Có Phật Thế Tôn tên Trang Nghiên
 Như Lai Trang Nghiên Niết-bàn rồi
 Có Phật Thế Tôn tên Thắng Trí.
 Các ông cũng theo Phật cầu pháp
 Xây dựng cúng dường thật vô biên
 Như Lai Thắng Trí Niết-bàn rồi

Có Phật Thế Tôn tên Thiện Kiến.
Như Lai Thiện Kiến Niết-bàn rồi
Có Phật Thế Tôn tên Thiện Trì
Như Lai Thiện Trì Niết-bàn rồi
Có Phật tên là Cụ Oai Nghi.
Phật cũng giữ lấy ba thứ pháp
Chỉ cầu chúng được đạo Bồ-đề
Phật Cụ Oai Nghi đã Niết-bàn
Có Phật Thế Tôn Vô Lượng Oai.
Phật Vô Lượng Oai đã Niết-bàn
Có Phật Thế Tôn tên Thắng Vương
Như Lai Thắng Vương đã Niết-bàn
Có Phật Thế Tôn tên Hiện Tiền.
Như Lai Hiện Tiền đã Niết-bàn
Có Phật Thế Tôn Tối Xí Vương
Bấy giờ các người vì cầu pháp
Rộng bày cúng dường không nghĩ bàn.
Như vậy, các Thế Tôn vị lai
Thắng trí thế gian hơn tất cả
Với thân mạng mình không yêu tiếc
Chỉ vì cầu chúng Bồ-đề Phật.
Nhờ chứa căn lành thắng như vậy
Đương lai tôn thờ Thắng Oai Đức
Là Phật nơi người là bậc nhất
Như Phật Điều Ngự A-di-đà.
Ở chỗ Thế Tôn thù thắng ấy
Liên muốn tu chúng Bồ-đề diệu
Vì cầu pháp nên thường tinh tấn
Đặt ra vô biên việc cúng dường.
Tại đây có tất cả thế giới
Xa lìa suy nã, trừ năm trần
Chỉ cầu pháp vui lợi quần sinh
Cúng dường vô số hằng sa Phật.
Đương lai thành Phật Vô Biên Trí
Làm nhiều lợi ích diệt các khổ

Vì mong an vui cho chúng sinh
Cúng dường vô lượng, vô biên Phật.
Sẽ được thành Phật uy lực lớn
Cõi Phật trang nghiêm khó nghĩ lường
Đầy đủ các báu người thích xem
Giống nước an vui thật rộng lớn.
Nhiều ức na-do-tha Bồ-tát
Được Phật thọ ký Nhân Trung Tôn
Nhờ trí chư Phật không nghĩ bàn
Khen ngợi Đại Pháp Vương như vậy.
Hôm nay ta vì ông mà nói
Tất cả đại chúng cõi trời, người
Có ai mong cầu chân chánh giác
Rốt cuộc tự chứng đồng Như Lai.
Nếu có mong thích thắng Bồ-đề
Mong bậc Thượng nhân ra oai giúp
Chư Thiên bảo vệ và Quý, Rồng
Cưu-bàn, Kim điểu và Dạ-xoa.
Nếu muốn nguyện cầu thành Bồ-đề
Tâm thường thích tu Phật thắng đạo
Thế Tôn thương xót như con một
Thân sắc vàng, trí lực, đa văn.

